

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ - HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - ĐỨC TỈNH NGHỆ AN  
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH



**NHỮNG DẤU ẤN LỊCH SỬ VỀ TÌNH HỮU NGHỊ VIỆT - ĐỨC  
THỜI KỲ ĐẦU XÂY DỰNG LẠI THÀNH PHỐ VINH  
1973 - 1980**



TP VINH, THÁNG 1 NĂM 2011

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ - HỘI HỮU NGHỊ VIỆT - ĐỨC TỈNH NGHỆ AN  
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- \* -

**NHỮNG DẤU ẤN LỊCH SỬ  
VỀ TÌNH HỮU NGHỊ VIỆT - ĐỨC  
THỜI KỲ ĐẦU XÂY DỰNG LẠI THÀNH PHỐ VINH  
1973 - 1980**



TP VINH, THÁNG 1 - 2011



## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời mở đầu	5
<b>Chương I</b>	
<b>KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN TP. VINH TRƯỚC NĂM 1973</b>	<b>7</b>
<b>Chương II</b>	
<b>NHỮNG DẤU ẤN LỊCH SỬ CỦA TỈNH HỮU NGHỊ VIỆT - ĐỨC TRÊN THÀNH PHỐ VINH SAU CHIẾN TRANH</b>	<b>24</b>
<b>A- Hiệp định tái thiết thành phố Vinh giữa hai Chính phủ.</b>	<b>24</b>
I. Các bước chuẩn bị ký kết Hiệp định.	24
II. Ký kết Hiệp định và nội dung cơ bản của Hiệp định.	24
<b>B- Quy hoạch tổng thể thành phố Vinh và quy hoạch xây dựng khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung.</b>	<b>28</b>
I. Quy hoạch tổng thể không gian thành phố Vinh.	28
II. Quy hoạch xây dựng khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung.	31
<b>C- Những công trình của tỉnh hữu nghị đã được xây dựng thời kỳ 1973 - 1980.</b>	<b>39</b>
I. Tổng hợp các công trình CHDC Đức đã viện trợ cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới trên thành phố Vinh.	39
II. Một số công trình tiêu biểu in đậm tình hữu nghị Việt - Đức.	44
1- Xây dựng khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung và các công trình phụ trợ.	44
2- Những công trình sản xuất vật liệu - cấu kiện xây dựng và công nghiệp hàng tiêu dùng.	59
2.1. Đầu tư nâng cấp và cung ứng máy móc thiết bị hiện đại xí nghiệp gạch, ngói 22/12.	59
2.2. Viện trợ xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị hiện đại nâng cấp xí nghiệp mộc Thống Nhất.	65
2.3. Xây dựng Nhà máy cơ khí xây dựng.	66
2.4. Xây dựng xí nghiệp khai thác đá Rú Mượu.	70



2.5. Xây dựng Nhà máy Bê tông đúc sẵn.	74
2.6. Nâng cấp Nhà máy xi măng Cầu Đức.	79
2.7. Xây dựng Nhà máy sản xuất ôxy.	82
2.8. Nâng cấp Nhà máy nước Vinh.	85
2.9. Nâng cấp Xí nghiệp may mặc Việt - Đức.	91
3- Công trình xây dựng cơ sở đào tạo nghề và bồi dưỡng tài năng trẻ.	93
3.1. Xây dựng trường Dạy nghề Việt - Đức.	93
3.2. Nhà văn hoá thiếu nhi Việt Đức, một công trình hữu nghị bồi dưỡng tài năng trẻ về năng khiếu...	99
4- Công trình xây dựng lại chợ Vinh.	
5- Một số công trình văn hoá xã hội mang nặng tình hữu nghị của nhân dân Đức.	103
5.1. Xây dựng hội trường nhà bạt.	110
5.2. Sửa chữa, nâng cấp rạp chiếu phim 12/9.	111
5.3. Nâng cấp sân vận động thành phố Vinh.	112
6- Những chuyến hàng vượt biển, sâu nặng tình hữu nghị Việt - Đức.	113
<b>D. Kết thúc Hiệp định tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh.</b>	<b>116</b>
<b>E. Nước CHLB Đức nối tiếp trang sử về tình hữu nghị Việt-Đức trên TP.Vinh trong thời kỳ Đổi mới.</b>	<b>120</b>
I. Thực hiện dự án thoát nước và xử lý rác thải ở thành phố Vinh bằng nguồn vốn trong chương trình "Chuyển đổi nợ" và nguồn vốn viện trợ ODA.	120
II. Các tổ chức phi chính phủ (NGO) của CHLB Đức hoạt động hỗ trợ phát triển thiết thực và hiệu quả.	126
III. Các cựu chuyên gia Đức trở lại thăm thành phố Vinh.	129
<b>Chương III</b>	
<b>THÀNH PHỐ VINH HƯỚNG TỚI TRUNG TÂM KINH TẾ, VĂN HÓA VÙNG BẮC TRUNG BỘ</b>	<b>139</b>
Lời kết	153



## LỜI MỞ ĐẦU

Thành phố Vinh có bề dày lịch sử và có vị trí chiến lược quan trọng trong quá trình dựng nước và giữ nước.

Trước năm 1975, Vinh là “ Cửa ngõ ” của hậu phương lớn Miền Bắc chi viện cho tiền tuyến lớn Miền Nam đánh Mỹ. Vì vậy, ngày 5 tháng 8 năm 1964, Vinh là một trong những thành phố trọng điểm bị đánh phá ác liệt nhất mở đầu cho cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân ra Miền Bắc của đế quốc Mỹ. Suốt 8 năm đánh phá (1964-1972), những thành tựu về kinh tế - xã hội trong 10 năm xây dựng (1954-1964) đã bị phá hoại hoàn toàn, cả thành phố Vinh chỉ còn là đống gạch vụn.

Hiệp định Pari được ký kết, Mỹ buộc phải ngừng ném bom miền Bắc. Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và sự giúp đỡ chí tình, vô tư, trong sáng của Chính phủ và nhân dân Đức, thành phố Vinh được xây dựng lại ngay sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi.

Hiệp định “Tái thiết thành phố Vinh” giữa hai Chính phủ Việt - Đức bằng nguồn viện trợ Chính phủ và nguồn viện trợ nhân dân, cùng với nguồn nhân lực trí tuệ của hàng trăm chuyên gia, đã tô thắm thêm tình hữu nghị vốn có giữa hai nhà nước và hai dân tộc. Đối với nhân dân tỉnh Nghệ An và nhân dân thành phố Vinh, Hiệp định “Tái thiết thành phố” không chỉ dừng lại ở tình hữu nghị sâu đậm, mà cao hơn đó còn là sự tri ân về sự giúp đỡ và lòng cảm phục về tinh thần làm việc, lao động quên mình, không ngại khó khăn gian khổ của các chuyên gia Đức. Trong gần 8 năm trực tiếp tham gia xây dựng trên các công trình, nguồn lực vật chất và công sức của các bạn Đức là nhân tố quan trọng nhất làm hồi sinh thành phố Vinh sau chiến tranh, mở đầu cho sự lớn mạnh của một đô thị loại I, hướng tới trung tâm kinh tế, văn hoá khu vực Bắc Trung Bộ sau này.

Hiện nay, trong lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế, thành phố Vinh với vị trí và tiềm năng hiện có, đã và đang thu hút sự chú ý của nhiều nhà đầu tư nước ngoài. Trong đó, Chính phủ và nhân dân CHLB Đức đã tiếp nối truyền thống hữu nghị, đến với thành phố Vinh bằng nhiều chương trình, dự án quan trọng về xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và cải thiện môi trường, môi sinh của thành phố.

Thế theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ và nhân dân thành phố Vinh, nhất là tâm nguyện của các cựu chuyên gia Đức đã tham gia xây dựng thành phố trước đây. Được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An,



Liên hiệp các tổ chức hữu nghị và Hội hữu nghị Việt - Đức Tỉnh đã phối hợp với UBND thành phố Vinh để sưu tầm và biên soạn cuốn "Những dấu ấn lịch sử về tỉnh hữu nghị Việt - Đức thời kỳ đầu xây dựng lại thành phố Vinh 1973-1980".

Cuốn sách được trình bày chân thực, chủ yếu ghi lại các sự kiện và minh họa bằng hình ảnh về các công trình thời kỳ đầu Đức xây dựng. Kết hợp với một số công trình hạ tầng của CHLB Đức viện trợ xây dựng gần đây, để tỏ lòng biết ơn của Đảng bộ và nhân dân thành phố Vinh đối với Chính phủ và nhân dân Đức.

Do thời gian đã trên 30 mươi năm kể từ ngày kết thúc hiệp định, nhiều hạng mục công trình đã xuống cấp được trùng tu hoặc xây dựng lại. Một số cơ sở sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng một thời đem lại hiệu quả kinh tế lớn, nhưng hiện nay kỹ thuật - công nghệ sản xuất không còn phù hợp đã được đầu tư đổi mới và tổ chức lại mô hình sản xuất. Các nhân chứng lịch sử là những cán bộ lãnh đạo Tỉnh và Thành phố có nhiều năm sát cánh cùng các chuyên gia, nay đã cao tuổi, nhiều người đã mất. Bên cạnh đó, do eo hẹp thời gian và có nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm, thu thập tài liệu và hình ảnh, vì vậy nội dung và hình thức cuốn sách chắc chắn còn nhiều hạn chế.

Cuốn sách ra đời vào dịp kỷ niệm 35 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước Việt - Đức (1975-2010). Chúng tôi mong nhận được sự đóng góp ý kiến của lãnh đạo, các ban ngành cấp tỉnh, thành phố và các nhân chứng lịch sử đã tham gia làm việc, lao động cùng các bạn Đức trước đây, để cuốn sách được bổ sung hoàn chỉnh hơn.

Nhân dịp này thay mặt Hội hữu nghị Việt-Đức tỉnh Nghệ An, xin trân trọng cảm ơn lãnh đạo tỉnh, thành phố Vinh, các sở ban ngành hữu quan và xin gửi lời cảm ơn Hội cựu chuyên gia Đức tại Bá Linh, PGS-TS Christina Schwenker Trường đại học Caliphornia Mỹ cùng các nhân chứng lịch sử thời kỳ đầu xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh đã tận tình giúp đỡ ban biên tập về tư liệu, tinh thần và vật chất để Hội hoàn thành cuốn sách này.

LÊ QUỐC HỒNG

Chủ tịch Hội HN Việt-Đức, P. CT UBND TP. Vinh  
Tỉnh Nghệ An



## Chương I

### KHAI LƯỢC LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ VINH TRƯỚC NĂM 1973

Thành phố Vinh nằm ở vị trí khu vực Bắc Trung bộ, có tọa độ từ  $18^{\circ}38'50''$  vĩ độ Bắc và từ  $105^{\circ}56'30''$  đến  $105^{\circ}49'50''$  kinh độ Đông, cách Hà Nội 291km (về phía Bắc) và cách Huế và Đà Nẵng 373km-468 km (về phía Nam); là giao điểm của các tuyến giao thông Bắc-Nam và Đông-Tây; có cảng sông Bến Thủy, gần cảng biển Cửa Lò và có sân bay đang được nâng cấp hiện đại thành sân bay quốc tế.

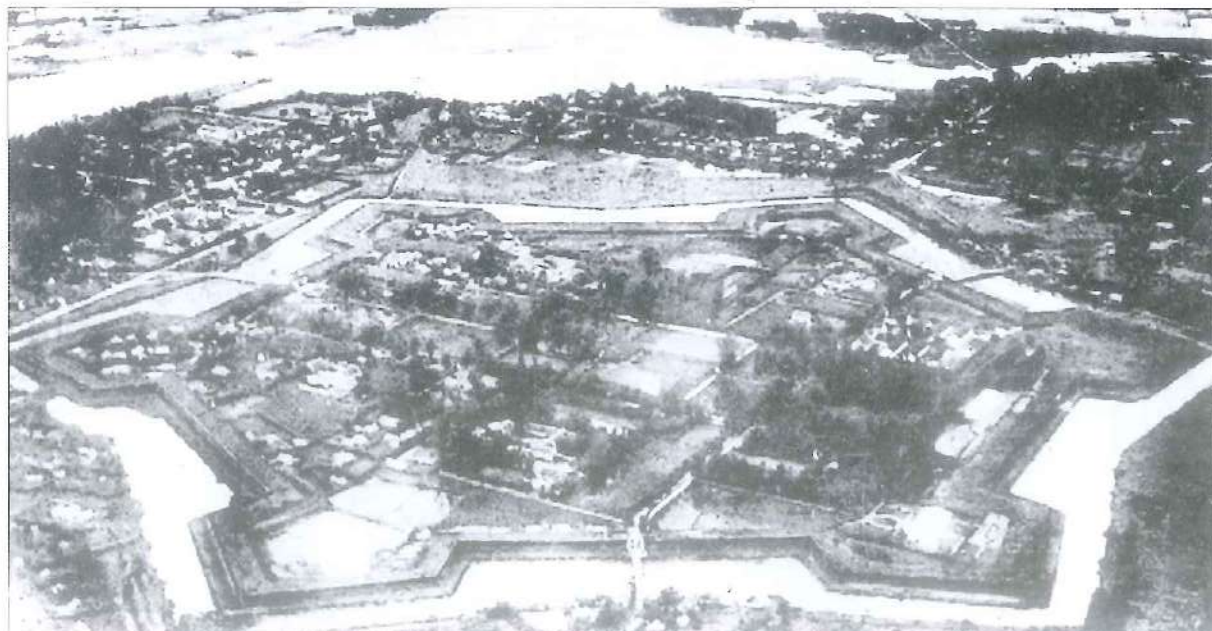
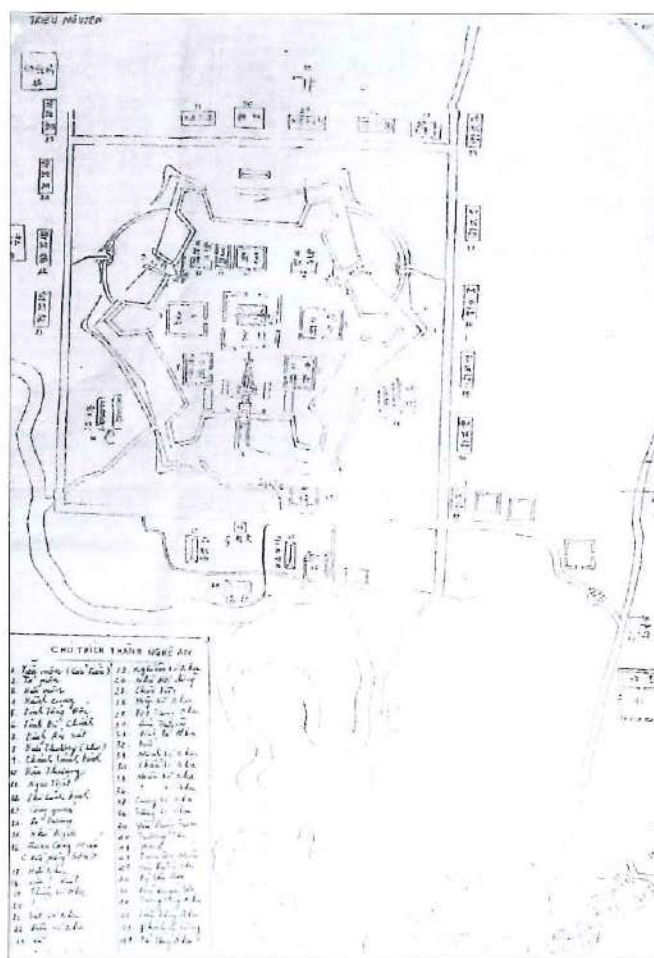
Vào thời kỳ Nhà Nguyễn, triều đại phong kiến cuối cùng ở Việt Nam (1802-1945), Vinh đã hình thành trung tâm đô thị lớn gồm 3 thị xã: Thị xã Vinh, Bến Thủy và Trường Thi. Ngày 10 tháng 12 năm 1927, ba khu vực trên được sáp nhập và thành lập Thành phố Vinh - Bến Thủy (Nghị định của toàn quyền Đông Dương Mông - Ghi - Giô). Diện tích thành phố lúc đó khoảng  $20\text{km}^2$ , với dân số 19.811 người.

Từ năm 1920 - 1930, tư bản Pháp đã đẩy nhanh xây dựng thành phố Vinh - Bến Thủy thành thành phố công thương nghiệp lớn nhất Bắc Trung Kỳ. Kinh tế được phát triển từ hàng chục nhà máy công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng một thời nổi tiếng về quy mô và chất lượng, như: Nhà máy diêm, nhà máy sửa chữa xe lửa Trường Thi, nhà máy cưa và các nhà máy chế biến nông, lâm, hải sản... sử dụng hàng nghìn công nhân lao động làm thuê. Chợ Vĩnh Thi (Nay là chợ Vinh) buôn bán sầm uất, thu hút giao lưu hàng hoá của cả khu vực Bắc Trung bộ. Hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, cảng biển, đường không thuận lợi đã thu hút nhiều công ty trong và ngoài nước đã đến đầu tư kinh doanh, mở văn phòng, chi nhánh, cửa hàng, như: Công ty Bắc Kỳ, Liên hiệp thương mại Đông Dương và các công ty của tư bản Trung Hoa, Ấn Độ...

Sau cách mạng tháng 8 năm 1945, chính quyền về tay nhân dân, thành phố Vinh - Bến Thủy cùng với một số thành phố khác ở miền Trung được sắp xếp đơn vị hành chính mới "Tạm thời coi như thị xã" (Sắc lệnh số 2 ngày 24 tháng 1 năm 1946 của chủ tịch Chính phủ lâm thời VNDCCH).

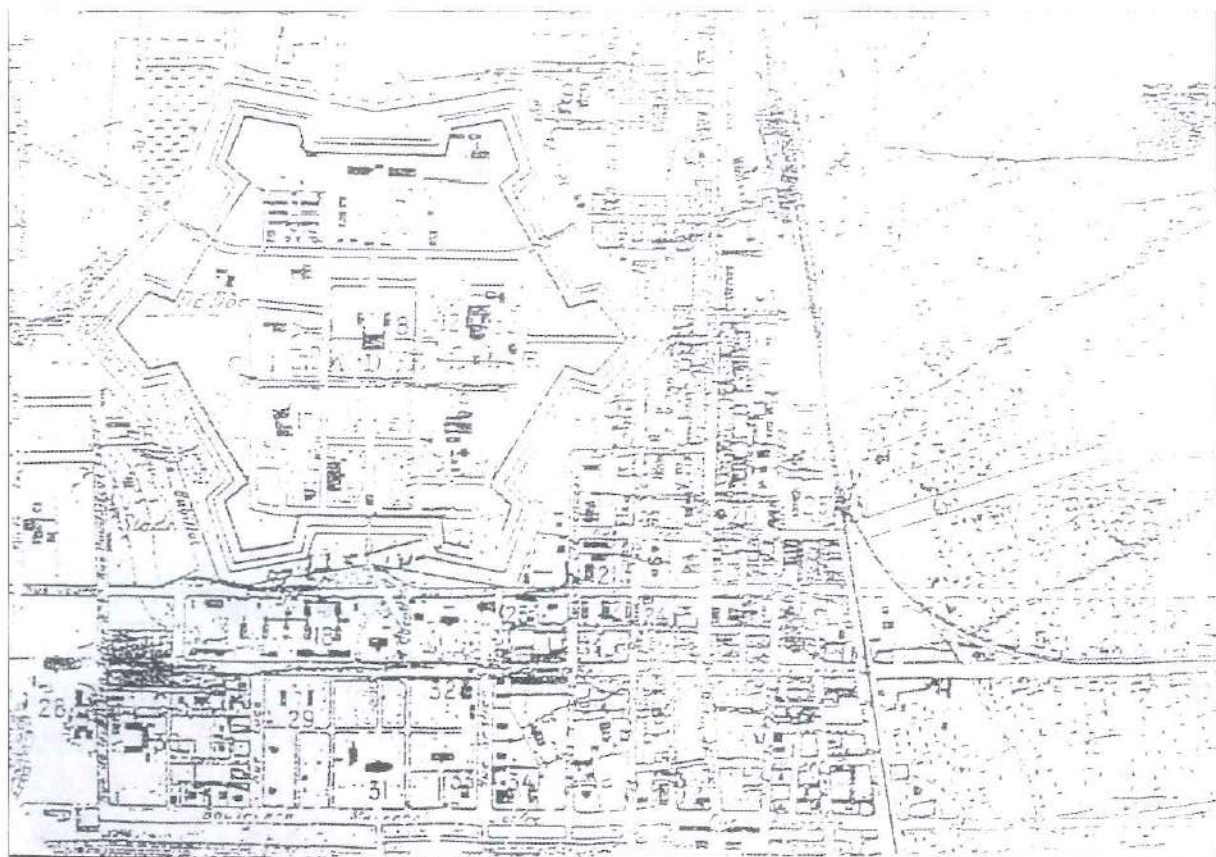


Bản đồ thành cổ  
Vinh 1900



Thành cổ Vinh (ảnh tư liệu)

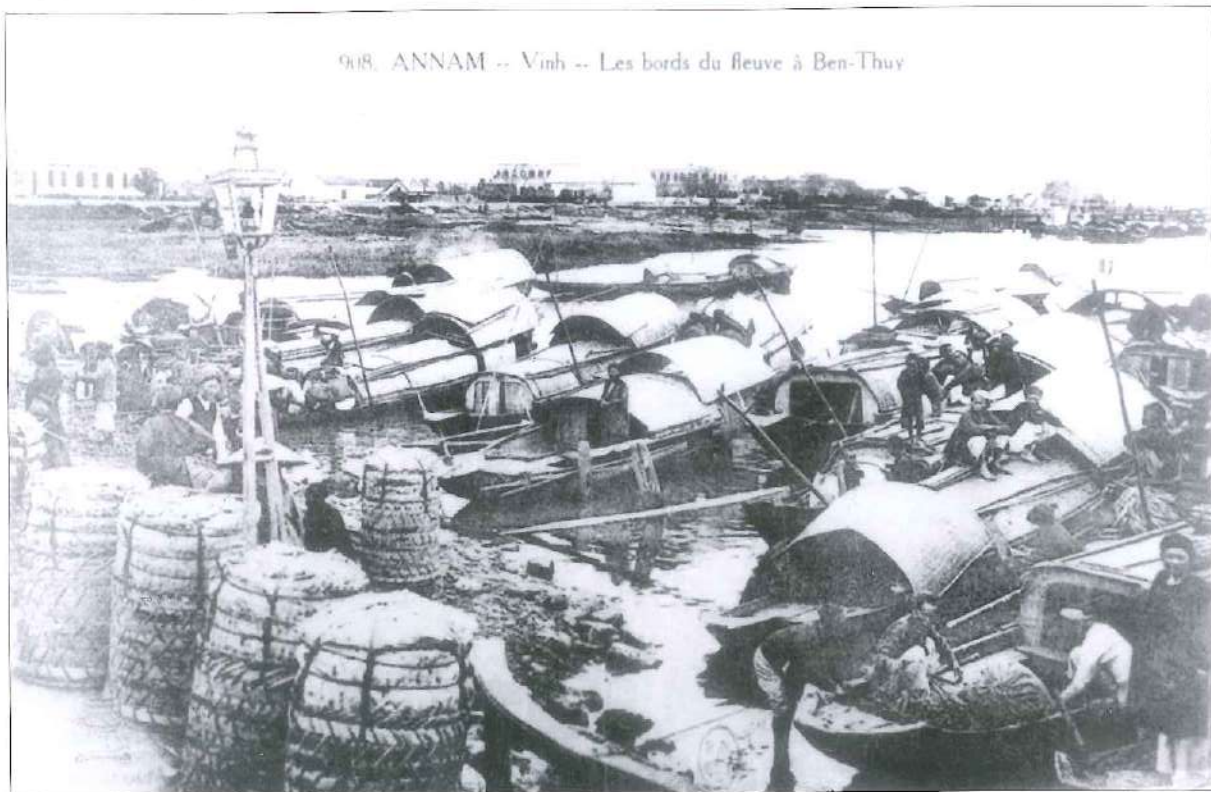




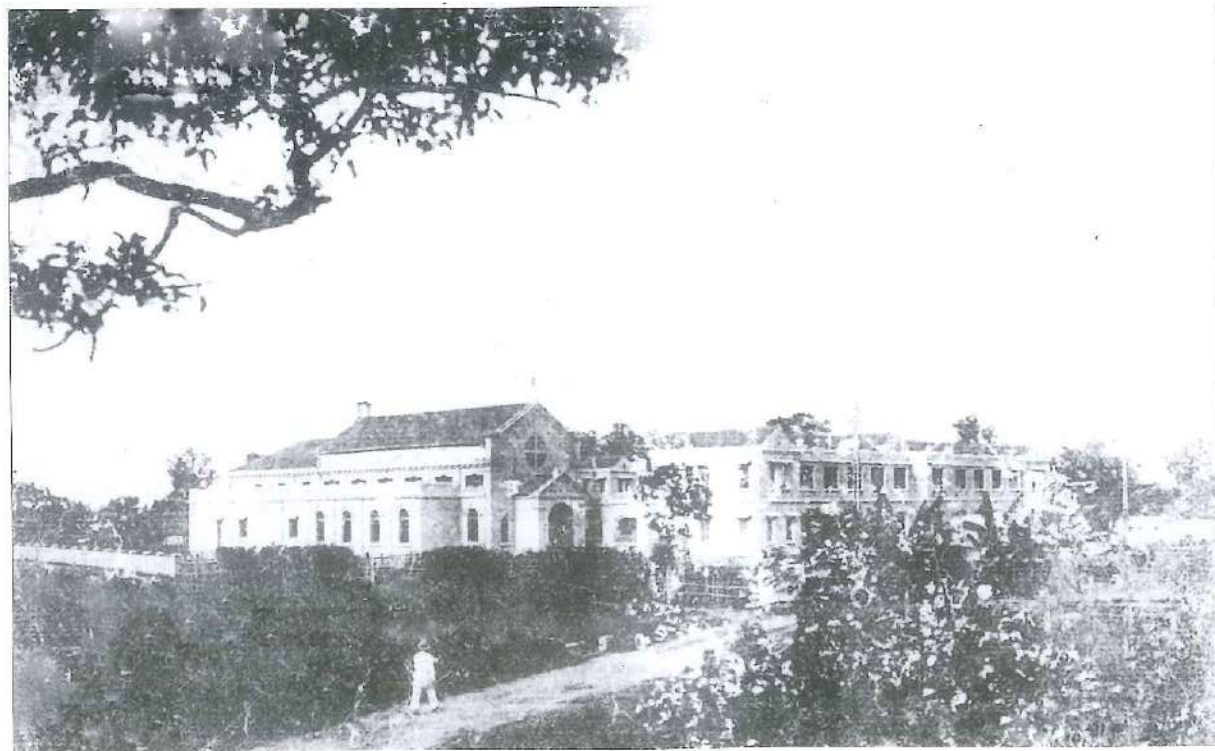
Bản đồ Vinh 1927



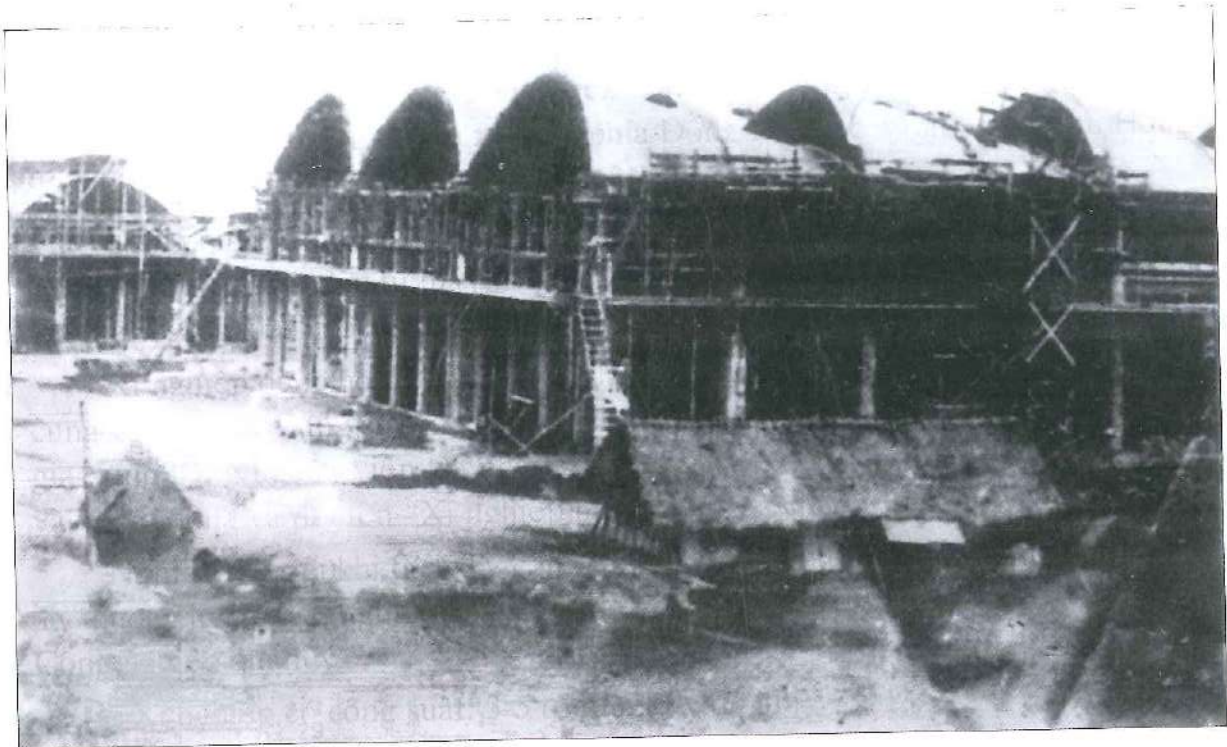
Đường phố Vinh năm 1927 (ảnh tư liệu)



Cảng Bến Thủy cuối thế kỷ 19 (ảnh TL)



Nhà Đông Phan Xi Cò 5/9/1932 (ảnh TL)  
Khu vực Ngã 6 - BVTP. Vinh hiện nay



*Nhà máy xe lửa Trường Thi thời Pháp*



*Nhà máy diêm Bến Thủy thời Pháp*



Chợ Vinh năm 1927 (ảnh Tư liệu)

Năm 1946, thực dân Pháp trở lại xâm lược Việt Nam. Suốt giai đoạn 1946-1954, thị xã Vinh thực hiện chủ trương “Tiêu thổ kháng chiến”. Hơn 1.335 ngôi nhà, kể cả một số nhà cao tầng được nhân dân tự nguyện tháo dỡ. Trên 100 cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất đã chủ động di dời ra khỏi thị xã.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (5-1954) buộc thực dân Pháp phải chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Được sự quan tâm của Trung ương và của tỉnh, chỉ trong thời gian chưa đầy 3 năm (1954-1957, Thị xã cơ bản khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định cuộc sống, chuyển sang giai đoạn xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội.

Từ năm 1957-1963, thực hiện Quyết định của Bộ Chính trị về: “Xây dựng Vinh thành thành phố công nghiệp”. Trung ương đã tập trung nguồn lực để xây dựng một số công trình quan trọng, như: Nhà máy nhiệt điện có công suất 8000kw lớn nhất miền Trung, Nhà máy đại tu ô tô 300 đầu xe/năm, xây dựng Nhà máy nước, Nhà máy xay, Nhà máy ép dầu và Nhà máy gỗ Vinh có công suất 40.000m<sup>3</sup> gỗ/năm...

Đối với công nghiệp địa phương, trong giai đoạn này Tỉnh đã đầu tư xây dựng ở Vinh một loạt nhà máy, xí nghiệp như: Nhà máy cơ khí Vinh, Xí nghiệp được phẩm, Nhà máy Xi măng Cầu Đức, xí nghiệp gạch ngói Hưng Đông... Đến



cuối năm 1961 trên địa bàn Thị xã có 60 nhà máy, xí nghiệp công nghiệp Trung ương và địa phương được xây dựng, thu hút giải quyết việc làm cho gần 4000 lao động và làm tăng 52,42% giá trị công nghiệp của Tỉnh.

Song song với phát triển kinh tế Nhà nước, kinh tế tập thể cũng phát triển mạnh chưa từng có. Tính đến cuối năm 1960, toàn thị xã có 91 HTX tiểu thủ công nghiệp, sử dụng trên 7.700 lao động, sản xuất trong 14 nghề truyền thống với 100 loại mặt hàng, trong đó nhiều mặt hàng có giá trị xuất khẩu.

Thương mại quốc doanh, gồm các công ty, xí nghiệp có hệ thống cửa hàng bán buôn, bán lẻ được xây dựng khang trang ở các trung tâm, tụ điểm dân cư trên địa bàn thị xã. Chợ Vinh di chuyển về địa điểm mới gần cầu Cửa Tiền, tạo việc làm cho hàng nghìn người và chiếm vị thế là Trung tâm giao lưu hàng hoá lớn nhất ở khu vực Bắc miền Trung.

Sự nghiệp văn hoá, giáo dục, thể dục thể thao cũng được Trung ương và Tỉnh đầu tư đúng mức. Hệ thống trường lớp cấp I, cấp II, cấp III đáp ứng đủ nhu cầu học tập của học sinh ở các khu phố.

Đến năm 1960, thị xã Vinh đã có 1 trường Đại học, hai trường Trung cấp và 4 Bệnh viện lớn. Các rạp chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật và Nhà hát nhân dân có cấu trúc hiện đại sức chứa 5000 người, cùng với Sân vận động lớn hoạt động TDTT đã được xây dựng.

Về quy mô địa giới hành chính, cuối năm 1955, địa giới hành chính được cắt thêm 3 xã của huyện Hưng Nguyên vào Thị xã, tăng diện tích 26km<sup>2</sup>, với dân số 56.000 người. Thị xã hình thành 10 đơn vị hành chính, gồm 5 tiểu khu và 5 xã ngoại thành. Ngày 10/10/1963, Hội đồng Chính phủ quyết định: “Thành lập Thành phố Vinh trực thuộc tỉnh Nghệ An quản lý”.



*Nhân dân hưởng ứng tham gia lao động khôi phục Thị Xã sau chiến tranh năm 1955 - (ảnh TL)*



*Nhân dân hăng hái đóng góp những ngày công lao động*

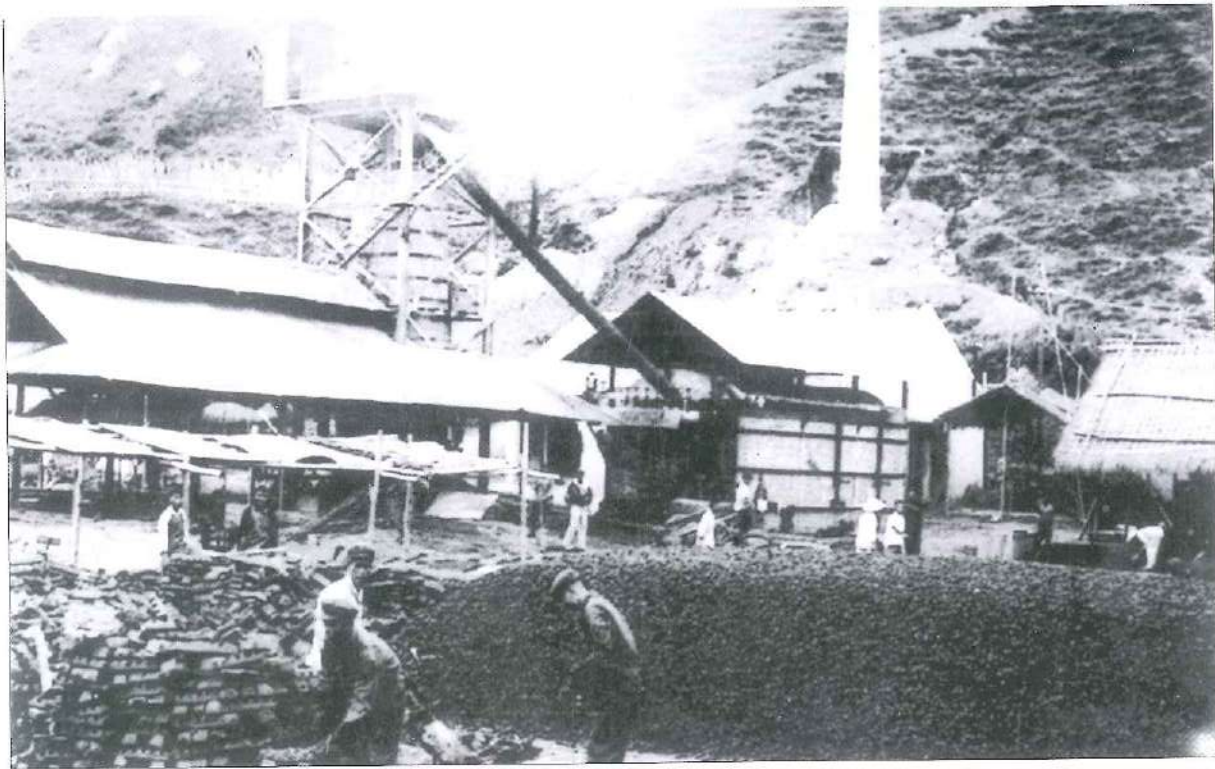


*Nhân dân Thị Xã mừng ngày Quốc khánh 2/9/1957 - (ảnh TL)*



*Nhà máy nhiệt điện có công suất 8000 kw lớn nhất Miền Trung được xây dựng. Bác Hồ về thăm năm 1957 - (ảnh TL)*





*Lò cao nhà máy luyện thép dưới chân núi Quyết được xây dựng (ảnh TL chụp 1957)*



*Sản phẩm mỹ nghệ TTCN xuất khẩu (ảnh TL - chụp năm 1960)*



*Nhà máy gỗ Vinh có công suất  
40.000m<sup>3</sup>/năm đã cho ra nhiều  
loại sản phẩm  
(ảnh TL chụp năm 1961)*



*Cảng Bến Thủy được nâng cấp trung chuyển hàng hóa - (ảnh TL - chụp năm 1960)*



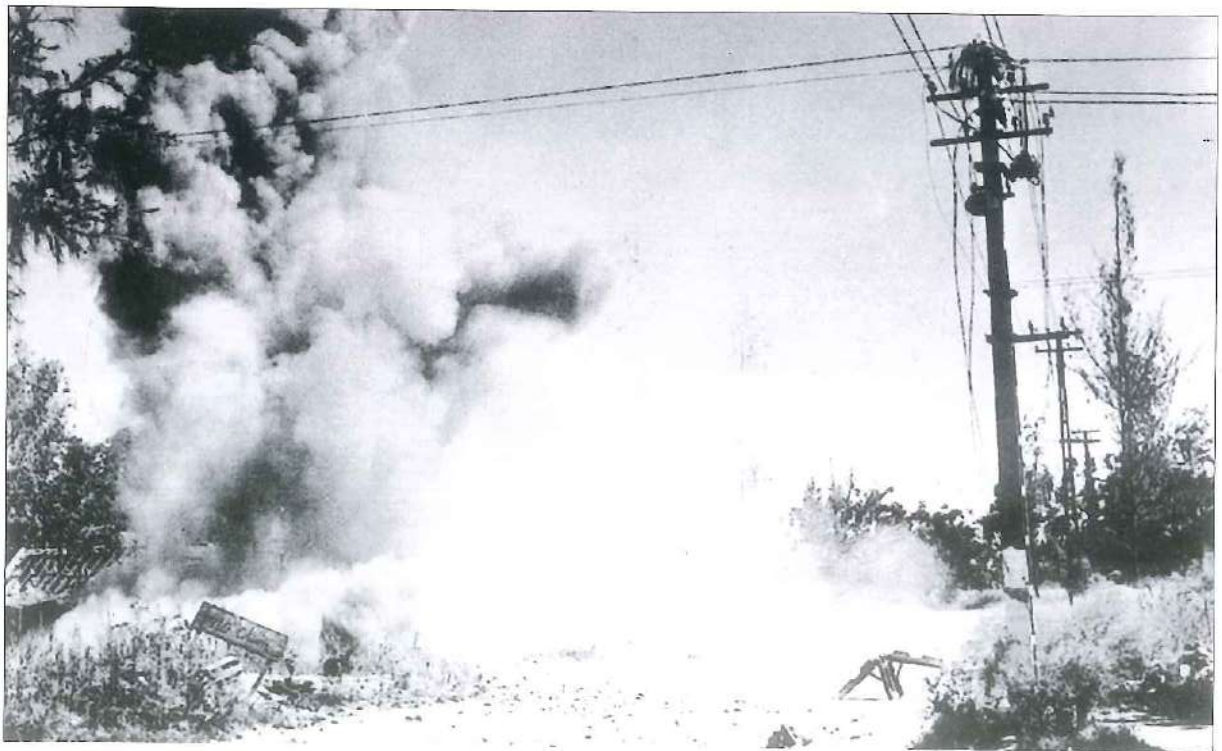
*Ngày Quốc tế Lao động 1-5 (1960) ở thị xã Vinh*

Thất bại nặng nề tại chiến trường miền Nam, để cứu vãn tình thế, Hoa Kỳ quyết định mở rộng chiến tranh bằng không quân và hải quân ra Miền Bắc. Ngày 5/8/1964, thành phố Vinh cùng với một số thành phố lớn ở Miền Bắc đã bị hàng trăm máy bay phản lực siêu âm hiện đại đánh phá dữ dội. Một lần nữa cả Thành phố phải di dời sơ tán về các huyện. Ở lại thành phố chỉ còn các binh chủng phòng không quân đội và lực lượng dân quân tự vệ của các cơ quan, xí nghiệp, dân phố nội thành bám trụ địa bàn chiến đấu.

Suốt 8 năm (1964-1972), Vinh ngập chìm dưới bom đạn các loại với 2.700 trạn đánh phá. Trong gần 3000 ngày đêm, Mỹ đã ném xuống Thành phố Vinh 225.500 tấn bom đạn, bình quân 424 tấn/km<sup>2</sup> chất nổ, hầu hết các công trình kinh tế-xã hội, hạ tầng đô thị suốt 10 năm xây dựng đã bị phá hoại hoàn toàn.



*Cả thành phố Vinh chông chốt hố bom suốt 8 năm đánh phá, thành phố Vinh chỉ còn là đồng gạch vụn  
(ảnh TL - chụp trong những năm Mỹ đánh phá)*



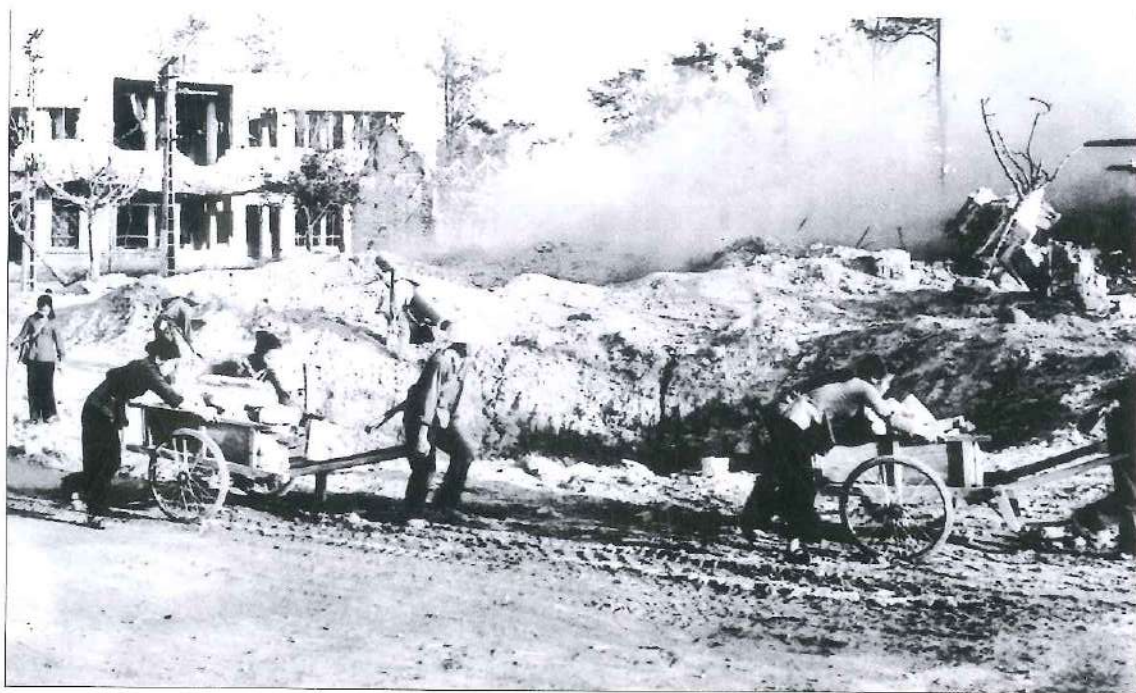
*Máy bay Mỹ đánh phá Thành phố Vinh năm 1964*



*Cửa hàng sách TP bị đánh sập hoàn toàn*



*Nhà thờ Cầu Râm bị đánh phá*



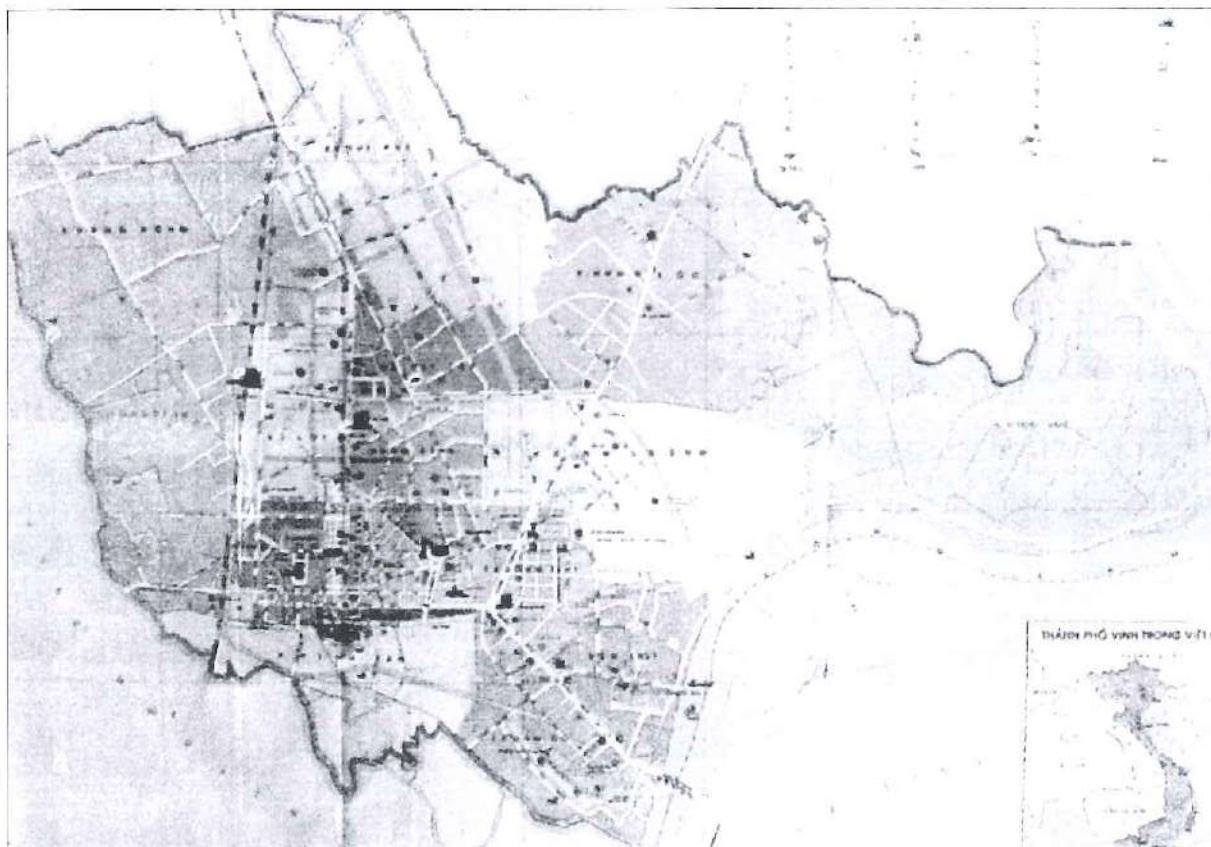
*Các đơn vị chủ lực giao thông san lấp hố bom giải phóng mặt đường*



*Các lực lượng phòng không đánh máy bay địch trên bầu trời thành phố*



Trong chiến tranh, địa giới hành chính của thành phố vẫn được mở rộng. Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ ngày 26/12/1970, thành phố Vinh được sáp nhập thêm 6 xã, nâng diện tích Thành phố lên 60km<sup>2</sup>, với dân số trên 80.000 người.



*Bản đồ thành phố Vinh khi được mở rộng*

Thất bại nặng nề ở cả hai chiến trường miền Nam và miền Bắc, đầu năm 1973, Hoa Kỳ phải ký Hiệp định Paris chấp nhận rút quân, chấm dứt can thiệp chiến tranh và lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Được sự quan tâm to lớn của Đảng, Nhà nước và Chính phủ Đức, Thành phố Vinh bước sang giai đoạn tái thiết sau chiến tranh, xây dựng Thành phố “Đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Công cuộc xây dựng này cũng mở đầu trang sử mới về tỉnh hữu nghị Việt - Đức trong thời kỳ đầu xây dựng lại thành phố Vinh (1973-1980).



## Chương II

# NHỮNG DẤU ẤN LỊCH SỬ CỦA TỈNH HỮU NGHỊ VIỆT-ĐỨC TRÊN THÀNH PHỐ VINH SAU CHIẾN TRANH

### A. HIỆP ĐỊNH TÁI THIẾT THÀNH PHỐ VINH GIỮA HAI CHÍNH PHỦ

#### I. Các bước chuẩn bị ký kết hiệp định.

- Tháng 5/1973 Chính phủ nước VNDCCH có Công hàm đề nghị Chính phủ CHDC Đức (cũ) viện trợ quy hoạch và xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Công hàm đã được Chính phủ Đức chấp thuận.

- Tháng 6/1973, Chính phủ Đức đã cử một phái đoàn chuyên gia do giáo sư Gerhard Kosel, Thứ trưởng Bộ Xây dựng làm trưởng đoàn cùng 4 thành viên là những chuyên gia đầu ngành về quy hoạch, thiết kế và thi công của Bộ Xây dựng Đức sang Việt Nam để thẩm định các điều kiện khi Đức viện trợ tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh.

Về phía Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ cũng đã quyết định thành lập một đoàn để tiếp và làm việc với bạn, do ông Vũ Đức Thận, kỹ sư Thứ trưởng Bộ Xây dựng cùng 6 thành viên, trong đó có ông Nguyễn Dương Điềm - Ủy viên UBHC tỉnh, Trưởng ban quy hoạch thành phố Vinh tham gia đoàn.

Thời gian làm việc của đoàn chuyên gia Đức từ 21/6 đến 21/7/1973, chủ yếu khảo sát và kiểm tra các điều kiện tại thành phố Vinh.

- Ngày 1/10/1973, Chính phủ Đức thành lập "Ban công tác Việt Nam", trực thuộc Bộ Xây dựng do ông Hans Grotewohl làm trưởng ban. Đầu năm 1974, ông Hans Grotewohl tình nguyện sang làm Phó đoàn chuyên gia Vinh, Bộ Xây dựng Đức đã cử ông Edgar Hansen làm Trưởng ban.

#### II. Ký Hiệp định giữa hai Chính phủ và nội dung cơ bản của Hiệp định.

- Sau khi có "Biên bản về các cuộc thảo luận" giữa đoàn chuyên gia CHDC Đức và đoàn chuyên gia nước VNDCCH tại Hà Nội trình hai Chính phủ, ngày 22/10/1973, Hiệp định tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh đã được Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Thủ tướng Đức ký kết tại Bá Linh.

#### Nội dung cơ bản của Hiệp định

(Trích tại Thông báo số 3074-VP9 của Phủ Thủ tướng gửi các bộ, ngành và UBHC tỉnh Nghệ An ngày 22/11/1973).

1. Việc quy hoạch, thiết kế và xây dựng TP Vinh bao gồm sự cộng tác:

- Trong việc lập quy hoạch tổng thể xây dựng thành phố và thiết kế các khu





nhà ở kể cả từng công trình riêng lẻ, nhất là trong việc xây dựng bằng việc cử chuyên gia CHDC Đức sang Việt Nam.

- Trong việc hợp lý hoá khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng ở khu vực Vinh bằng việc cử chuyên gia CHDC Đức sang Việt Nam và cung cấp thiết bị máy móc.

- Trong việc trang bị phòng thiết kế bằng cung cấp thiết bị cho viện thiết kế, cũng như cung cấp máy móc và vật liệu cho các xí nghiệp xây dựng dùng cho việc xây dựng nhà ở.

- Trong việc đào tạo và bổ túc cán bộ chuyên môn Việt Nam về xây dựng ở Vinh.

Số lượng chuyên gia CHDC Đức làm việc ở Vinh ổn định trung bình hàng năm là 40 người.

*2. Việc Quy hoạch, thiết kế và xây dựng thành phố Vinh tiến hành trong thời gian từ 1 tháng 1 năm 1974 đến 31 tháng 12 năm 1978.*

(Sau này, theo đề nghị của Chính phủ Việt Nam và tình hình xây dựng tại thành phố Vinh. Nhân dịp kỷ niệm lần thứ IX ngày hợp tác kinh tế VN - CHDC Đức, ngày 4/7/1978, tại Hà Nội, đại diện của 2 Chính phủ đã ký gia hạn Hiệp định tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh thêm 2 năm từ tháng 7/1978 đến 31/12/1980).

*3. Việc giao hàng (theo phần giao) và công tác dịch vụ khác trong những năm 1974-1978 sẽ được thực hiện trong khuôn khổ số tiền dành cho những năm đó được ghi trong Hiệp định hàng năm ký giữa hai chính phủ.*

(Nguồn vốn CHDC Đức viện trợ quy hoạch và xây dựng lại thành phố Vinh gồm 2 nguồn: viện trợ chính phủ hoàn lại và không hoàn lại với nguồn viện trợ do nhân dân Đức đóng góp).

Riêng năm 1974, CHDC Đức viện trợ:

- 900.000 rup (viện trợ không hoàn lại) cho việc thiết kế, quy hoạch và xây dựng thành phố Vinh.

- 2.700.000 rup (viện trợ hoàn lại) cho việc cung cấp máy móc, thiết bị để thiết kế và xây dựng thành phố Vinh.

- Ngoài ra, CHDC Đức viện trợ 3-6 triệu rúp (hoàn lại và không hoàn lại) để cung cấp vật liệu xây dựng được ghi trong danh mục hàng lẻ.

- CHDC Đức viện trợ (không hoàn lại) cho thành phố Vinh một số máy móc sau đây: 2 ô tô cần trục ADKG 63/2, 4 xe xúc vụn nặng UB 1212, 10 xe tải 1 cầu W50, 10 xe tự đổ W50, 1.200 tấn thép cán.



4. Chính phủ Việt Nam sẽ cử 1 người chỉ huy công trường xây dựng thành phố Vinh, đồng thời là người bảo đảm sự cộng tác với các chuyên gia CHDC Đức. Chính phủ CHDC Đức sẽ cử một tổ chuyên gia mà Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm thi hành mọi biện pháp thực hiện sự giúp đỡ của CHDC Đức.

5. Chính phủ Việt Nam chịu trách nhiệm về thiết kế và xây dựng lại thành phố Vinh. Để đảm bảo nhiệm vụ này, Bộ trưởng Bộ Xây dựng hai nước thành lập bên cạnh bộ mình cơ quan tham mưu phối hợp... Những người phụ trách cơ quan này ít nhất mỗi năm 1 lần thông báo cho nhau tình hình thực hiện Hiệp định... Hai bên sẽ thúc đẩy sự cộng tác chặt chẽ giữa người chỉ huy công trường xây dựng thành phố Vinh và Tổ trưởng chuyên gia của CHDC Đức.

6. Hai Chính phủ bảo đảm đến cuối năm 1973, các quyết định cần thiết nhằm thi hành Hiệp định sẽ được cụ thể hóa để trình lên các Chủ tịch Phân ban của Ủy ban hợp tác kinh tế, khoa học và kỹ thuật 2 nước phê duyệt.



Ngày 14/2/1974 đoàn chuyên gia Đức đầu tiên vào thành phố Vinh để thực thi Hiệp định  
(Ông Otto Knauer làm Trưởng đoàn)



- 2 -

- Việc giao hàng (theo phân giao) và công tác  
định vụ khác trong tháng năm 1974 - 1978 sẽ được thực  
hiện trong khuôn khổ số tiền định cho hàng năm có  
ghi trong các hiệp định hàng năm ký giữa hai thành  
phố.

Cho năm 1974, Cộng hòa Dân chủ Đức (sau :  
Đức) cho việc thiết kế quy hoạch và xây dựng Thành  
phố Vinh.

2.700 người Đức (kể ngoại viện kỹ thuật hợp  
cộng cấp máy móc thiết bị cho việc xây dựng  
kể và xây dựng Thành phố Vinh.

ngoài ra, không kể số tiền chi trả, trong báo  
quảng cáo chuyên và hàng lẻ, (không tính vào số tiền  
3 - 6 triệu nói trên).

Đạo chính của Vinh với số máy móc như đây :

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 22 / 11 / 1973

PHỦ THỦ TƯỚNG  
Số 4074 VP

VỀ QUY HOẠCH  
THIẾT KẾ VÀ  
XÂY DỰNG THÀNH  
PHỐ VINH (CHUYÊN  
ĐỨC).

Kính gửi - Bộ Xây dựng,  
Đồng K/S - Ủy ban Kế hoạch Nhà  
nước,  
Bộ Ngoại giao,  
Bộ Tài chính

Căn cứ vào Hiệp định về Kỹ thuật ngày 22/10/1973  
giữa Chính phủ ta và Chính phủ Cộng hòa Dân chủ  
Đức, đặc biệt là khoản thiết kế quy hoạch và xây  
dựng Thành phố Vinh.

Nội dung đề thảo thuận như sau :

- Việc quy hoạch thiết kế và xây dựng Thành  
phố Vinh theo các số liệu và xây dựng Thành  
định thành phố và thiết kế các khu phố ở các  
hạng công trình hàng lẻ, nhất là trong việc xây  
dựng hàng loạt các chuyên gia.

- Trong việc hợp lý hoá thiết kế và xây  
xác vật liệu xây dựng ở khu vực Vinh bằng việc  
chuyên gia Đức vận chuyển vật liệu, và cũng  
cấp thiết bị máy móc.

- Trong việc trang bị thiết bị kỹ thuật  
cung cấp máy móc và vật liệu cho các xí nghiệp  
xây dựng hàng loạt các chuyên gia.

- Trong việc tạo ra và bổ sung kỹ  
thuật chuyên gia Đức vận chuyển vật liệu, và cũng  
cấp thiết bị máy móc và vật liệu cho các xí nghiệp  
xây dựng hàng loạt các chuyên gia.

- Việc quy hoạch thiết kế và xây dựng Thành  
phố Vinh theo hướng năm 1974 (kính gửi 1/1/1974  
số 51/12/1974).

- 3 -

Hi Chính phủ Đức đến cuối năm 1973 các  
tình cần, thiết lập các thủ tục liên quan  
hệ thống và phục vụ trong một biên bản  
hệ thống các thủ tục phân ban các ủy ban hợp  
hệ, khoa học và kỹ thuật hai nước.

Ngày 20/11/1973 số 6 Ủy ban gia sang chuyên  
biện việc thiết kế và xây dựng Thành phố Vinh  
số năm xuất vật liệu ở địa phương và khu  
lĩnh vực thiết kế việc thiết kế quy hoạch  
và cũng tạo đặt kế hoạch công tác cụ thể cho  
bộ tướng xin thông báo các cơ quan biết để  
phối hợp thực hiện những điều kiện thuận lợi  
hệ hai nước để ký trong hiệp định.

CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG PTT  
Đã ký Phan Kỳ

1/leg  
Bộ nguyên văn bản chính  
: Thông tư ủy ban hành chính tỉnh

TU/CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG TỈNH PHONG AN  
CHUYÊN Văn phòng

Nguyễn Văn Hùng

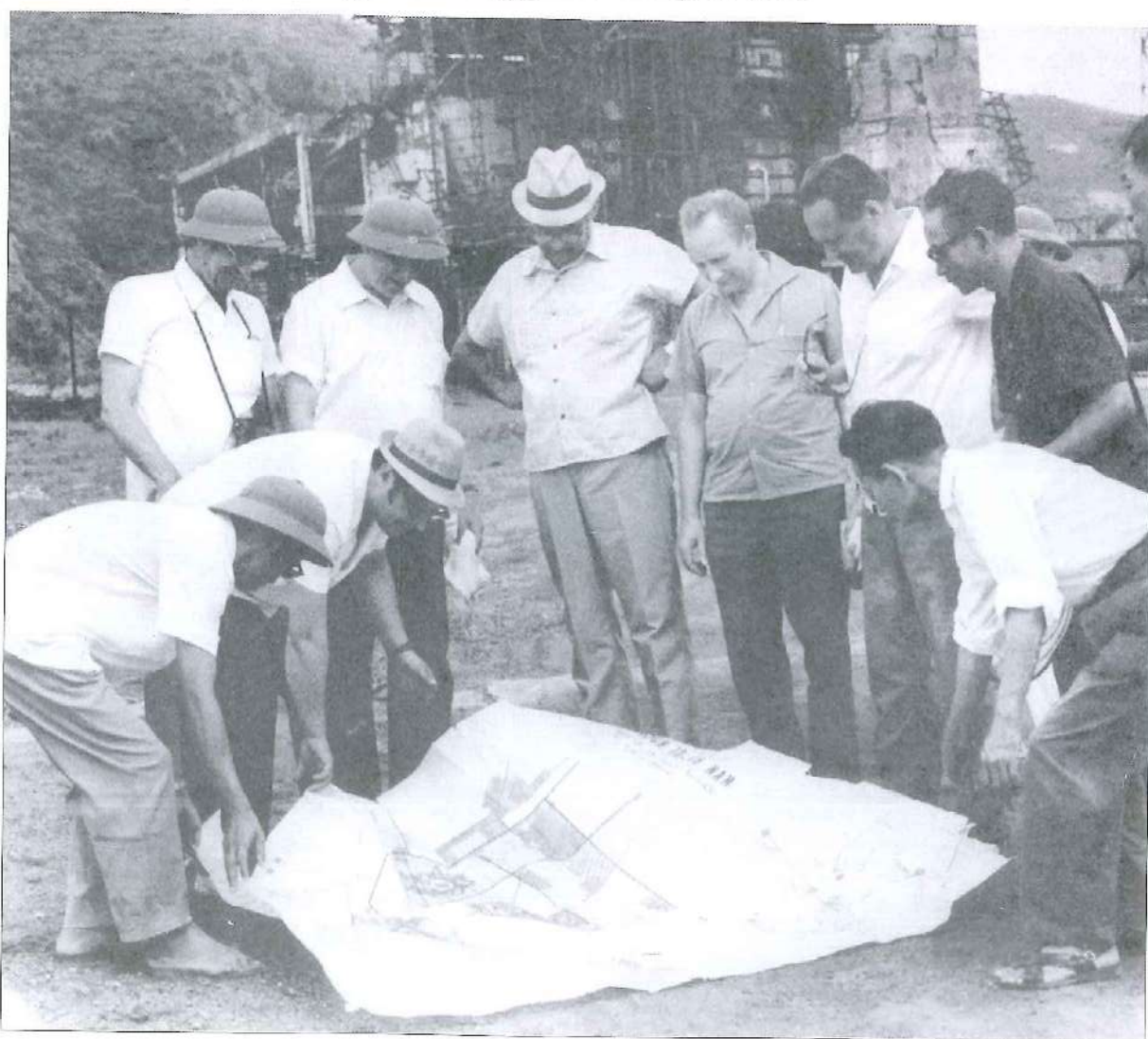
Thông báo của Phủ Thủ tướng về nội dung hiệp định



## B. QUY HOẠCH TỔNG THỂ THÀNH PHỐ VINH VÀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG KHU CHUNG CƯ NHÀ CAO TẦNG QUANG TRUNG.

Để thực thi Hiệp định, cuối năm 1973, đoàn chuyên gia đầu tiên được cử sang Việt Nam và vào thành phố Vinh tiếp nhận nhiệm vụ. Sau một thời gian cùng với lãnh đạo và cán bộ chuyên ngành quy hoạch, thiết kế xây dựng tỉnh tiến hành khảo sát thực tế và trao đổi những vấn đề liên quan, ngày 14/2/1974 các chuyên gia Đức và cán bộ viện quy hoạch thiết kế tỉnh đã khởi đầu công việc quy hoạch tổng thể thành phố Vinh và xây dựng đề án thiết kế quy hoạch chi tiết khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung.

### I. Quy hoạch tổng thể không gian thành phố Vinh



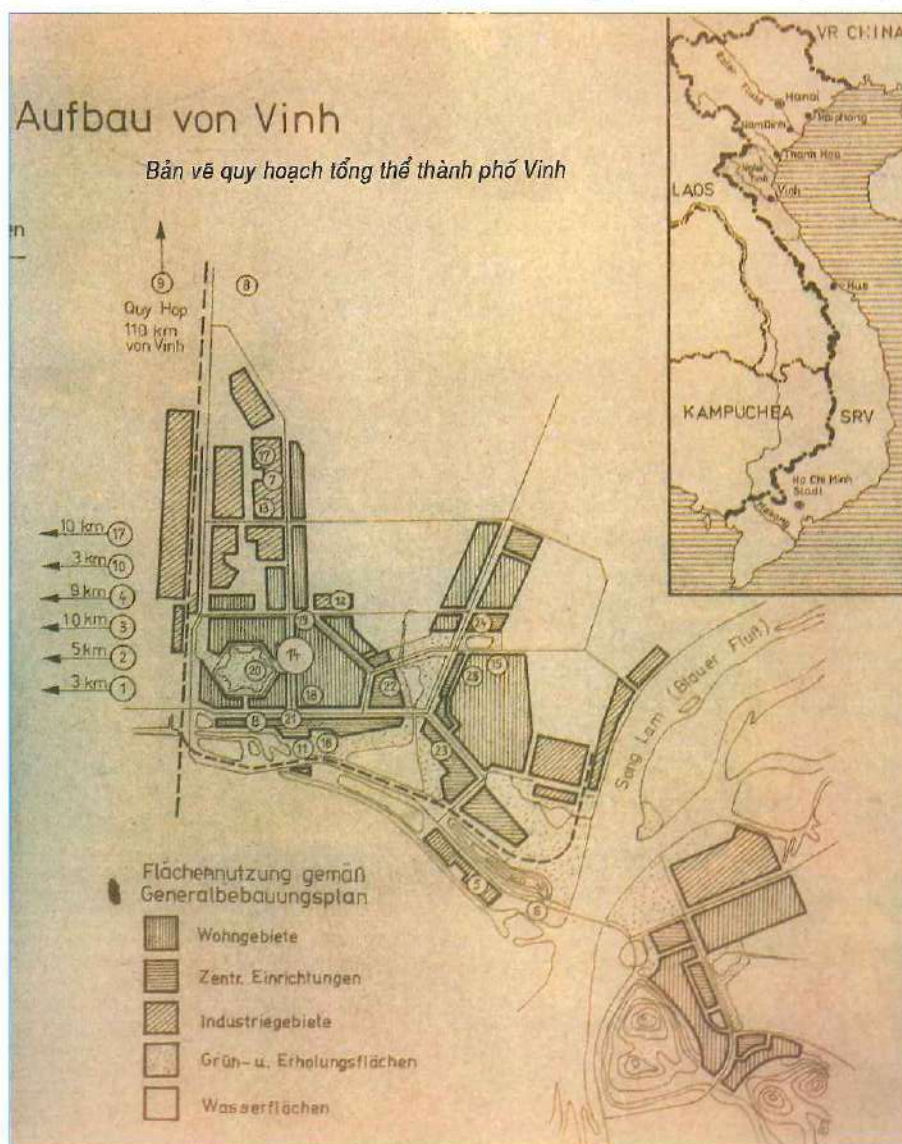
*Các chuyên gia Đức, lãnh đạo Bộ Xây dựng và Lãnh đạo UBHC tỉnh, trao đổi quy hoạch TP Vinh tại Nhà máy điện Vinh tháng 10/1973 (ảnh TL)*



Sau gần 1 năm tiến hành khảo sát, điều tra để xây dựng quy hoạch tổng thể thành phố Vinh phục vụ xây dựng trước mắt và phát triển lâu dài. Ngày 7/10/1974 lãnh đạo Ty xây dựng, Viện quy hoạch thiết kế cùng các chuyên gia chuyên ngành của Đức đã báo cáo UBHC tỉnh bản quy hoạch xây dựng thành phố Vinh và các hạng mục công trình KT-VH sẽ được đầu tư nâng cấp, đổi mới máy móc thiết bị và những công trình sẽ được đầu tư xây dựng mới toàn bộ. UBHC tỉnh đã chấp thuận và đệ trình Bộ Xây dựng quyết định.

Bản quy hoạch tổng thể năm 1974 (Được bổ sung hoàn chỉnh đầu năm 1977) và xác định các hạng mục công trình cần được đầu tư đã phản ánh rõ:

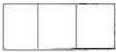
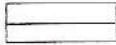

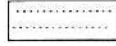

- Quy hoạch phân bổ không gian các khu vực để hoạch định trên thành phố Vinh vị trí cần thiết của từng hạng mục công trình cần phải đầu tư xây dựng.



Bản vẽ quy hoạch tổng thể thành phố Vinh



**Diễn giải bản quy hoạch:**

-  Quy hoạch phân bố không gian các khu vực trên mặt bằng thành phố:  
Quy hoạch khu dân cư
-  Quy hoạch xây dựng khu hành chính
-  Quy hoạch xây dựng khu công nghiệp
-  Quy hoạch khu công viên - VH - TDDT
-  Diện tích hồ.

- Các số nằm trong vòng tròn là vị trí các hạng mục công trình sẽ được đầu tư xây dựng sau đây:

- (1) Nhà máy xi măng Cầu Đức
- (2). Xí nghiệp gạch 22/12
- (3). XN đá Rú Mườu
- (4). XN ống sành Hưng Nguyên
- (5). Nhà máy bê tông đúc sẵn
- (6). XN khai thác cát sỏi Sông Lam
- (7). Nhà máy cơ khí xây dựng
- (8). XN cung ứng vật tư Cửa Tiền
- (9). XN khai thác đá hoa Quỳnh Hợp
- (10) XN nung vôi Hưng Đông
- (11) XN mộc Thống Nhất
- (12). XN sản xuất đá đông lạnh
- (13). Nhà máy O xy
- (14). Nâng cấp nhà máy nước
- (15). Khu xử lý nước thải Vinh Tân
- (16). Trạm máy phát điện.
- (17). Nhà văn hoá thiếu nhi Ten lơ man
- (18). Cải tạo rạp chiếu phim 12/9
- (19). Sân vận động Vinh
- (20). Chợ Vinh
- (21). Nhà Bạt
- (22). Trường Công nhân kỹ thuật Việt - Đức
- (23). Cải tạo Nhà khách Giao tế
- (24). Viện thiết kế xây dựng.



## II. Quy hoạch xây dựng khu chung cư cao tầng Quang Trung

Song song với việc quy hoạch tổng thể không gian thành phố Vinh, cán bộ chuyên môn Viện quy hoạch thiết kế hai nước Việt-Đức đã phối hợp xây dựng kế hoạch chi tiết khu nhà ở chung cư cao tầng Quang Trung và các công trình phụ trợ (Điện, cấp nước, thoát nước bẩn, nhà trẻ, trường học, sân chơi, vườn hoa...). Đây là công trình trọng điểm được đầu tư lớn nhất trong các công trình tái thiết thành phố Vinh đã được xác định trong Hiệp định đã ký.



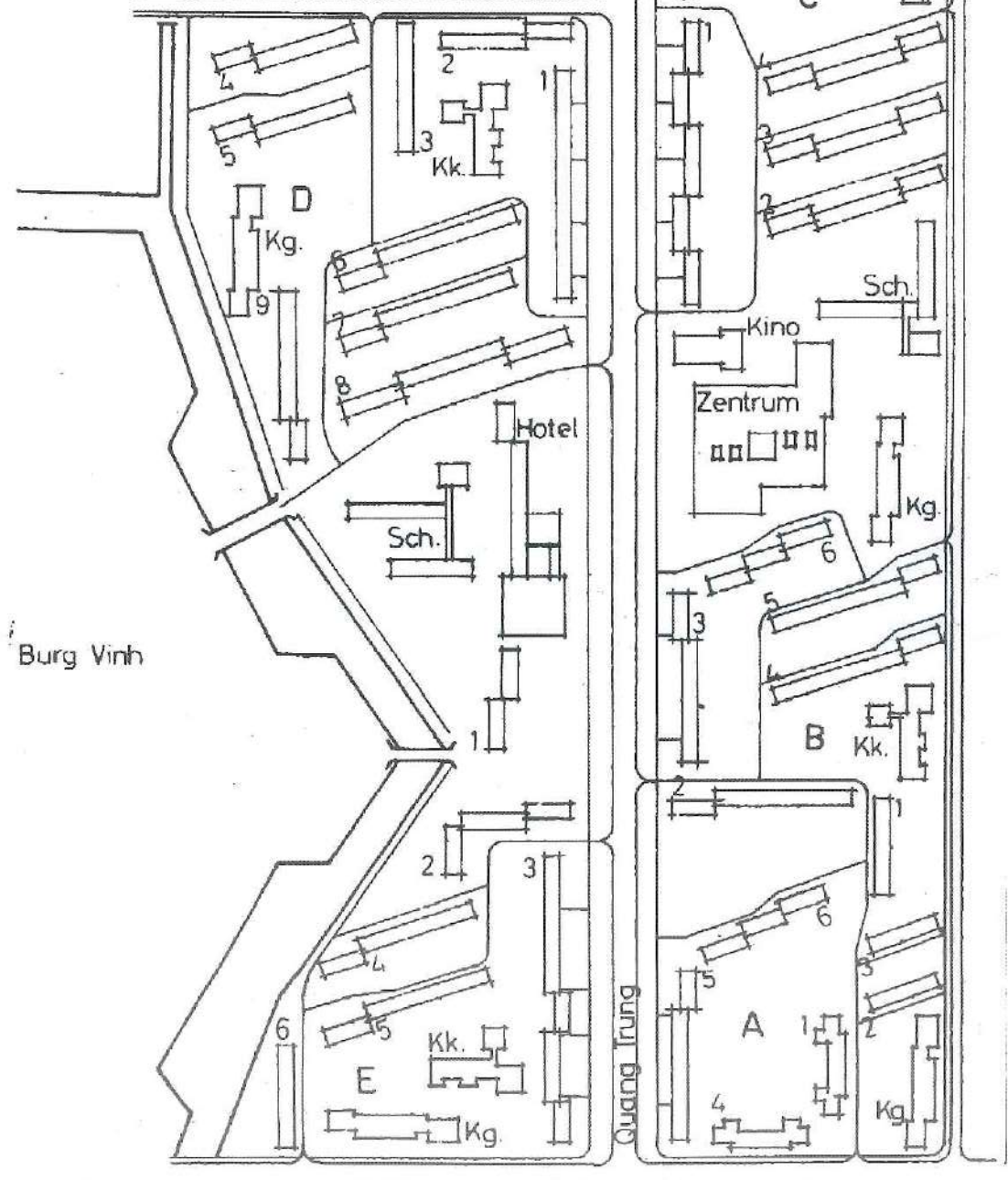
*Ông Nguyễn Văn Giản (PBT TU) và ông Hoàng Đình Hóa (PCT UBHC tỉnh) cùng cán bộ chuyên môn Viện Quy hoạch thiết kế Nghệ An trao đổi với chuyên gia Đức về quy hoạch khu Quang Trung*



### KHU QUANG TRUNG

-1:3000  
Stand: Dez.75

	Wohngr. m <sup>2</sup>	Wohnfl. WE	WH-Pl.	Ew
A	8 968	220	770	2 180
B	10 040	420	-	2 310
C	16 525	880	880	3 870
D	17 814	920	720	4 140
E	10 778	500	640	2 535
	64 125	2940	3010	15 035



Bản vẽ mặt bằng quy hoạch Khu chung cư Quang Trung





Quy hoạch chi tiết xây dựng khu chung cư cao tầng Quang Trung được chuyên gia Đức cùng cán bộ của Bộ Xây dựng và cán bộ Viện Quy hoạch thiết kế Nghệ An hoàn chỉnh vào tháng 11/1974 và đã được Bộ Xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 2994/BXD ngày 13/11/1974 do Thứ trưởng Vũ Quý ký.

Quyết định của Bộ Xây dựng bao gồm các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật sau đây:

- Diện tích khu đất: 30 ha
- Xây dựng nhà ở chủ yếu: 5 tầng
- Tiêu chuẩn diện tích ở: 4 m<sup>2</sup>/người
- Tổng diện tích ở: 65.800m<sup>2</sup>. Đảm bảo cho 2.480 căn hộ và 15.600 người.
- 30% số người ở trong các kiểu nhà ở tập thể và 70% số người ở trong các căn hộ gia đình.

- Chiều rộng các đường phố:

+ Đường Quang Trung: 46m

+ Đường Đinh Công Tráng: 11m

+ Đường Phan Chu Trinh: 11m

- Tiêu chuẩn cấp nước và thoát nước bản 150 lít/người/ngày.

- Thoát nước mưa có: 7.910m đường mương

- Tiêu chuẩn cung cấp điện: 120W/người.

Một công việc rất đáng ghi nhận ở đây là: Trong những năm đầu thực thi hiệp định, Chính phủ Đức hết sức quan tâm thực hiện cam kết “Về công tác đào tạo và bổ túc cán bộ chuyên môn làm quy hoạch thiết kế xây dựng ở Nghệ An” bằng các hình thức:

- Tổ chức các đoàn cán bộ chuyên môn kỹ thuật ngành xây dựng Nghệ An sang Đức tham quan, học tập kinh nghiệm về quy hoạch, thiết kế và xây dựng.

- Vừa phối hợp tác nghiệp công việc, vừa hướng dẫn và bổ túc chuyên môn cho đội ngũ cán bộ của ngành xây dựng tỉnh.

Sau hơn 2 năm đầu thực hiện các hình thức trên, nhiều đoàn cán bộ đã được cử sang Đức tham quan và học tập kinh nghiệm. Hàng chục cán bộ chuyên môn kỹ thuật của viện và các công ty xây dựng đã được hướng dẫn, bổ túc nghiệp vụ chuyên môn. Riêng ở Viện quy hoạch - thiết kế, ngoài việc được viện trợ không hoàn lại các trang thiết bị hiện đại để tác nghiệp, đội ngũ cán bộ của viện đã trưởng thành lên rất nhiều, không chỉ được nâng cao trình độ chuyên môn mà cao hơn đó là học tập ở các đồng nghiệp Đức tinh thần trách nhiệm đối với công việc và tác phong công nghiệp, làm việc khoa học của các chuyên gia Đức.

Sự giúp đỡ quý báu này không thể hiện bằng những vật thể có kiến trúc như những công trình, nhưng đã để lại cho ngành xây dựng Nghệ An một nguồn lực con người vô giá, tiếp nối quá trình quy hoạch thiết kế và xây dựng quê hương đất nước trong thời kỳ đổi mới sau này.



Ông Trần Quốc Ban - nguyên Trưởng ty Xây dựng dẫn đầu một đoàn cán bộ ngành xây dựng sang thăm và học tập kinh nghiệm tại Đức (Ảnh chụp với Hội Kiến trúc sư CHDC Đức tại Bá Linh)

\* Là Phó Chủ tịch UBHC tỉnh phụ trách công nghiệp - xây dựng, thời kỳ CHDC Đức viện trợ xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh, ông Hoàng Đình Hoá đã đánh giá quá trình xây dựng lại thành phố Vinh có tính tổng quát như sau:

“Cuối năm 1972, bị thất bại nặng nề, Mỹ buộc phải ngừng ném bom miền Bắc. Trên cơ sở Công hàm của Chính phủ nước VNDCCH, Chính phủ CHDC Đức đã sẵn sàng viện trợ giúp đỡ Việt Nam xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Ngày 22/10/1973, Hiệp định xây dựng lại thành phố Vinh giữa hai chính phủ Việt - Đức đã được ký kết.

Hiệp định thể hiện sự giúp đỡ vô tư tình cảm quốc tế trong sáng của Chính phủ và nhân dân Đức cho thành phố Vinh về mọi mặt như: Quy hoạch tổng thể đến quy hoạch chi tiết các khu chức năng, cơ sở hạ tầng, đường, điện, nước, khu phúc lợi, trường học và nhà ở cho trên 8000 dân sinh sống. Phía CHDC Đức thành lập một ban công tác giúp Việt Nam thực hiện Hiệp định



Ông Hoàng Đình Hoá,  
nguyên PCT UBHC (nay là UBND tỉnh)



và cử chuyên gia sang Việt Nam làm việc cùng lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật chuyên ngành xây dựng tỉnh Nghệ An, để thiết kế giám sát chỉ đạo thi công xây dựng các công trình, bao gồm: Nhà ở, các cơ sở sản xuất công nghiệp, cấu kiện vật liệu xây dựng và cơ sở đào tạo dạy nghề, tạo nguồn nhân lực lâu dài cho ngành xây dựng tỉnh Nghệ An.

Sau 7 năm thực hiện Hiệp định 1973-1980, với tình hữu nghị và sự hợp tác có trách nhiệm của lãnh đạo Bộ Xây dựng hai nước và của UBHC tỉnh Nghệ An, cũng như tinh thần làm việc quên mình của các chuyên gia, Đức trên các công trình xây dựng, chúng ta đã thu được kết quả to lớn:

- Hoàn thành quy hoạch tổng thể thành phố (tháng 1/1975) với quy mô 14 vạn dân. Sau khi nhập 2 tỉnh thành tỉnh Nghệ Tĩnh, quy hoạch được xem xét, điều chỉnh (tháng 9/1997) trình Chính phủ phê duyệt.

Quy hoạch tổng thể là cơ sở để tiếp tục triển khai thiết kế chi tiết các khu dân cư, các khu công nghiệp và là cơ sở để quản lý đất đai thành phố theo quy hoạch trước mắt và tương lai.

- Hoàn thành thiết kế, quy hoạch chi tiết, xây dựng khu nhà ở chung cư cao tầng Quang Trung và công trình phụ trợ. Được khởi công xây dựng vào ngày 1/5/1974. Khu chung cư Quang Trung các công trình phụ trợ như: Nhà trẻ, mẫu giáo, trường THCS, trung tâm thương mại, rạp chiếu bóng 12/9, công viên vườn hoa Cửa Bắc và nhà văn hoá thiếu nhi Ten lơ man... Sau khi hoàn thành, đã làm cho thành phố Vinh hồi sinh với những công trình có kiến trúc hiện đại và trở thành trung tâm hội tụ của thành phố, là niềm tự hào của nhân dân Nghệ Tĩnh thời bấy giờ.

- Hoàn thành việc đầu tư xây dựng và cung cấp trang thiết bị hiện đại cho các nhà máy, xí nghiệp sản xuất công nghiệp, cấu kiện vật liệu xây dựng của tỉnh như: Nhà máy xi măng Cầu Đuộc: 15.000 tấn/năm, Nhà máy bê tông đúc sẵn: 43.000m<sup>3</sup>/năm, Nhà máy cơ khí xây dựng 250 đầu xe/năm, Nhà máy sản xuất ống sành 130km/năm, xí nghiệp đã Rú Mượu, Nhà máy nước Vinh, Xí nghiệp khai thác cát sỏi Sông Lam, Nhà máy Ó xy...

Tôi có thể khẳng định rằng: Sự giúp đỡ, viện trợ của Chính phủ và nhân dân Đức không chỉ đáp ứng yêu cầu trước mắt mà còn đáp ứng cho nhu cầu phát triển của thành phố Vinh và cả tỉnh Nghệ An có tính lâu dài sau này. Các nhà máy, xí nghiệp được đầu tư nâng cấp, xây dựng và cung ứng đổi mới trang thiết bị hiện đại đã góp phần quan trọng cho tỉnh ta nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh, là cơ sở và nền tảng vật chất cũng như con người cho sự tiếp nối phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời kỳ CNH-HĐH hiện nay.

Ở đây tôi muốn nói thêm, để có được kết quả trên, Chính phủ Đức đã ưu tiên dành cho công việc tái thiết thành phố Vinh 61 chuyến tàu biển, vận chuyển vật tư, máy móc thiết bị, xe máy chuyên dùng cập cảng Hải Phòng, Cảng Hòn Ngư. Bình quân mỗi năm chúng ta tiếp nhận 5000 tấn hàng và trong 7 năm chúng ta nhận được khoảng 37.531



tấn hàng hoá với giá trị 19,5 triệu rúp (Giá thời điểm rúp bằng 1 giờ). Song song với viện trợ hàng hoá, Chính phủ Đức còn giúp đỡ chúng ta về nguồn lực con người trong thời gian từ 1973-1980, số chuyên gia và công nhân kỹ thuật Đức đã sang làm việc tại thành phố Vinh có 213 người, bình quân mỗi năm 40 người, công tác nhiều lĩnh vực: Kiến trúc sư, kỹ sư, thiết kế, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng, thợ cưa, nhân viên kinh tế kho và kỹ sư sư phạm đào tạo dạy nghề xây dựng... Sau chiến tranh, đất nước ta gặp nhiều khó khăn vất vả, nhưng các chuyên gia Đức đều có chung suy nghĩ: "Giúp Việt Nam lúc này là cần thiết hơn bao giờ hết" nên họ đã ngày đêm làm việc, lao động hết mình, đi sâu sát thực tế cùng cán bộ ngành xây dựng tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi Hiệp định.

Đến nay, hơn 35 năm đã trôi qua, sự giúp đỡ của Chính phủ và nhân dân Đức vẫn in đậm trong lòng nhân dân thành phố Vinh nói riêng và nhân dân Nghệ An nói chung. Đối với tôi, quá trình thực thi Hiệp định và những công trình do Bạn giúp đỡ, viện trợ mãi mãi là biểu tượng sâu sắc nhất cho tình hữu nghị giữa hai nhà nước và hai dân tộc Việt - Đức ngày càng thắm đượm hơn trong thời kỳ đổi mới này".

**\* Người đã gắn gũi, gắn bó nhiều năm làm việc với các chuyên gia Đức trong thời kỳ quy hoạch, thiết kế xây dựng thành phố Vinh, kiến trúc sư Trương Huy Chinh, nguyên Viện trưởng Viện QH-TK tỉnh đã xúc động kể lại:**

"Cuối năm 1972, hoà bình lập lại ở miền Bắc. Giai đoạn này đất nước ta gặp rất nhiều khó khăn, thiếu thốn. Nhưng với tinh thần quốc tế cao cả, Chính phủ CHDC Đức đã đưa người và của sang VN viện trợ giúp đỡ tái thiết lại thành phố Vinh quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tôi không bao giờ quên được hình ảnh của đoàn chuyên gia Đức đầu tiên vào thành phố Vinh (đầu năm 1974) đứng trên đỉnh Núi Quyết nhìn toàn cảnh thành phố Vinh hoang tàn, đổ nát, chồng chất hố bom, nhiều người không cầm nổi nước mắt vì tình thương và căm thù kẻ tàn phá.

Anh kiến trúc sư Rainer Globisch đã nói: "Tôi đứng trên mảnh đất thành phố Vinh bị tàn phá không còn một ngôi nhà nguyên vẹn, không còn một bóng cây mà lòng tôi xao xuyến như quê hương mình bị tàn phá vậy. Tình hữu nghị và lòng căm thù kẻ phá hoại thôi thúc tôi làm hết mình, mong sao góp phần làm cho thành phố sớm trở lại sầm uất tươi đẹp".



Ông Trương Huy Chinh,  
nguyên Viện trưởng Viện QKTK  
tỉnh Nghệ An



Sau chiến tranh, Thành phố khó khăn đủ bề: Thiếu nhà ở, nơi làm việc, thiếu điện, nước sinh hoạt và thiếu nhiều hàng hoá tiêu dùng thiết yếu... nhưng các chuyên gia Đức đã xem Vinh như quê hương của họ, các bạn đã chung lưng, đấu cật với chúng tôi để vượt qua mọi khó khăn, thiếu thốn và vượt qua thời tiết gió Lào khắc nghiệt.

Để tiến hành khảo sát, lập kế hoạch, đoàn chuyên gia Đức có đầy đủ cán bộ của các bộ môn: kiến trúc quy hoạch, khảo sát địa chất, giao thông, sàl nền, thoát nước, điện nước, vật lý kiến trúc, kinh tế đô thị, xã hội học đô thị. Để phối hợp làm việc với bạn, phía Việt Nam có các kiến trúc sư, kỹ sư của Bộ Xây dựng và Viện quy hoạch thiết kế xây dựng tỉnh Nghệ An. Tôi còn nhớ, thời kỳ đó, Viện mới thành lập, cơ sở vật chất và điều kiện tác nghiệp chưa có gì đáng kể. Bạn đã giúp đỡ ta đầy đủ các trang thiết bị, máy móc và phương tiện làm việc, có thể nói họ cho chúng ta từ cái nhỏ nhất như: bàn ghế và các loại văn phòng phẩm, tôi không bao giờ quên nghĩa cử cao đẹp này.

Bằng kiến thức và kinh nghiệm của những cán bộ kỹ thuật ở một nước công nghiệp phát triển, các chuyên gia Đức đã xây dựng quy trình quy hoạch tổng thể dựa trên các đặc điểm về vị trí địa lý, môi trường khí hậu của thành phố Vinh:

- Quá trình nghiên cứu bằng đề tài khoa học, các bạn Đức đã kết luận: Ở thành phố Vinh và vùng phụ cận chịu ảnh hưởng khắc nghiệt về nhiệt độ, độ ẩm, hướng gió, hướng nắng của khí hậu Phong Trường Sơn.

Từ kết luận này, hai bên đã thống nhất xem đây là lý thuyết cơ bản và là cơ sở để đưa ra các giải pháp vật lý kiến trúc trong quy hoạch xây dựng thành phố.

- Thành phố Vinh có vị trí chiến lược về kinh tế - văn hoá, an ninh quốc phòng của vùng Bắc Trung bộ và đối với cả nước. Dự báo quy mô phát triển dân số sẽ tăng nhanh, từ 80.000 người (1972) lên 180.000 người vào những năm 1990. Diện tích xây dựng nội thị hiện tại 1.000ha sẽ tăng lên nhiều lần vào những năm sau đó.

Từ các luận cứ khoa học, các chuyên gia đã phối hợp chặt chẽ với ta để xây dựng cơ cấu quy hoạch tổng thể thành phố Vinh, bao gồm các khu chức năng: Khu trung tâm hành chính, khu công nghiệp, khu thương mại dịch vụ và hoạch định hệ thống cây xanh, công viên và các hồ nước. Đến nay, tôi có thể nói rằng: Các chuyên gia Đức đã giúp chúng ta xác lập cơ cấu không gian kiến trúc xây dựng và phát triển thành phố trước mắt cũng như lâu dài sau chiến tranh là một thành công lớn. Quy hoạch đã tạo ra hình mẫu đô thị lý tưởng, đến nay, sau hơn 35 năm nó vẫn còn nguyên giá trị và là cơ sở khoa học để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sau này.

Song song với quy hoạch tổng thể không gian thành phố, hai bên đã phối hợp tiến hành các quy hoạch chi tiết: Quy hoạch khu nhà ở cao tầng Quang Trung và các công trình phụ trợ. Quy hoạch nâng cấp và xây dựng mới các cơ sở sản xuất công nghiệp - cấu kiện VLXD như: Nhà máy nước, Xí nghiệp gạch 22/12, Nhà máy bê tông đúc sẵn, Nhà máy Ô



xy, Nhà máy cơ khí xây dựng, Nhà máy xi măng Cầu Đước và Xí nghiệp khai thác đá Rú Mươi... Đây là những công trình hết sức quan trọng bạn giúp ta đầu tư và xây dựng, nhằm cung ứng kịp thời, hậu cần tại chỗ cho nhu cầu xây dựng trước mắt và lâu dài của tỉnh.

Điều tôi cần nói thêm, đó là: Chúng tôi xem các chuyên gia CHDC Đức vừa là đồng chí, đồng nghiệp, anh em vừa là những người thầy, chính họ là người trực tiếp chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ của viện quy hoạch thiết kế tỉnh. Thông qua phối hợp làm việc, họ đã tận tình truyền thụ những kiến thức, kinh nghiệm nghề nghiệp, nhất là phương pháp luận về quy hoạch xây dựng đô thị và thiết kế công trình cho đội ngũ cán bộ của Viện. Chúng tôi xem đây là vốn quý vô giá, là hành trang kiến thức mà các chuyên gia Đức ưu ái trang bị cho chúng tôi trong suốt 7 năm viện trợ, giúp đỡ Việt Nam xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh.

Năm tháng đã qua đi với nhiều sự đổi thay, người còn, người đã mất. Những kỷ niệm về tinh thần làm việc, lao động quên mình, tình đồng chí, anh em của các chuyên gia Đức mãi mãi ăn sâu trong ký ức của tôi và CB CNV ngành xây dựng Nghệ An. Những công trình và những con người của tình hữu nghị mãi mãi là mốc son trong trang sử xây dựng và phát triển của thành phố Vinh.



Nhà khách Giao tế 2 bị bom Mỹ phá hỏng đang được sửa chữa làm nơi ở và làm việc của các chuyên gia Đức đầu năm 1974



Vui chơi bóng chuyền cùng đồng nghiệp Nghệ An tại sân sau Nhà khách Giao tế 2 sau ngày làm việc vất vả

### C. Những công trình của tỉnh hữu nghị đã được xây dựng thời kỳ 1974-1980

#### I. Tổng hợp các công trình Đức đã viện trợ cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới trên thành phố Vinh.

TT	Danh mục công trình	Cấp độ xây dựng	Cấp quản lý trực tiếp	Phối hợp TK Việt - Đức	Phối hợp TC Việt - Đức	Cung ứng thiết bị Việt- Đức
1	Nhóm công trình CN - XD					
1	NM Cọc sọt Vinh	Xây dựng mới	Bộ Công nghiệp	Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
2	XN may Việt - Đức	Nâng cấp	Ty công nghiệp	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
3	XN Mộc Thống nhất	Nâng cấp	Ty Công nghiệp	Việt	Việt	CHDC Đức
4	NM sản xuất Ôxy	Xây dựng mới	Ty công nghiệp	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
5	NM Xi măng Cầu Đước	Nâng cấp	Chính phủ, Ty XD	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
6	XN gạch ngói 22/12	Nâng cấp	Ty xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
7	XN gạch sành H.N	Nâng cấp	Ty xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
8	Nhà máy bê tông đúc sẵn	Xây dựng mới	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức



TT	Danh mục công trình	Cấp độ xây dựng	Cấp quản lý trực tiếp	Phối hợp TK Việt - Đức	Phối hợp TC Việt - Đức	Cung ứng thiết bị Việt- Đức
9	XN Cát sỏi Sông Lam	Xây dựng mới	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
10	NM Cơ khí xây dựng	Xây dựng mới	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
11	XN cung ứng Vật tư Cửa Tiền	Xây dựng mới	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
12	XN khai thác đá Quỳnh Hợp	Xây dựng mới	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
13	XN Vôi Hưng Đông	Xây dựng mới	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
14	XN Đá đông lạnh	Xây dựng mới	Ty Thủy sản	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
15	NM Nước Trường Thi	Nâng cấp	Ty Xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
<b>II Nhóm CTCQDD</b>						
16	Cải tạo nhà LV UBHC tỉnh	SC cải tạo	UBHC tỉnh	Việt - Đức	Việt - Đức	Việt
17	XD Viện QHKTĐD	Xây dựng mới	UBHC tỉnh	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
18	XD Khu chung cư Quang Trung	Xây dựng mới	UBHC TP Vinh	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
19	Trạm phát điện Quang Trung	Xây dựng mới	CT Điện lực	Việt - Đức	Việt - Đức	Việt
20	Cải tạo nhà Giao tế 2	SC cải tạo	UBHC tỉnh	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
21	Khu xử lý nước thải	Xây dựng mới	UBHC TP	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
<b>III CT Đào tạo - Dạy nghề</b>						
22	Trường dạy nghề Việt - Đức	Xây dựng mới	Ty xây dựng	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
23	Nhà VH Thiếu nhi Việt - Đức	Xây dựng mới	UBHC TP	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
<b>IV Nhóm công trình thương mại</b>						
24	Trung tâm thương mại Quang Trung	Xây dựng mới	UBHC TP	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
25	Chợ Vinh	Nâng cấp, XD mới	UBHC TP	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức





TT	Danh mục công trình	Cấp độ xây dựng	Cấp quản lý trực tiếp	Phối hợp TK Việt - Đức	Phối hợp TC Việt - Đức	Cung ứng thiết bị Việt- Đức
V	CT Văn hóa TDTT					
26	XD Nhà bạt	Xây dựng mới	Ty Văn hóa	CHDC Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
27	Cải tạo rạp 12/9	Nâng cấp	Ty Văn hóa		Việt - Đức	CHDC Đức
28	Nâng cấp sân vận động Vinh	Nâng cấp	Ty Văn hóa	Việt - Đức	Việt - Đức	CHDC Đức
29	Đài phun nước vườn hoa Cửa Bắc	Xây dựng mới	UBHC thành phố	CHDC Đức	Việt - Đức	CHDC Đức

**Chú thích:**

(1) Nhà máy cọc sợi Vinh là công trình công nghiệp Trung ương do CHDC Đức đầu tư nguồn vốn ODA không nằm trong Hiệp định tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh. Nhưng là một công trình lớn trên thành phố Vinh được xây dựng vào thời kỳ tái thiết thành phố (1977-1980).

(2). Các danh từ "Ty" nay gọi là "Sở", UBHC nay là UBND.

Người đã liên tục trong nhiều năm bám sát các công trình xây dựng, công tác với các chuyên gia Đức để tham gia quy hoạch thiết kế và chỉ đạo thi công; ông Trần Quốc Ban - nguyên Phó ty trực Ty Xây dựng Nghệ An (sau này là Trưởng Ty xây dựng) đã nhớ lại những năm tháng sôi động và đầy kỷ niệm:

"Sau khi ký kết Hiệp định tái thiết thành phố Vinh giữa hai Chính phủ, phía CHDC Đức đã thành lập Ban công tác Việt Nam trực thuộc Bộ Xây dựng để chỉ đạo và theo dõi việc thực thi nội dung Hiệp định.

Đầu năm 1974, những chuyên gia Đức đầu tiên đã sang TP. Vinh, trong đó có Tiến sĩ Schlesier và kiến trúc sư Grotewohl đã phối hợp với Viện quy hoạch Bộ Xây dựng Việt Nam và Viện Quy hoạch thiết kế Ty Xây dựng Nghệ An để nghiên cứu quy hoạch, xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh.

Qua thời gian nghiên cứu, nhiều ý tưởng đã



Ông Trần Quốc Ban, nguyên Trưởng ty Xây dựng Nghệ An



được phác thảo có tầm nhìn xa, không chỉ phục vụ yêu cầu xây dựng trước mắt mà còn xác định xu hướng phát triển của Thành phố trong tương lai.

Bản quy hoạch tổng thể không gian thành phố Vinh và bản quy hoạch chi tiết xây dựng khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung đã được hai Chính phủ chấp thuận. Từ đây, vấn đề được quan tâm của phía Đức và Ty xây dựng là tổ chức thực hiện quy hoạch và quản lý quy hoạch một cách nghiêm túc. Việc được các chuyên gia và ngành Xây dựng tính ưu tiên là xây dựng cơ sở kỹ thuật hạ tầng, như: Điện, nước, đường sá, hệ thống thoát nước mưa, nước bẩn, công trình khu nhà ở Quang Trung để tạo điều kiện ăn ở cho CBCN của các cơ quan sau khi sơ tán trở về Thành phố.

Sau năm 1975, đất nước ta còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, Chính phủ Đức đã dành hàng chục chuyến tàu biển chở hàng chục nghìn tấn vật tư, máy móc thiết bị sang giúp ta xây dựng như: Xi măng, sắt thép, tấm lợp, nhà Ba Rắc, máy móc, các loại phương tiện vận tải và các trang thiết bị cho các công trình dân dụng và các công trình công nghiệp sản xuất VL cấu kiện xây dựng... Để tăng năng lực cho việc xây lắp công trình, Ban đã viện trợ cho ta nhiều loại phương tiện thi công xe máy chuyên dùng hiện đại như: Máy nâng cấu kiện bê tông lên tầng cao FH-1600, cần cẩu tháp MB-88 và các loại cần cẩu to, nhờ đủ điều kiện thi công những công trình lớn, tạo cho ngành xây dựng tỉnh ta một thế và lực mới mà trước đây chúng ta chưa thể nghĩ tới. Đi đôi với viện trợ giúp đỡ phương tiện, các chuyên gia đã tận tình hướng dẫn cách sử dụng vận hành các loại máy móc thiết bị hiện đại và các phương pháp thi công tiên tiến cho cán bộ công nhân ngành xây dựng tỉnh.

Về phương diện đào tạo, bạn rất quan tâm vai trò người thợ cả, người có tay nghề cao trong các khâu của quy trình xây dựng. Điều mà tôi tâm đắc nhất là tầm nhìn chiến lược của ngành xây dựng Đức, họ muốn giúp chúng ta có một nguồn lực lâu dài để tự sản xuất, cung ứng tại chỗ các loại vật liệu, cấu kiện xây dựng và nguồn nhân lực về thợ cả. Vì vậy, trong một thời gian ngắn, các bạn Đức đã viện trợ, giúp đỡ chúng ta cải tạo và nâng cấp xây dựng mới một loạt nhà máy, xí nghiệp sản xuất vật liệu, cấu kiện xây dựng có quy mô lớn ở Bắc miền Trung và một trường dạy nghề xây dựng chính quy được trang bị hiện đại.

Là người thay mặt lãnh đạo ngành xây dựng thường xuyên làm việc với các đoàn chuyên gia và Ban công tác Việt Nam của Đức, tôi thấy ở Bạn là những con người rất thực tế, tác phong công nghiệp cao, nghiêm túc với những cái đã hứa, đã bàn, ý thức trách nhiệm cá nhân trước nhiệm vụ được phân công, tiết kiệm và rạch ròi trong chi tiêu. Đó là những đức tính quý giá làm cho CBCNV ngành học tập và bản thân tôi được lớn lên trên cương vị công tác.

Các chuyên gia sang giúp ta xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh, có



người là tiến sỹ, kỹ sư, kiến trúc sư, nhưng có người là thợ cả lành nghề trong lĩnh vực xây dựng. Họ được giao trọng trách sang Việt Nam xây dựng thành phố Vinh theo tiến độ công việc. Tất cả họ là những hình ảnh đẹp, vun đắp tình hữu nghị giữa hai nhà nước và hai dân tộc Việt - Đức.

Mặc dù hiệp định đã kết thúc hơn 30 năm, nhưng hình ảnh những người bạn Đức ở Châu Âu vẫn sống mãi trong lòng tôi. Tôi không bao giờ quên hai ông Hansen và Herbert Gradl Trưởng, Phó ban công tác Việt Nam và bốn ông trưởng các đoàn chuyên gia: Otto Knauer, Ludwig Barambach, Peter Liebe, Dr. Udo Purtak và tất cả gương mặt của các chuyên gia khác, tất cả họ là những con người của tình hữu nghị Việt - Đức.

Tôi được biết hiện nay nhiều người không còn nữa, nhưng những nghĩa cử cao đẹp và những công trình của tình hữu nghị mà các bạn Đức đã chung sức xây dựng trên mảnh đất này, mãi mãi sống trọn vẹn trong lòng nhân dân thành phố Vinh, trong lòng tôi và trong lòng cán bộ, công nhân ngành xây dựng Nghệ An”.



Ông Brambach và ông Trần Quốc Ban cùng các chuyên gia đang tham gia đắp bê tông lợp Bara Bén Thủy năm 1978



## II. Một số công trình tiêu biểu in đậm tình hữu nghị Việt - Đức.

Trong gần 8 năm thực hiện Hiệp định tái thiết thành phố Vinh, Chính phủ và nhân dân Đức đã viện trợ, giúp đỡ ta xây dựng gần 30 hạng mục công trình lớn nhỏ. Một số công trình có thể sẽ mất đi theo năm tháng vì sự phát triển, nhưng nhiều công trình sẽ sống mãi trong lòng nhân dân thành phố Vinh và in đậm dấu ấn lịch sử của tình hữu nghị Việt - Đức trong thời kỳ đầu xây dựng lại thành phố.

### 1. Công trình xây dựng khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung và các công trình phụ trợ

Sau chiến tranh, các cơ quan, trường học, bệnh viện, các xí nghiệp của trung ương và địa phương từ nơi sơ tán chuyển về Vinh, cùng với sự ra đời của một số công ty, nhà máy do Trung ương và Tỉnh mới thành lập. Dân số giai đoạn này đã lên tới 135.670 người, tăng thêm 50.000 người so với thời kỳ trước năm 1974. Vì vậy, nhu cầu về nhà ở cho hàng nghìn hộ gia đình CBCNV ở tập thể đã trở thành vấn đề bức thiết.

Trên cơ sở quy hoạch chi tiết đã được Bộ Xây dựng phê duyệt, khu nhà ở chung cư cao tầng Quang Trung và các công trình phụ trợ đã được khởi công ngày 1/5/1974. Đây là công trình xây dựng có quy mô về vốn đầu tư, khối lượng và thời gian thi công lớn nhất trong hệ thống công trình tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh.

Dự lễ khởi công có ông Đỗ Mười, Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Xây dựng (sau này là Tổng bí thư ĐCS VN), ông Dieter Doering Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền nước CHDC Đức tại Việt Nam, ông Otto Knauer trưởng đoàn chuyên gia xây dựng thành phố Vinh cùng lãnh đạo Tỉnh uỷ, UBHC tỉnh và lãnh đạo Thành uỷ, UBHC thành phố. Tới dự còn có 40 chuyên gia Đức và hàng vạn cán bộ, công nhân và nhân dân nội ngoại thành.



Ông Đỗ Mười - Phó thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đặt viên gạch đầu tiên khởi công xây dựng thành phố Vinh tại công trình nhà ở chung cư Quang Trung ngày 1/5/1974 - (Ảnh TL)

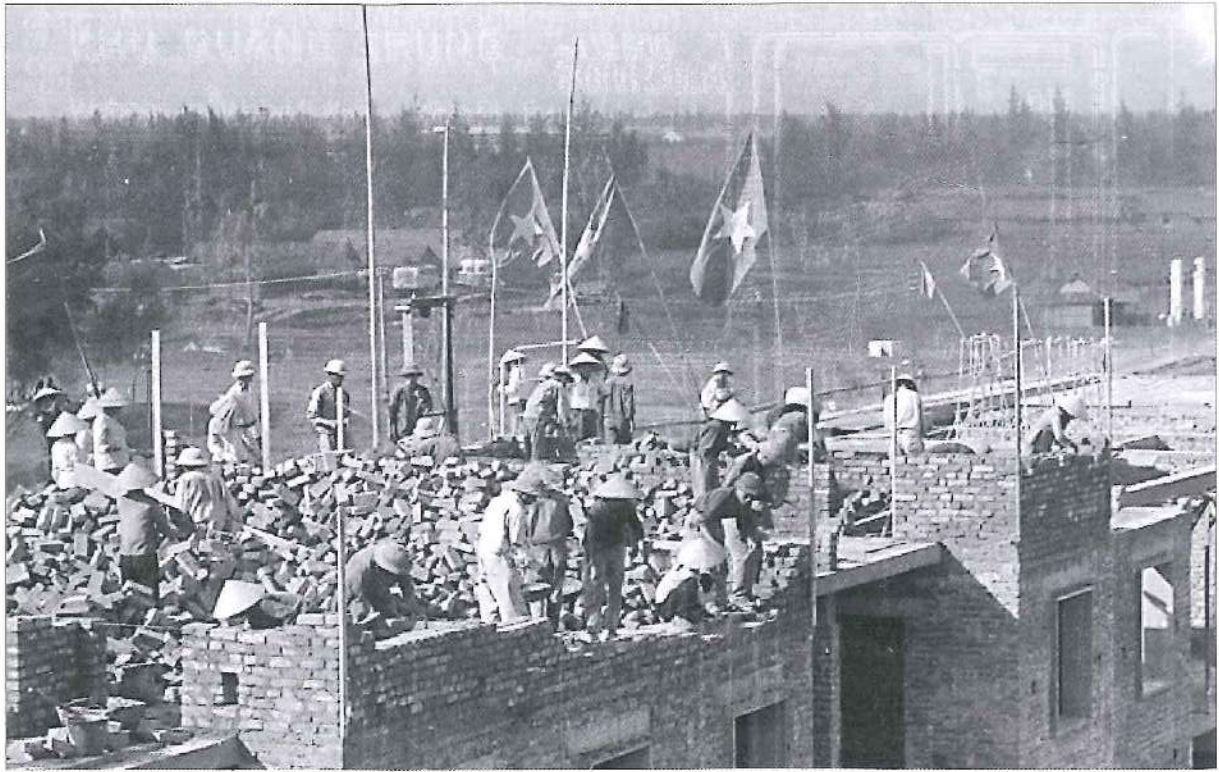
- Khu chung cư cao tầng được thiết kế thành 5 phân khu. Khu A, B, C phía Đông đường Quang Trung. Khu D, E ở phía Tây đường Quang Trung.

- Tổng diện tích xây dựng 30ha, bao gồm cả phía Đông và phía tây đường Quang Trung.

- Kế hoạch bố trí xây dựng nhà ở và thực tế đã thực hiện(1):

Phân khu XD	Số nhà ở		Diện tích ở m <sup>2</sup>		Số căn hộ		Số người ở	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
A	6	6	8.968	8.968	220	220	2.180	2.180
B	6	6	10.04	10.040	420	420	2.310	2.310
C	9	9	16.525	16.525	880	880	3.870	3.870
D	9	3	17.814	5.700	920	309	4.140	460
E	6	-	10.778	-	500	-	2.535	-
Tổng	36	24	64.125	41.233	2.940	1.829	15.035	8.820

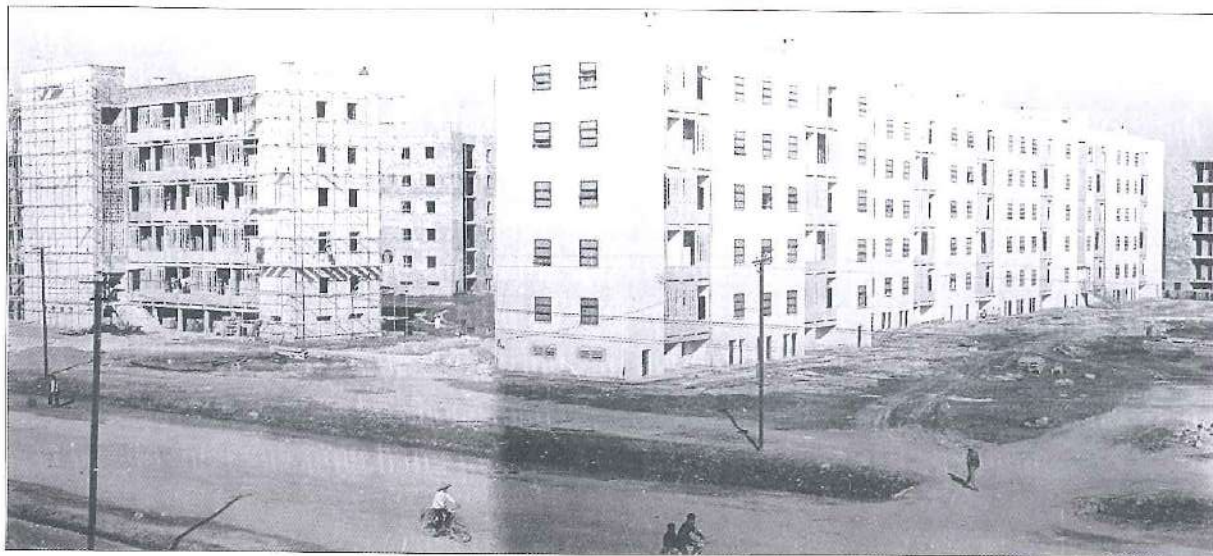
(1) Đến năm 1980 do tổng mức vốn viện trợ và thời gian Hiệp định đã hết, cho nên xây dựng phân khu D gián đoạn và phân khu E không thực hiện được.



*Sau lễ khởi công, Khu nhà ở cao tầng Quang Trung đã đi vào xây dựng*



*Các nhà cao tầng tiểu khu A đang xây dựng 1976 (A4-A5)*



*Các nhà cao tầng tiểu khu B đang xây dựng năm 1976 (B3-B2)*



*Nhà cao tầng tiểu khu C đang thi công bằng máy nâng FH-1600 và cần cầu tháp MB-88 hiện đại của Đức viện trợ (1977)*



*Các nhà cao tầng tiểu khu D (đối diện rạp 12/9) đang xây dựng dở dang (1979)*



*Khu chung cư đã đưa vào sử dụng giải quyết chỗ ở khang trang cho 1.829 hộ gia đình với gần 9.000 người ở*





*Khu chung cư dọc đường Quang Trung*



*Gia đình CBCNV vui mừng chuyển đến căn hộ chung cư khang trang nhà B3 trước sự chứng kiến của chuyên gia Đức và Lãnh đạo Ty xây dựng*

Ngoài hệ thống nhà ở cao tầng, khu chung cư Quang Trung còn được Đức viện trợ vốn và cung cấp thiết bị cho các công trình phụ trợ, phục vụ nhu cầu về đời sống và sinh hoạt cho mọi người dân ở tập thể.

\* Mỗi tiểu khu đều có nhà trẻ, nhà mẫu giáo có sân chơi bãi tập cho thanh thiếu nhi và người cao tuổi. Toàn bộ khu chung cư có trường mẫu giáo, trường cấp 1 và cấp 2 (nay là tiểu học và trung học CS), được xây dựng quy mô và trang thiết bị hiện đại do Đức giúp đỡ bằng nguồn vốn viện trợ nhân dân.

*Một trong những sân chơi, bãi tập cho thanh thiếu nhi và người cao tuổi đang được xây dựng*





*Một góc sân chơi cho các cháu thiếu niên, nhi đồng*



*Nhà giữ trẻ phân khu A đã xây dựng xong, đưa vào sử dụng*



*Trường mẫu giáo Quang Trung đón con em các hộ chung cư vào học*



*Trường tiểu học và THCS Quang Trung chuẩn bị đưa vào sử dụng*



*Đ/c Trương Kiện - Bí thư Tỉnh ủy, đ/c Nguyễn Đình Châu - Trưởng ty Xây dựng và ông Edgar Hansen Trưởng ban công tác Việt Nam cắt băng khánh thành trường tiểu học và THCS Quang Trung*



*Niềm vui của các thầy cô giáo trường Quang Trung*



\* Hệ thống cấp thoát nước khu chung cư được thiết kế, đầu tư hoàn chỉnh bằng khối lượng đường ống dẫn có độ vững bền cao và các mương tiêu dẫn ra khu xử lý nước thải ở xã Vinh Tân (nay là phường Vinh Tân) đảm bảo chất lượng VSMT.

- Hệ thống cấp nước được Đức cung ứng 7.884m đường ống phi 50, 75, 100 và 150.

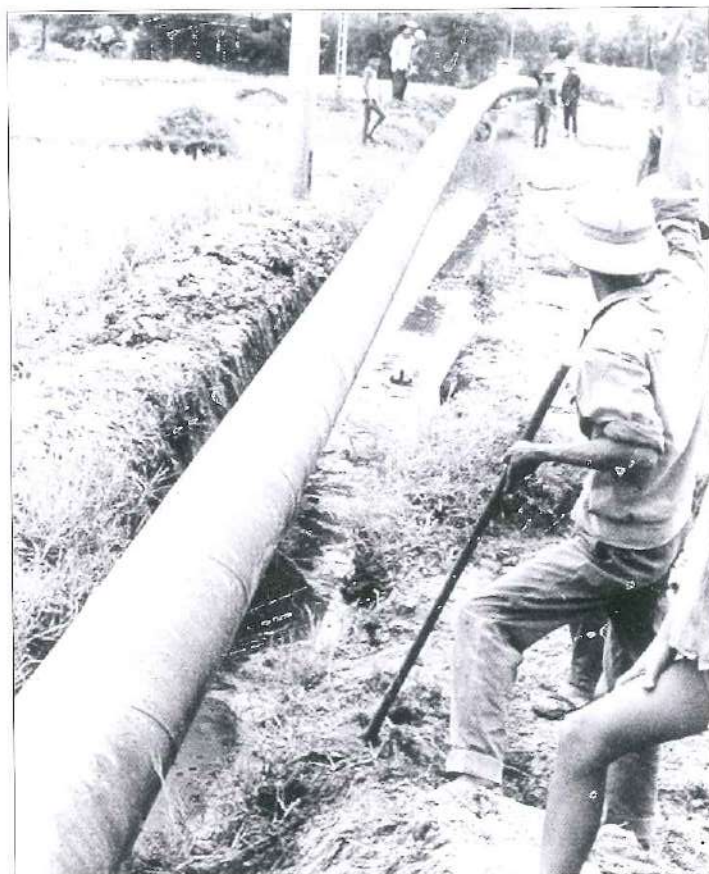
- Hệ thống thoát nước bản được cung ứng 6.608 mét đường ống phi 125, 150, 200, 300 và 600 do xí nghiệp bê tông đúc sẵn sản xuất cùng với hệ thống mương tiêu 7.910m, được xây dựng bằng gạch, xi măng mác cao.



*Bể chứa nước 3000m<sup>3</sup> cung cấp cho khu chung cư được xây dựng (1975)*



*Công nhân đang lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước  $\phi$  400, từ nhà máy nước lên khu Quang Trung dài 2,5 km (năm 1975)*



*Hệ thống mương thoát nước mưa, nước bẩn từ khu Quang Trung ra khu xử lý Vinh Tân đang xây dựng*



*Mương thoát nước bằng bê tông từ Quang Trung ra Vinh Tân*





Cung cấp điện tiêu dùng cho các hộ gia đình và ở tập thể 120 kw người, với số đường dây 20.000m và xây dựng 4 trạm biến thế thiết bị do Đức viện trợ.

Một trạm biến thế ở khu Quang Trung đang được chuyên gia và CNKT lắp đặt thiết bị do Đức cung ứng



\* Nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt về mua, bán hàng tiêu dùng hàng ngày của nhân dân tại khu chung cư, một Trung tâm thương mại gần 2000m<sup>2</sup> được thiết kế và xây dựng bên cạnh rạp 12-9. Nhưng khu chung cư cách chợ Vinh không xa chỉ 300-600m, cho nên khu thương mại sau này được sử dụng làm thư viện tỉnh.



Khu thương mại Quang Trung đang được xây dựng



*Khu thương mại cạnh Rạp 12-9  
đã xây dựng xong (1979)*

\* Cuối tiểu khu C về hướng Bắc một công viên được xây dựng với diện tích trên 2000m<sup>2</sup>, trong đó có đài phun nước do Đức giúp đỡ, là nơi vui chơi giải trí cho nhân dân thành phố, hiện nay là Vườn hoa Cửa Bắc.





Đài phun nước tại vườn hoa Cửa Bắc, một thời là điểm đến của thanh thiếu niên thành phố Vinh

## 2. Những công trình sản xuất vật liệu - cấu kiện xây dựng và công nghiệp hàng tiêu dùng.

Trước năm 1973, số lượng và quy mô các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng của tỉnh còn rất nhỏ bé, sản xuất chủ yếu bằng phương pháp thủ công và không đáp ứng được yêu cầu về các loại nguyên vật liệu để xây dựng sau chiến tranh. Lĩnh vực sản xuất cấu kiện xây dựng như: Bê tông đúc sẵn, ống sành các loại, sản phẩm cơ khí xây dựng, mộc gia dụng và các phương tiện thi công cơ giới... chưa có gì đáng kể.

Nhận thức rõ thực trạng trên, Hiệp định tái thiết thành phố Vinh đã ghi rõ cam kết Chính phủ Đức viện trợ vốn, máy móc, thiết bị, phương tiện và nguồn nhân lực chuyên gia giúp Nghệ An cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các cơ sở sản xuất vật liệu - cấu kiện xây dựng, phương tiện cơ giới thi công để đáp ứng nhu cầu xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh. Nội dung cơ bản này đã được thực thi sau khi đoàn chuyên gia đầu tiên vào thành phố Vinh tiếp nhận công việc đầu năm 1974.

### 2.1. Đầu tư nâng cấp, cung ứng máy móc thiết bị hiện đại cho xí nghiệp gạch ngói 22/12.

Xí nghiệp gạch ngói 22/12 ở xã Hưng Chính huyện Hưng Nguyên, cạnh đường



quốc lộ 46 Vinh - Đô Lương, cách thành phố 5 km về hướng Tây. Tiên thân là một xí nghiệp của quân đội, năm 1962 chuyển sang quốc doanh thuộc tỉnh quản lý.

Quy mô sản xuất vào thời kỳ này mới đạt được 3 triệu sản phẩm/năm. Máy móc thiết bị còn lạc hậu và chất lượng sản phẩm còn thấp. Để nâng cao quy mô sản lượng của xí nghiệp, các chuyên gia Đức đã cùng cán bộ chuyên ngành Ty xây dựng và lãnh đạo xí nghiệp, không ngại khó khăn tiến hành khảo sát cơ sở vật chất hiện có, thăm dò vùng nguyên liệu và tính toán việc cung ứng vật tư, máy móc thiết bị các loại để đầu tư nâng cấp xí nghiệp bao gồm:

- Xây dựng mới 10 lò nung đứng, để nâng công suất lên 22-23 triệu viên gạch/năm.

- Trang bị máy đào, vận chuyển đất và hệ thống đường ray vận chuyển làm tăng năng suất lao động.

- Trang bị máy cắt gạch tự động và hệ thống băng tải cơ khí vận chuyển gạch mộc vào lò nung và vận chuyển gạch thành phẩm ra lò.

- Đầu tư hệ thống kho chứa sản phẩm và mở rộng sân phơi.

Là người đã nhiều năm gắn bó với xí nghiệp, ông Nguyễn Sáu nguyên Giám đốc (năm nay 86 tuổi) đã kể lại cụ thể sự giúp đỡ và những kỷ niệm của ông và CBCN xí nghiệp với các chuyên gia.

*“Đầu năm 1974, các chuyên gia Đức đến Xí nghiệp gạch ngói 22/12 để giúp Xí nghiệp nâng cấp, mở rộng sản xuất, kịp thời phục vụ yêu cầu cung ứng vật liệu gạch cho các công trình xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh. Tôi còn nhớ sau khi khởi công xây dựng khu chung cư Quang Trung, tỉnh giao cho Xí nghiệp tôi phải cung cấp gạch với chỉ tiêu kế hoạch vượt quá xa khả năng sản xuất hiện có. Sau chiến tranh, Xí nghiệp còn gặp rất nhiều khó khăn, cả đơn vị vừa ở nơi sơ tán về, chưa ổn định sản xuất, máy móc thiết bị đã lạc hậu, chưa đồng bộ, chủ yếu sản xuất thủ công, công suất của xí nghiệp giai đoạn này chỉ mới đạt 3 triệu SP/năm. Nguồn điện để sản xuất thất thường lúc có, lúc không. Sau khi cùng chúng tôi khảo sát, nắm vững tình hình sản xuất của Xí nghiệp. Việc làm đầu tiên của các chuyên gia là đầu tư ngay cho Xí nghiệp một máy phát điện đủ công suất để xí nghiệp chủ động sản xuất. Nhờ sự đầu tư kịp thời đó mà Xí nghiệp đã sản xuất liên tục. Việc làm tiếp nối là đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị để thay thế các khâu sản xuất bằng thủ công, như: Máy đào, máy ủi dôn đất, máy xúc, thay thế hệ thống goòng và đường ray để vận*



Ông Nguyễn Sáu - Giám đốc Xí nghiệp 22/12



chuyển đất vào xi nghiệp. Trang bị mới hệ thống băng tải đưa đất lên máy cán nghiền và chuyển tải gạch mộc vào lò, đưa gạch đã nung ra lò...

Ông trưởng đoàn chuyên gia Đức Otto Knauer đã bàn với ông Tổng giám đốc công ty sành sứ Đức Otger Greif (thành viên đoàn chuyên gia) vận động các đơn vị trong ngành xây dựng và công ty sành sứ giúp đỡ, viện trợ các máy móc thiết bị cần thiết cho Xi nghiệp chúng tôi.

Chỉ một thời gian ngắn Xi nghiệp đã nhận được:

- Hai đầu máy goòng và 10 toa goòng.
- 200m đường ray, có đường tránh
- Một mâm quay đầu máy
- Một máy ủi, dồn đất lên goòng
- Một máy đào gầu
- Hai hàm vận chuyển
- Hai bàn cắt gạch tự động
- Hai máy nhào trộn, đùn đất thay hệ thống máy cũ
- Mười băng tải vận chuyển gạch mộc vào lò và đưa gạch thành phẩm ra lò
- Hai đầu máy kéo
- Sáu rơ moóc vận chuyển gạch từ sân cán vào lò và ra lò.
- Một máy nâng gạch lên xe tải vận chuyển.

Nhờ sự giúp đỡ, viện trợ các máy móc, thiết bị trên đây, Xi nghiệp chúng tôi đã nâng cao sản lượng sản xuất chưa từng có. Từ 3-5 triệu viên/năm trước đây, nay đã nâng lên 20-23 triệu viên/năm.

Không chỉ giúp đỡ về máy móc thiết bị, tổ chức lại sản xuất mà các chuyên gia còn không ngại vất vả, bám sát hiện trường sản xuất, hướng dẫn công nhân thao tác, vận hành máy. Trong đó tôi và anh em công nhân rất mến phục đồng chí Tổng giám đốc sành sứ Đức về tinh thần và trách nhiệm làm việc, ông thường xuyên nhắc nhở CBCN Xi nghiệp phải sử dụng tốt và hiệu quả máy móc thiết bị được giúp đỡ.

Năm 1978, Tổng giám đốc công ty sành sứ đã mời tôi và một số cán bộ sang tham quan cơ sở sản xuất của công ty. Chúng tôi được đón tiếp thân tình như người thân, nhân dịp này, tôi đã cảm ơn lãnh đạo và CBCNV Công ty đã viện trợ, giúp đỡ Xi nghiệp 22/12 những máy móc thiết bị quan trọng để nâng cao năng suất lao động.

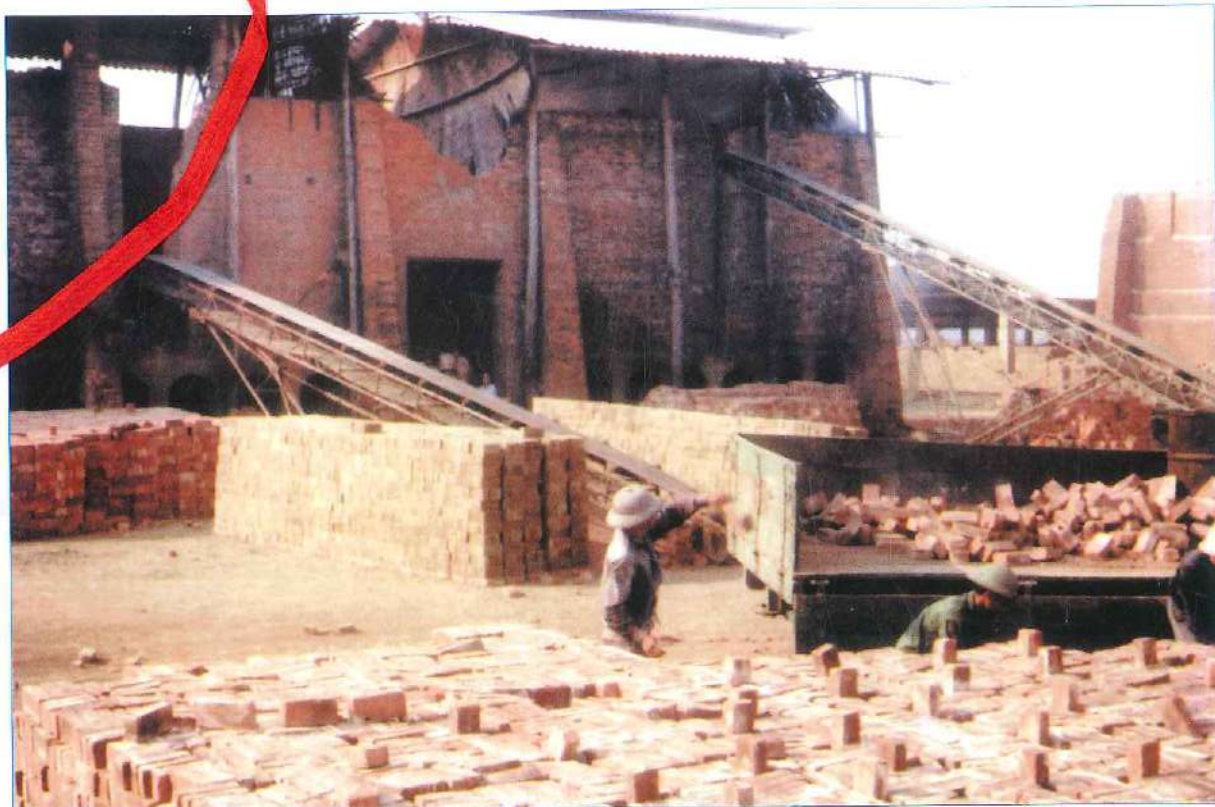
Sự giúp đỡ quý báu và tinh thần phối hợp làm việc của các chuyên gia Đức, nhất là chuyến tham quan, học tập kinh nghiệm ở Đức đã để lại trong lòng chúng tôi tình cảm không thể nào quên".



*Máy đào đất đưa lên xe gòng vận chuyển về nơi sản xuất gạch do Đức viện trợ*



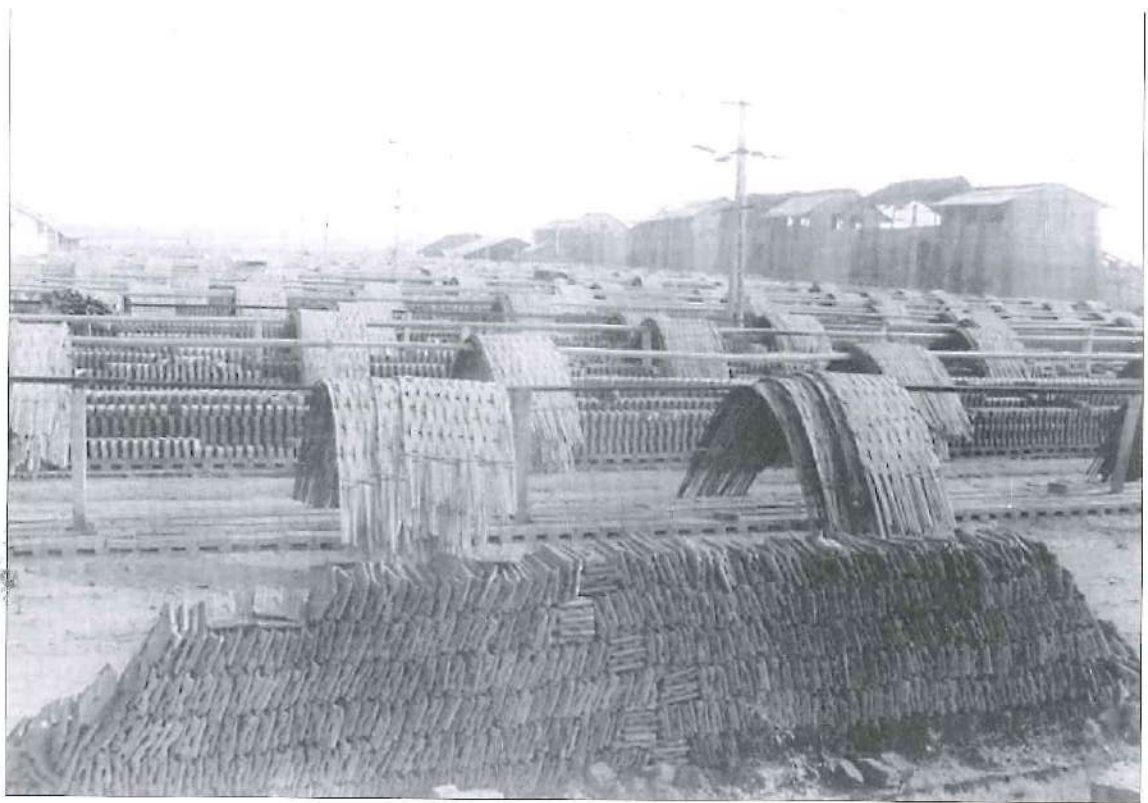
*Công nhân XN đang vận hành máy cắt gạch mộc tự động do Đức viện trợ*



Băng tải cơ giới chuyển sản phẩm ra lò do Đức viện trợ



Băng tải cơ giới chuyển gạch ra lò do Đức viện trợ



*Sân phơi đã được nâng cấp mở rộng*



*Lãnh đạo Xí nghiệp gặp mặt, tặng quà các chuyên gia Đức*





## 2.2. Viện trợ xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị hiện đại nâng cấp xí nghiệp mộc Thống nhất.

- Xí nghiệp mộc Thống Nhất được đầu tư xây dựng trước năm 1970 ở khu phố 3 phía Đông chợ Vinh (nay là phường Hồng Sơn) trên diện tích 8ha. Xí nghiệp có nhiệm vụ sản xuất các đồ mộc gia dụng và mộc xây dựng. Phương pháp sản xuất chủ yếu bằng thủ công cổ truyền, có công suất 30.000m<sup>3</sup>gỗ/năm.



*Cưa, xẻ gỗ bằng phương pháp thủ công ở XN Mộc Thống Nhất khi chưa đầu tư*

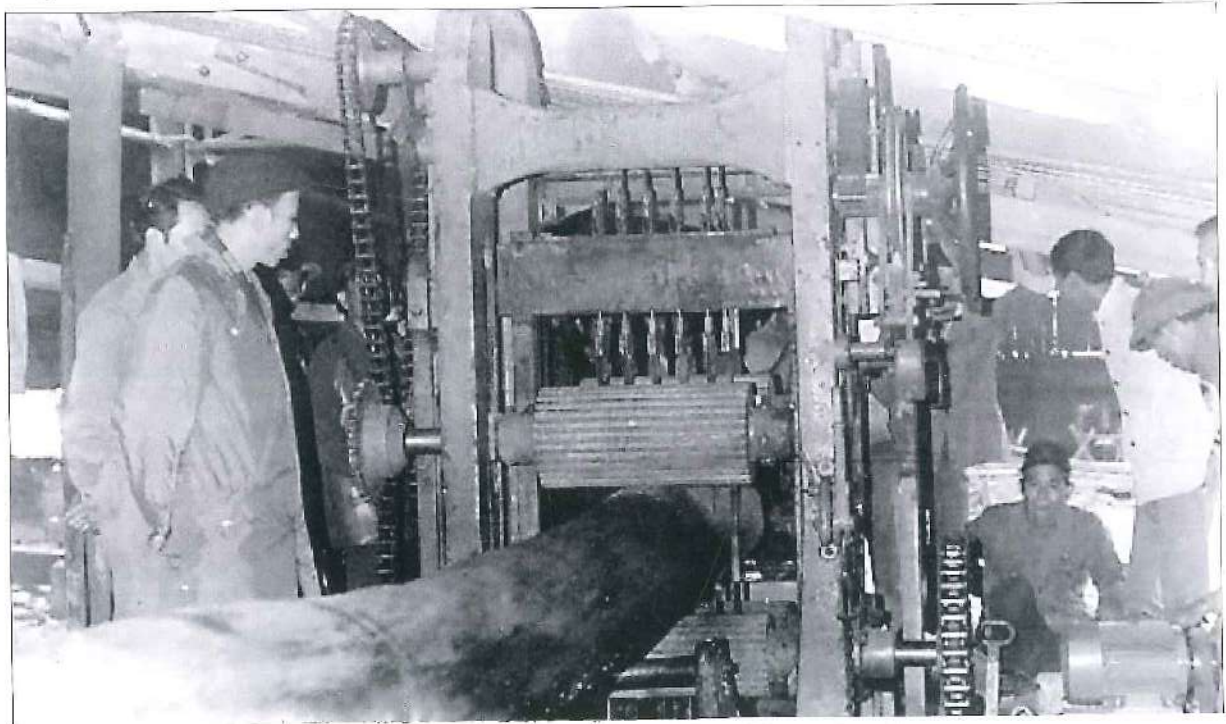
- Để đáp ứng nhu cầu về lắp đặt đồ gỗ (khung cửa, cánh cửa các loại...) đạt tiêu chuẩn cho công trình xây dựng nhà cao tầng khu Quang Trung đang thi công, tháng 3/1975, Đức đã viện trợ vốn xây dựng hai phân xưởng mộc sản xuất sản phẩm bằng hệ thống máy hiện đại cho Xí nghiệp mộc Thống Nhất.

+ Hai phân xưởng được đầu tư xây dựng 2 nhà, mỗi nhà 10 gian bằng khung kho Tiệp, khẩu độ 9,5m hai chái lợp tôn. Trên diện tích 3.954m<sup>2</sup>. Công suất 1.200m<sup>3</sup> sản phẩm/năm và 500.000 bộ sản phẩm khung cửa, cánh cửa các loại/năm.

+ Máy móc thiết bị được trang bị hai dây chuyền sản xuất hiện đại do các chuyên gia Đức hướng dẫn, lắp đặt. Gồm 4 công đoạn:



- \* Cưa, xẻ gỗ
  - \* Sấy gỗ, sấy sản phẩm
  - \* Lắp ráp sản phẩm
  - \* Bảo quản và hoàn thiện sản phẩm
- + Đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi 1.700m<sup>2</sup> với sức chứa 10.500m<sup>3</sup> nguyên liệu và thành phẩm.



*Công đoàn cưa, xẻ gỗ bằng máy hiện đại đang sản xuất*

### **2.3. Nhà máy cơ khí xây dựng.**

Đây là một trong những công trình được thiết kế và thi công khá sớm trên địa bàn thành phố Vinh (khởi công tháng 8/1974 và hoàn thành tháng 6/1976), nhằm sửa chữa xe, máy xây dựng và sản xuất cấu kiện xây dựng bằng sắt thép cung cấp cho các công trình xây dựng.

Công trình được đầu tư 100% nguồn vốn viện trợ chính của Đức, bao gồm cả xây lắp và thiết bị, cùng với lực lượng chuyên gia, tham gia thiết kế và thi công lắp đặt công trình. Thời kỳ những năm 1970 - 1980, Nhà máy cơ khí xây dựng là một trong những công trình có quy mô và trang bị hiện đại với khối lượng xây lắp nhà xưởng, nhà kho vòm khá đồ sộ và máy móc thiết bị hiện đại, có độ chính xác cao.



*Sản phẩm chính của nhà máy bao gồm:*

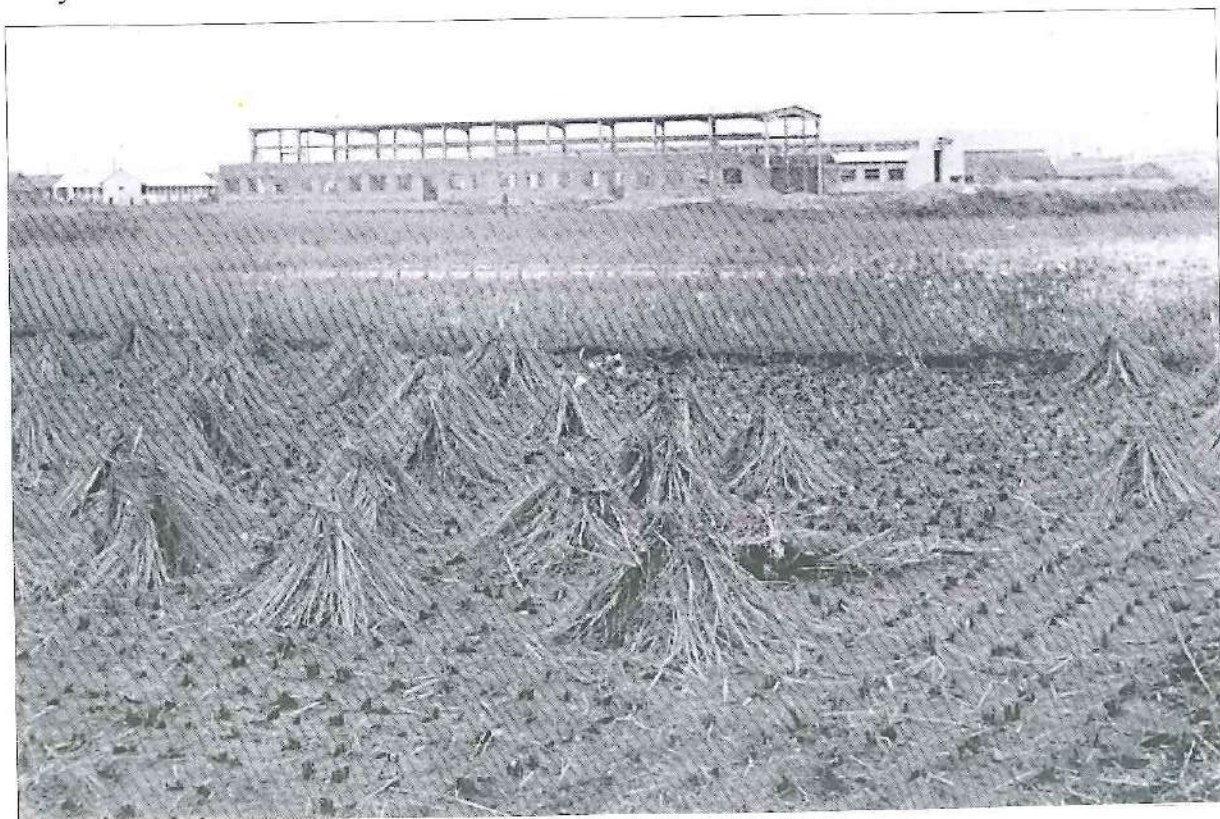
- Khung nhà xưởng, nhà kho bằng sắt, thép và gia công hàng cơ khí.
- Cấu kiện linh kiện xây dựng bằng sắt, thép cung cấp cho các Công trình xây dựng.
- Khuôn đúc Panen bằng thép cung cấp cho nhà máy bê tông đúc sẵn.
- Sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế phụ tùng cho các loại xe, máy thi công xây dựng.

Công suất thiết kế của nhà máy: 250 đầu xe/năm

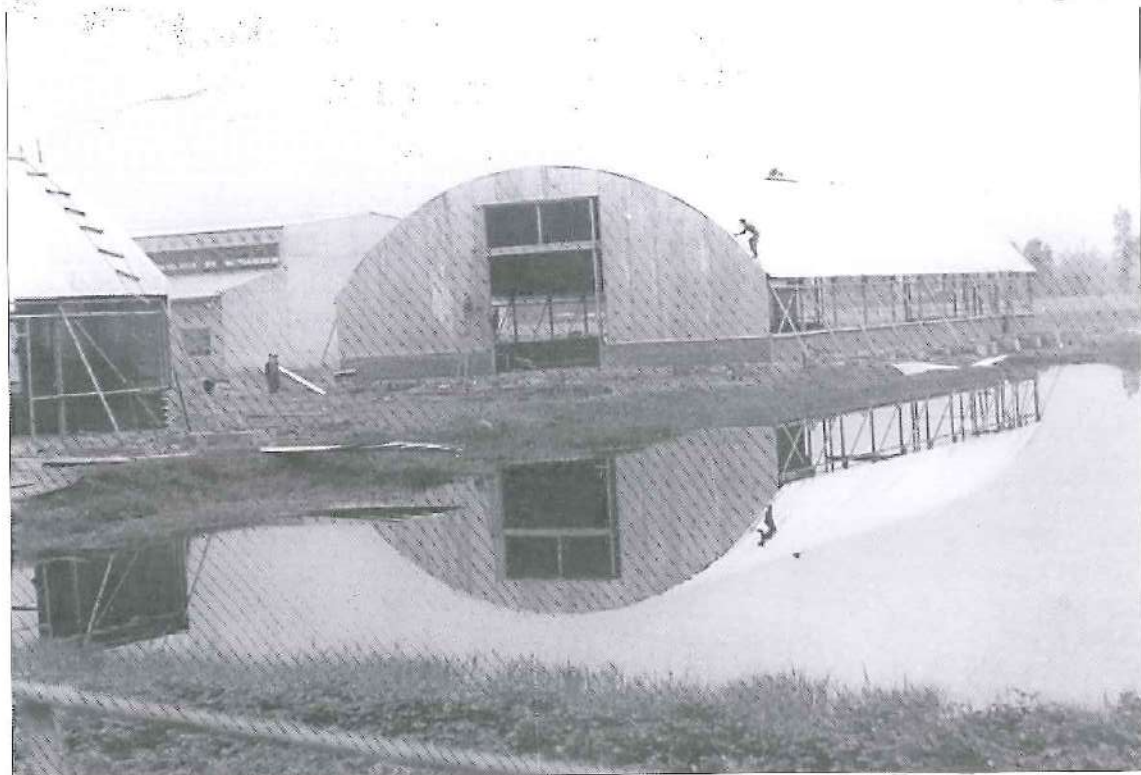
Giám đốc đầu tiên của nhà máy là ông Nguyễn Dục (đã mất)

Hiện nay, Nhà máy đã chuyển đổi thành Công ty, cổ phần cơ khí xây dựng, hoạt động theo luật doanh nghiệp trong thời kỳ Đổi mới, cơ sở cũ đang phát huy hiệu quả trên nền tảng đầu tư xây lắp thiết bị của Đức trước đây viện trợ. Công ty còn xây dựng thêm một cơ sở mới liên doanh mang tên VINACONEX 20 ở khu công nghiệp Nam Cẩm hiện nay.

Chủ tịch HĐQT là ông Nguyễn Huy Lan, nguyên Giám đốc Nhà máy trước đây.



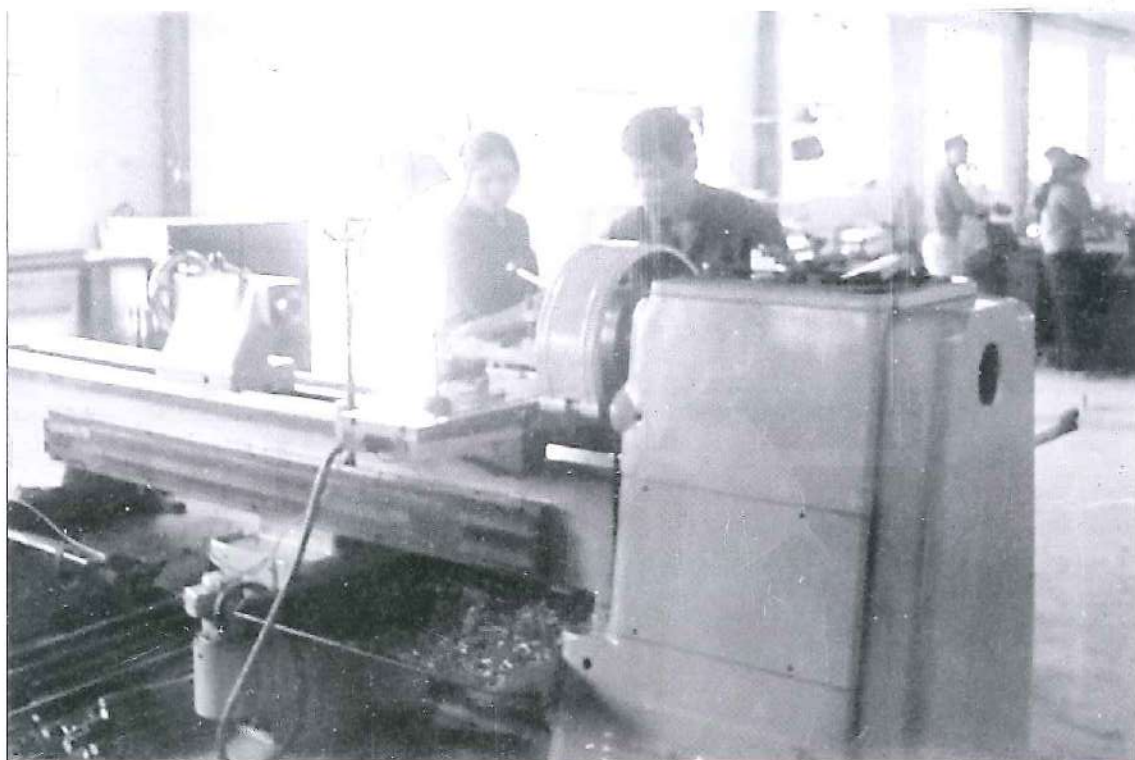
*Nhà máy cơ khí xây dựng những ngày đầu xây dựng (1975)*



*Nhà xưởng và kho vòm đang xây dựng*



*Chuyên gia Đức đang hướng dẫn nhân viên cách bảo quản vật tư - thiết bị tại kho*



*Công nhân đang vận hành máy tiện*



*Công nhân vận hành máy phay*



*Sản xuất khuôn thép cho nhà máy Bê tông*

#### **2.4. Công trình xây dựng Xí nghiệp khai thác đá Rú Mượu**

Rú Mượu là vùng núi có các vách đá tự nhiên trữ lượng khá lớn, thuộc xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, cách thành phố Vinh 10km về hướng Tây, cạnh đường Quốc lộ 46, thuận tiện cho việc khai thác và vận chuyển sản phẩm.

Để đáp ứng yêu cầu các loại đá cho những công trình đang xây dựng theo Hiệp định, nhất là công trình xây dựng nhà cao tầng khu Quang Trung, Xí nghiệp khai thác đá Rú Mượu do Đức viện trợ đã được xây dựng và hoạt động vào cuối năm 1974.

+ Xí nghiệp có quy mô không lớn về xây lắp, nhưng được trang bị bằng hệ thống máy móc thiết bị khai thác và sản xuất các loại đá xây dựng do Đức viện trợ hiện đại (vào thời kỳ đó).

Nhiệm vụ chủ yếu của Xí nghiệp:

- Khai thác đá từ các vỉa đá nổi, chìm trong núi đất bằng chất nổ và bằng các loại máy đào, xúc có công suất lớn.

- Sản xuất, chế tác đá các loại để đáp ứng đủ yêu cầu xây dựng của các công trình như: đá hộc, đá dăm, đá ngò và đá mặt.

- Vận chuyển đá từ nơi khai thác ra hệ thống dây chuyền sản xuất.



Giám đốc đầu tiên của xí nghiệp là ông: Hoàng Ngọc Liên (đã mất), tiếp nối là ông Nguyễn Đình Lượng, nay đã nghỉ hưu tại phường Hưng Phúc, thành phố Vinh.

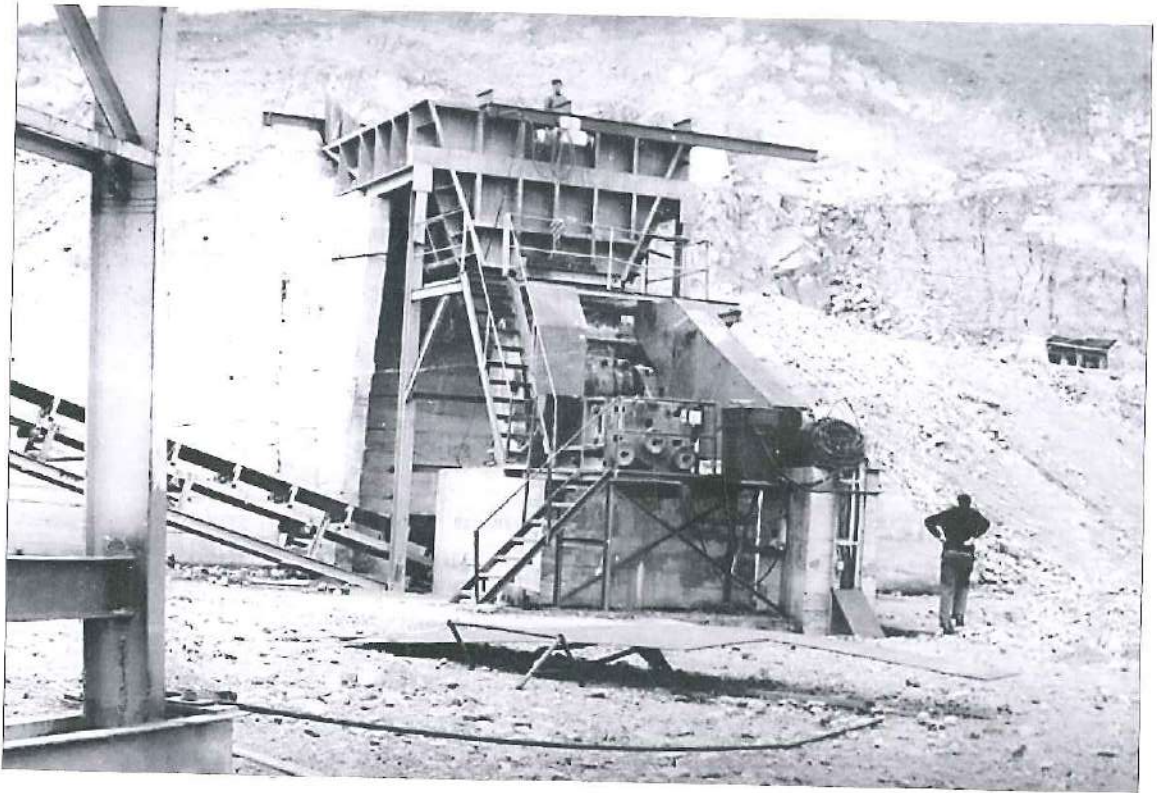
Xí nghiệp hiện nay đã chuyển đổi thành công ty cổ phần khai thác đá Nghệ An và đã chuyển địa điểm sang vùng núi đá thuộc xã Hưng Tây làm nhiệm vụ quản lý các khu vực khai thác đá trong tỉnh.



*Rú Muọu nơi có các vỉa đá trữ lượng lớn, cách thành phố Vinh 10km*



*Toàn cảnh Xí nghiệp khai thác đá Rú Muọu*



*Máy nghiền đá hiện đại do Đức viện trợ*



*Máy đào, xúc UB 162 hiện đại đang hoạt động*





*Một dây chuyền sản xuất đá do Đức viện trợ*



*Tiến sĩ Gerhard Weiss, Phó Thủ tướng CHDC Đức thăm công trình khai thác đá Rú Muọu*



## 2.5. Công trình xây dựng Nhà máy bê tông đúc sẵn.

Tỉnh Nghệ An và thành phố Vinh thời kỳ đó chưa có một đơn vị nào sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn để phục vụ yêu cầu xây dựng lớn. Được sự giúp đỡ, viện trợ vốn, cung ứng máy móc thiết bị và lực lượng chuyên gia. Tỉnh đã quyết định đầu tư xây dựng Nhà máy bê tông đúc sẵn trên địa điểm Xí nghiệp bê tông Núi Quyết đã có trước đây để phục vụ kịp thời yêu cầu xây dựng thành phố.

Công tác chuẩn bị từ tháng 4 và đến tháng 12/1975 Nhà máy được khởi công xây dựng. Quý 2/1976, Nhà máy đã đi vào hoạt động. Toàn bộ xây lắp và máy móc thiết bị được sử dụng 100% nguồn viện trợ Chính phủ Đức. Thiết kế và chỉ đạo thi công có sự tham gia trực tiếp của các chuyên gia Đức.

Về tổ chức sản xuất, Nhà máy hoàn thành 9 phân xưởng sản xuất, trên diện tích xây dựng 8ha, với 1.800 lao động, bao gồm:

- Phân xưởng sản xuất ván khuôn
- 5 phân xưởng đúc bê tông
- 2 phân xưởng sản xuất gạch hoa, trang trí
- Phân xưởng cơ khí sửa chữa.

Sản phẩm chính của nhà máy là các cấu kiện bê tông cốt thép có sức chịu lực cao, dùng để lắp ghép các công trình xây dựng kiên cố như: nhà ở cao tầng khu Quang Trung, trường Việt - Đức, chợ Vinh, Khu thương mại, Sân vận động thành phố và các cấu kiện bê tông xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng như cột điện, cống, mương thoát nước...

Công suất của nhà máy: 40.000 - 43.000m<sup>3</sup> bê tông/năm

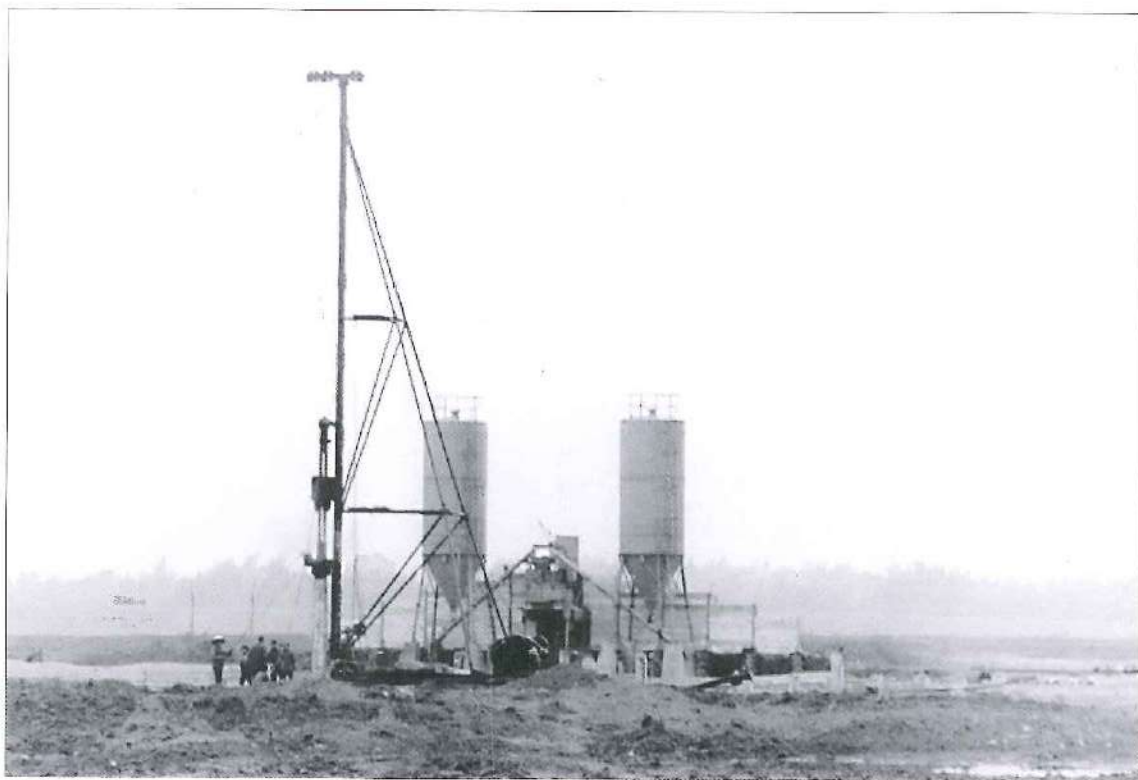
Hiện nay, nhà máy đã chuyển đổi thành công ty cổ phần sản xuất cấu kiện xây dựng và đá cao cấp, trên nền tảng máy móc và thiết bị do Đức đã viện trợ giúp đỡ trước đây.



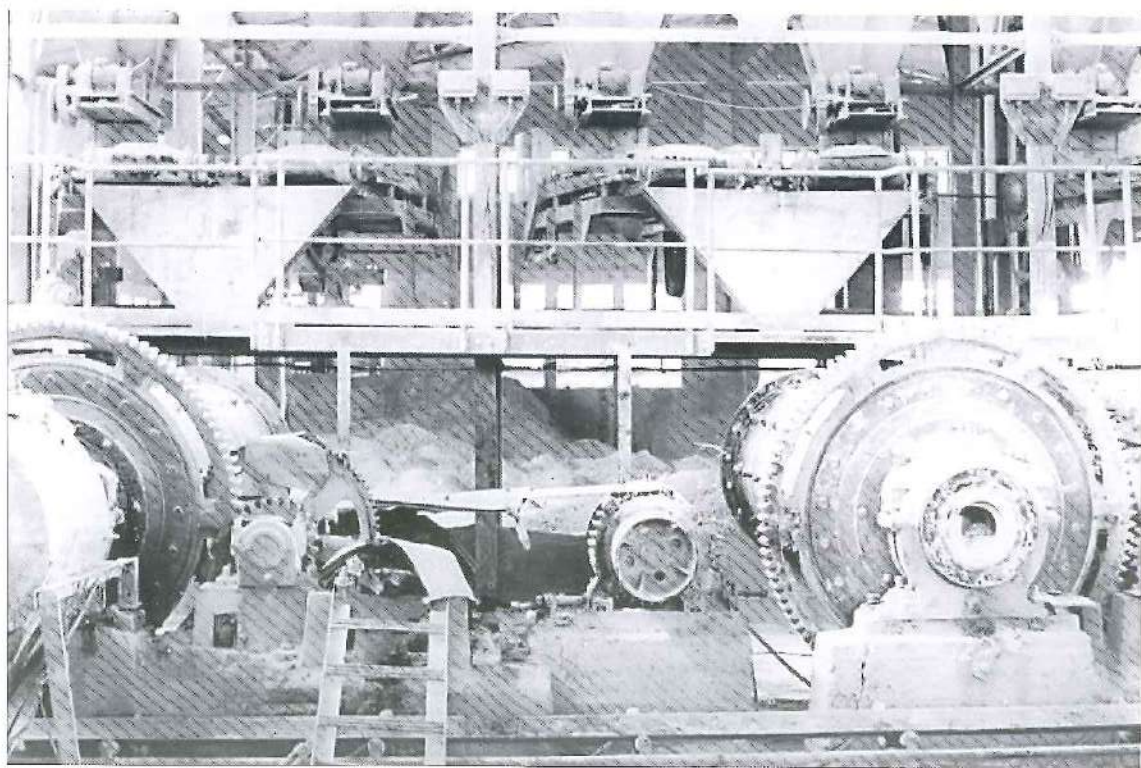
*Khởi công xây dựng nhà máy bê tông đúc sẵn*



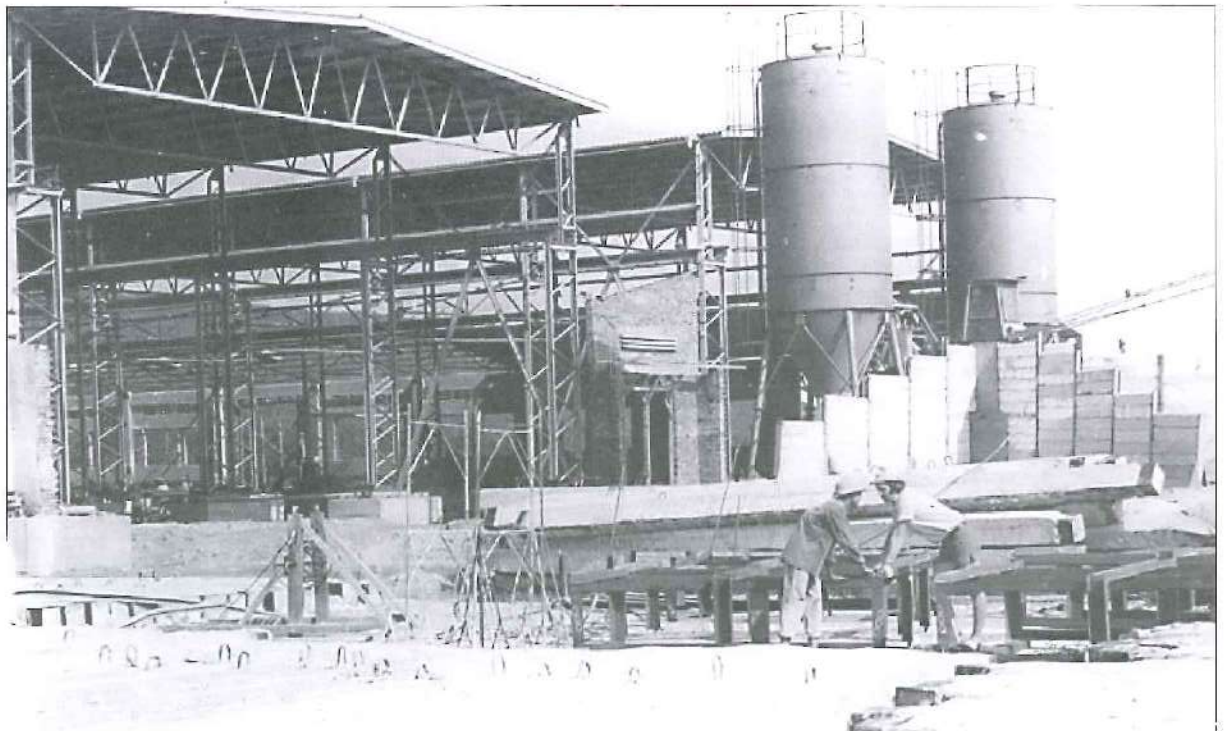
*Toàn cảnh nhà máy bê tông đúc sẵn sau khi xây dựng*



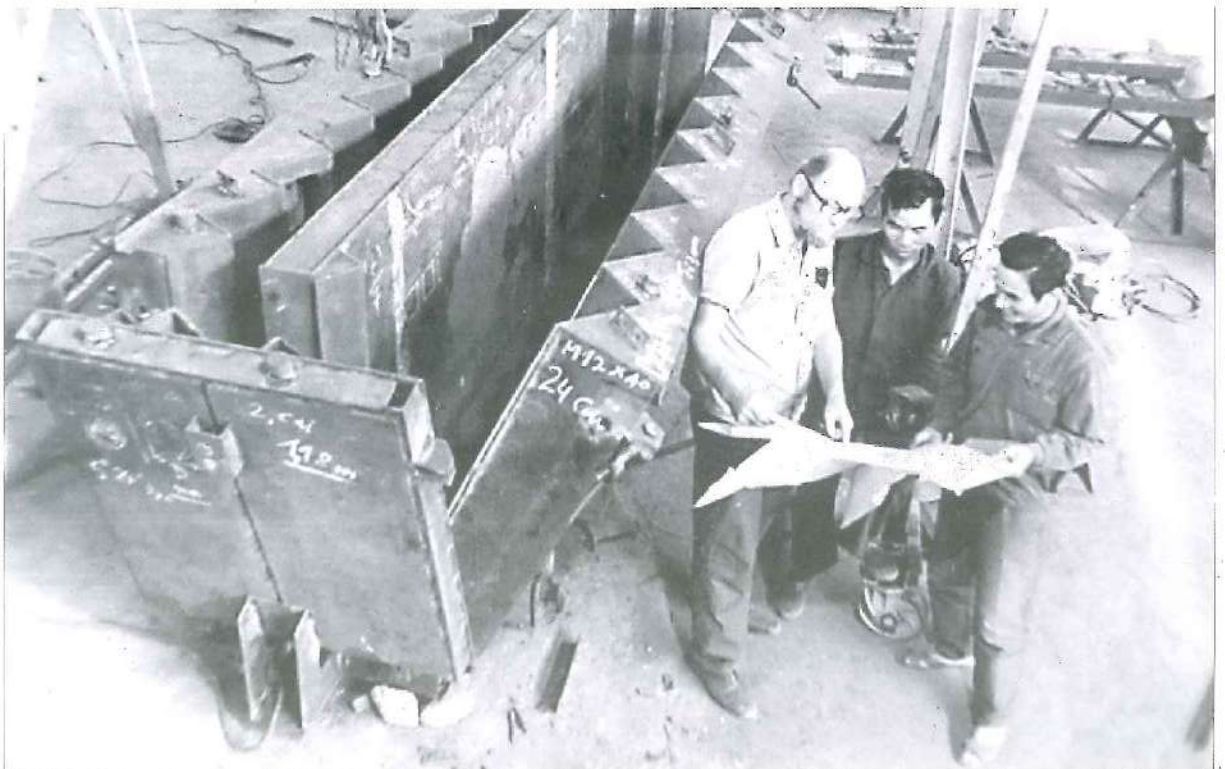
*Thi công trạm trộn bê tông đầu tiên, thiết bị hiện đại do Đức viện trợ*



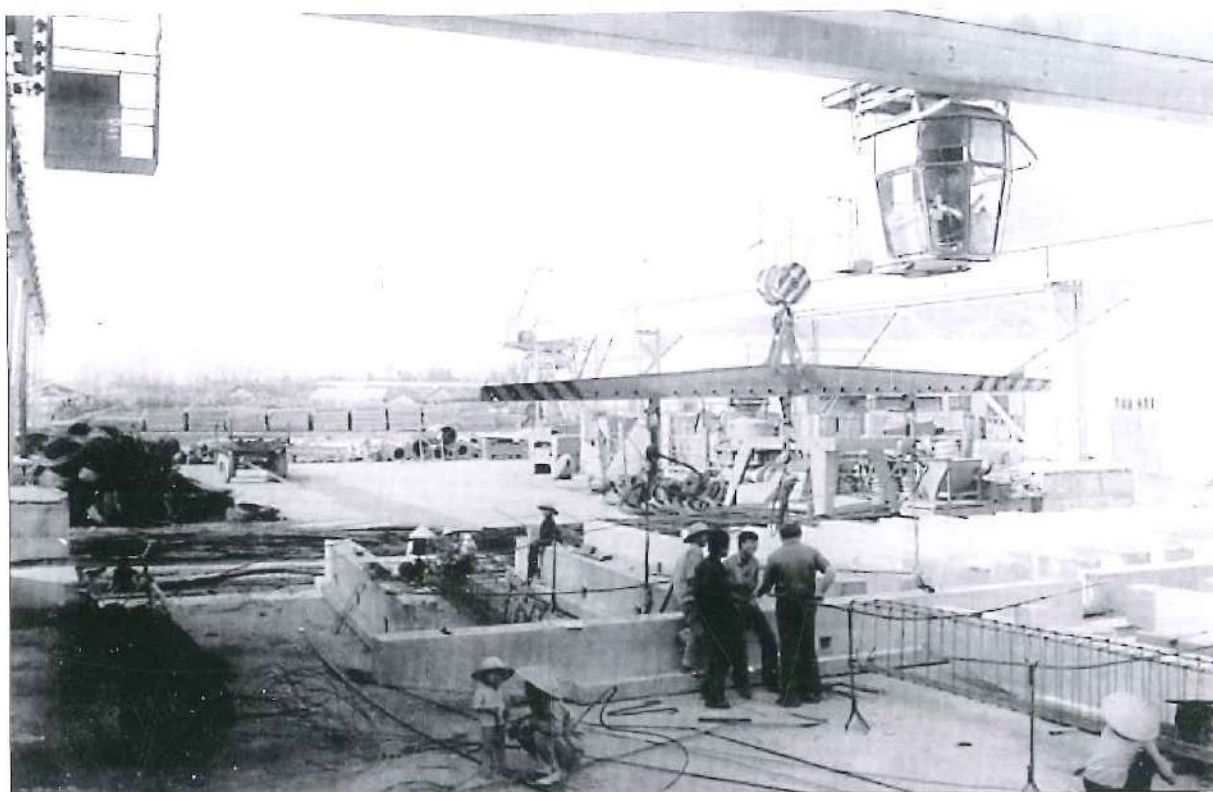
*Máy bơm bê tông đã trộn vào khuôn đúc*



*Sản xuất cầu kiện bê tông tại phân xưởng 1 + 2*



*Chuyên gia Đức và cán bộ kỹ thuật nhà máy lắp khuôn thép Panen gia công ở Nhà máy Cơ khí xây dựng để sản xuất cầu kiện*



*Cầu trục đang vận hành sản xuất*



*Cấu kiện bê tông đáp ứng yêu cầu xây dựng ở khu chung cư cao tầng Quang Trung*



## 2.6. Nâng cấp Nhà máy xi măng Cầu Đước

Nhà máy xi măng Cầu Đước ở tiểu khu Cửa Nam (nay là phường Cửa Nam), được Tỉnh đầu tư xây dựng đầu tháng 2/1969. Nhà máy được trang bị máy móc, thiết bị và công nghệ của Trung Quốc, công suất thiết kế chỉ đạt 8000 - 10.000 tấn/năm. Chất lượng thực tế chỉ đạt M200.

Trong điều kiện khả năng cung ứng xi măng Trung ương chưa đảm bảo số lượng phục vụ tiến độ thi công các công trình. Xi măng của Tỉnh chất lượng chưa đảm bảo mức tối thiểu để sử dụng xây dựng các công trình phụ trợ. Thực trạng này đòi hỏi tỉnh phải nâng cấp Nhà máy xi măng Cầu Đước.



*Thực trạng Nhà máy Xi măng Cầu Đước trước năm 1975*



*Nhào trộn Klanh ke thủ công bằng tay (trước 1975)*



*Bao xi măng đóng gói và cân trọng lượng bằng tay của công nhân*





Được sự giúp đỡ của Đức về vốn xây lắp và máy móc thiết bị, Tỉnh chủ trương đầu tư nâng cấp Nhà máy xi măng Cầu Đức vào đầu năm 1975.

Các chuyên gia, Đức đã trực tiếp cùng Lãnh đạo Ty xây dựng và cán bộ công nhân kỹ thuật Nhà máy tiến hành thiết kế thi công xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị do Đức viện trợ.

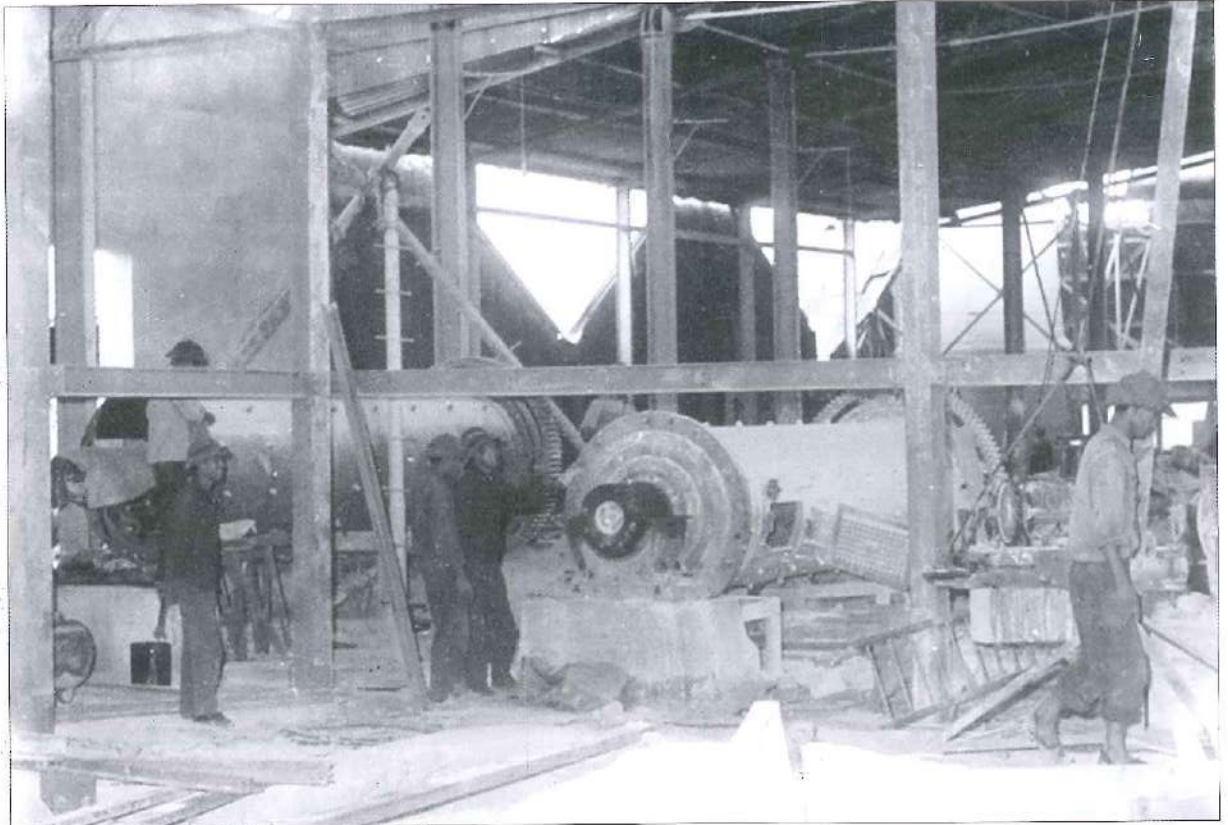
- Xây dựng mới hệ thống lò đứng, có công suất 15.000 - 20.000 tấn/năm, chất lượng đảm bảo M300.

- Trang bị toàn bộ máy cơ giới sản xuất ở các công đoạn: Nhào trộn, klanh ke, vận chuyển nguyên liệu vào lò và KCS, bao bì, đóng gói...

- Đầu tư mở rộng hệ thống nhà kho và trang bị 2 xe vận tải W50 do Đức sản xuất.



*Nhà máy sau khi đầu tư hệ thống lò đứng của Đức viện trợ*



*Trang bị cơ giới các công đoạn sản xuất thủ công trước đây*

Hiện nay, Nhà máy đã chuyển đổi thành “Công ty cổ phần xi măng Cầu Đước”. Các phân xưởng được tổ chức lại sản xuất, thay thế một số máy móc thiết bị hiện nay đã lạc hậu, hoạt động không còn hiệu quả. Nhưng về tổng thể các dây chuyền và thiết bị vẫn dựa trên cấu trúc của thời kỳ Đức viện trợ, giúp đỡ.

Chủ tịch HĐQT: Ông Nguyễn Văn Minh.

### **2.7. Công trình Nhà máy sản xuất Oxy**

Công nghệ hàn không thể thiếu trong việc sản xuất, lắp đặt cấu kiện bê tông và các cấu kiện về sắt thép trong xây dựng các công trình. Thời kỳ này ở Nghệ An chưa có cơ sở nào sản xuất khí Oxy. Để có nguyên liệu khí cho công nghệ hàn các công trình xây dựng, Tỉnh quyết định thành lập Nhà máy sản xuất Oxy.

Nhà máy khởi công vào tháng 11/1978 và hoàn thành vào cuối năm 1979. Công trình được sự cộng tác tích cực của các chuyên gia Đức về thiết kế và chỉ đạo thi công.

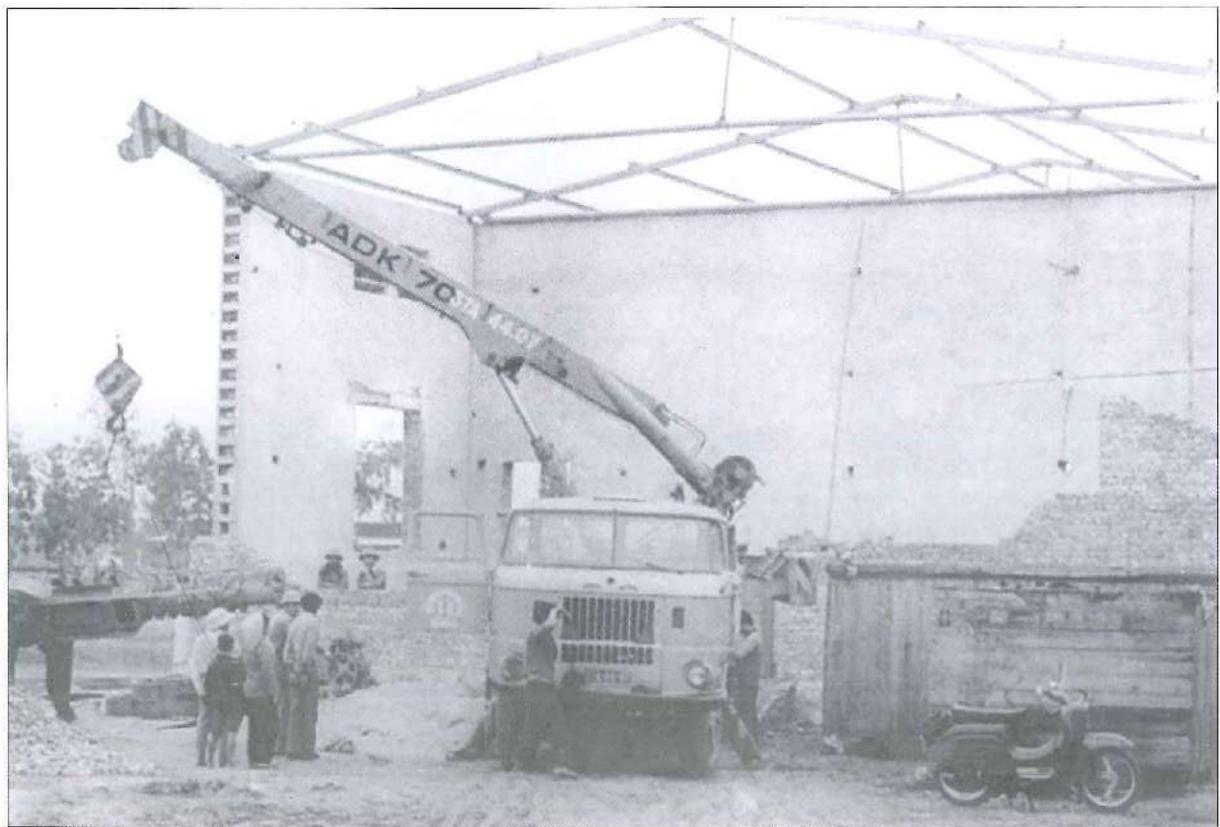


Nguồn vốn xây lắp và máy móc thiết bị 100% từ nguồn viện trợ của Chính phủ Đức.

Nhà máy có công suất 16m<sup>3</sup>/h, đáp ứng đủ yêu cầu về khí công nghiệp đủ cho công nghệ hàn cả Tỉnh.

Hiện nay, Nhà máy đã chuyển đổi, hoạt động theo luật doanh nghiệp, là Công ty cổ phần, hệ thống máy móc thiết bị đã có sự bổ sung và thay thế. Thị trường tiêu thụ đã mở rộng hơn, ngoài cung cấp khí cho công nghệ hàn, còn cung cấp khí oxy cho các Bệnh viện tỉnh và khu vực miền Trung.

Ông Nguyễn Văn Quế, nguyên Giám đốc nhà máy trước đây, hiện nay là Chủ tịch HĐQT công ty.



*Nhà máy Oxi đang thi công xây dựng*



*Chuẩn bị lắp đặt thiết bị*



*Nhà máy Oxy đã đi vào hoạt động*



*Chuyên gia và cán bộ kỹ thuật nhà máy đang thử máy*

## 2.8. Nâng cấp Nhà máy nước Vinh

Nhà máy nước Vinh được xây dựng trước năm 1964, địa điểm cạnh hồ Goong (nay thuộc phường Trường Thi) thành phố Vinh. Nhà máy có công suất 20.000m<sup>3</sup>/ngày, đêm.

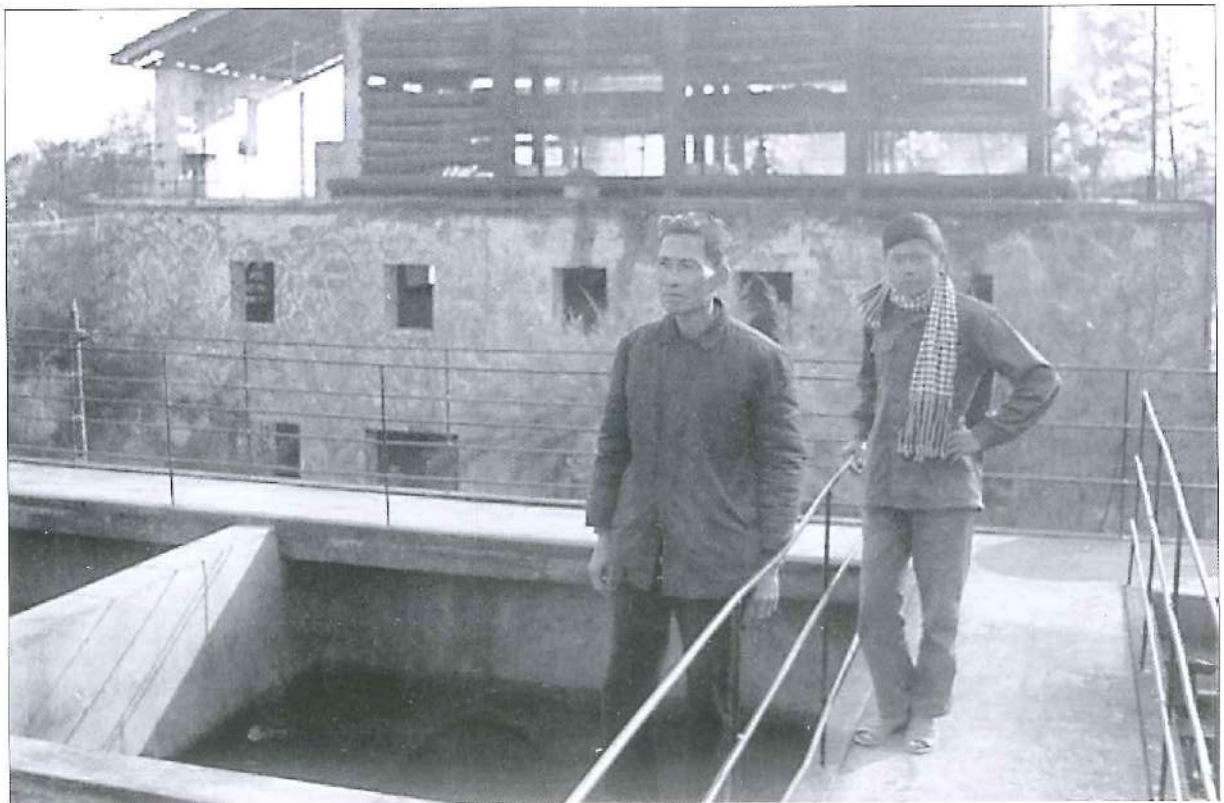
Sau chiến tranh, Nhà máy và hệ thống đường ống cung cấp nước bị bom Mỹ đánh phá hư hỏng nặng. Hầu hết các tiểu khu (nay là phường) và nhiều cơ quan, trường học, bệnh viện và các cơ sở sản xuất không có nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất.

Thực hiện Hiệp định tái thiết thành phố sau chiến tranh, nhà máy nước là một trong những công trình trọng điểm được các chuyên gia Đức phối hợp với lãnh đạo và cán bộ chuyên môn ngành xây dựng cùng với Nhà máy tiến hành khảo sát, thiết kế và xây dựng phương án cải tạo, nâng cấp nhà máy.

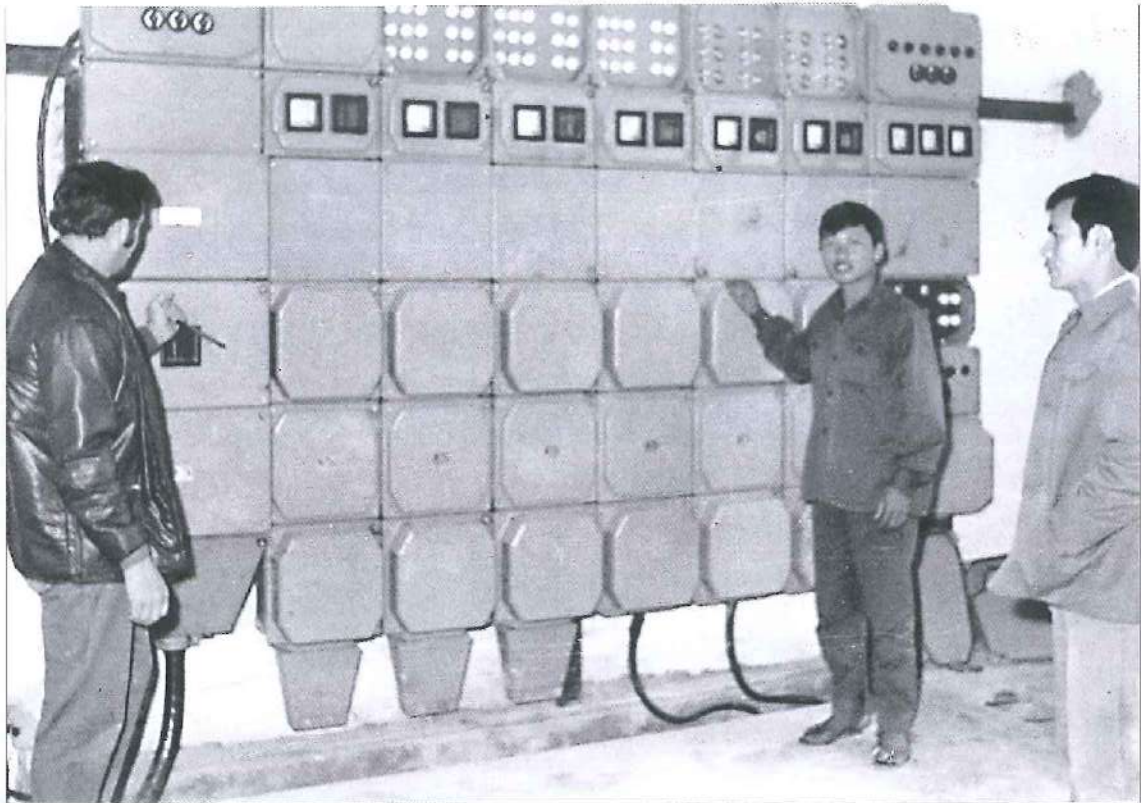
Công trình được đầu tư 100% từ nguồn vốn viện trợ chính phủ, bằng vật tư, máy móc thiết bị của Đức. Từ cuối năm 1974 đến 1978, các hạng mục công trình được tập trung cải tạo, nâng cấp như sau:



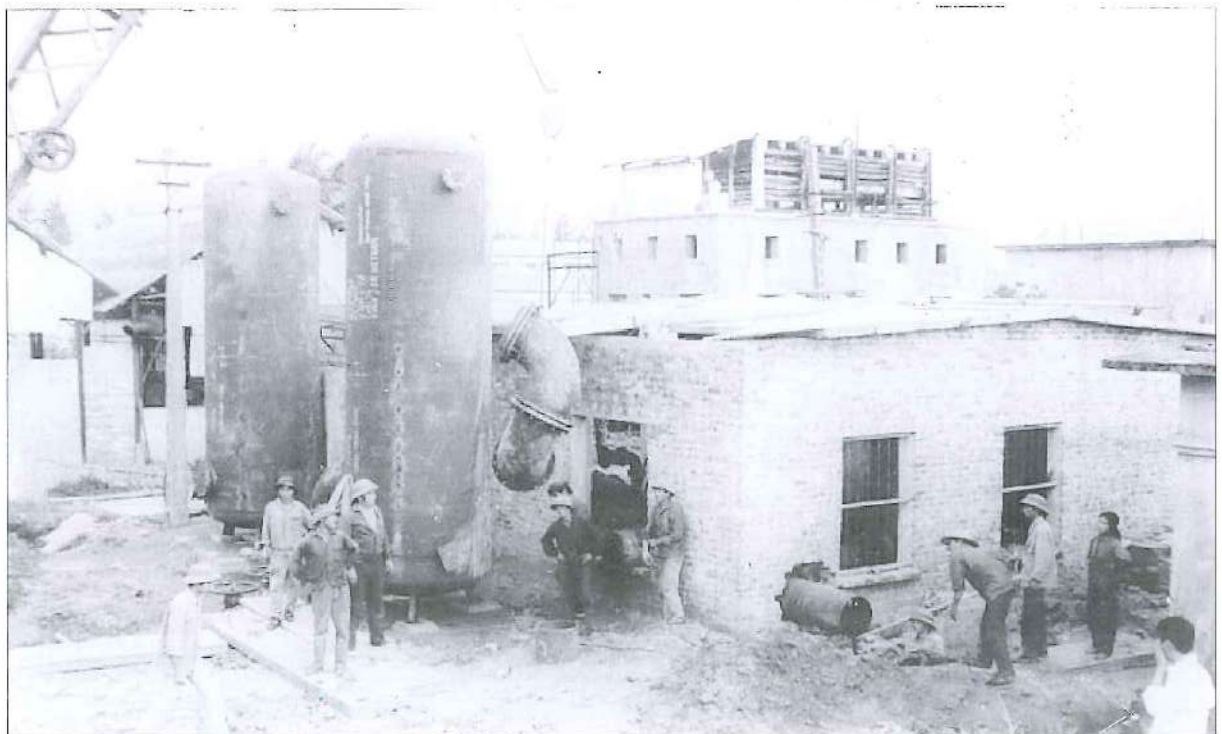
- Sửa chữa, thay thế thiết bị bể lọc, làm mềm nước trước khi bơm vào hệ thống đường dẫn nước.
  - Xây dựng mới các bể chứa nước có trữ lượng lớn để nâng công suất từ 20.000m<sup>3</sup> lên 45.000m<sup>3</sup>/ngày, đêm.
  - Đầu tư thiết bị trạm tăng áp của nhà máy để tăng áp lực dòng chảy của hệ thống đường dẫn.
  - Đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị trạm bơm cao áp để tăng khả năng nguồn nước vào bể lọc, làm mềm.
  - Đầu tư mới hệ thống đường ống dẫn chính phi 400, về các vùng quy hoạch và lắp đặt mạng lưới đường ống dẫn mới phi các loại cung cấp nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất.
  - Đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm và kiểm tra chất lượng nước.
- Giám đốc Nhà máy giai đoạn đầu, ông Nguyễn Hoà (đã mất)  
Giám đốc Nhà máy khi chuyển đổi, ông Hà Ngân (nay đã nghỉ hưu)  
Hiện nay, Nhà máy đã chuyển thể là Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên, do ông Phan Cảnh Đệ làm Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc.



Bể lọc và làm mềm nước năm 1975



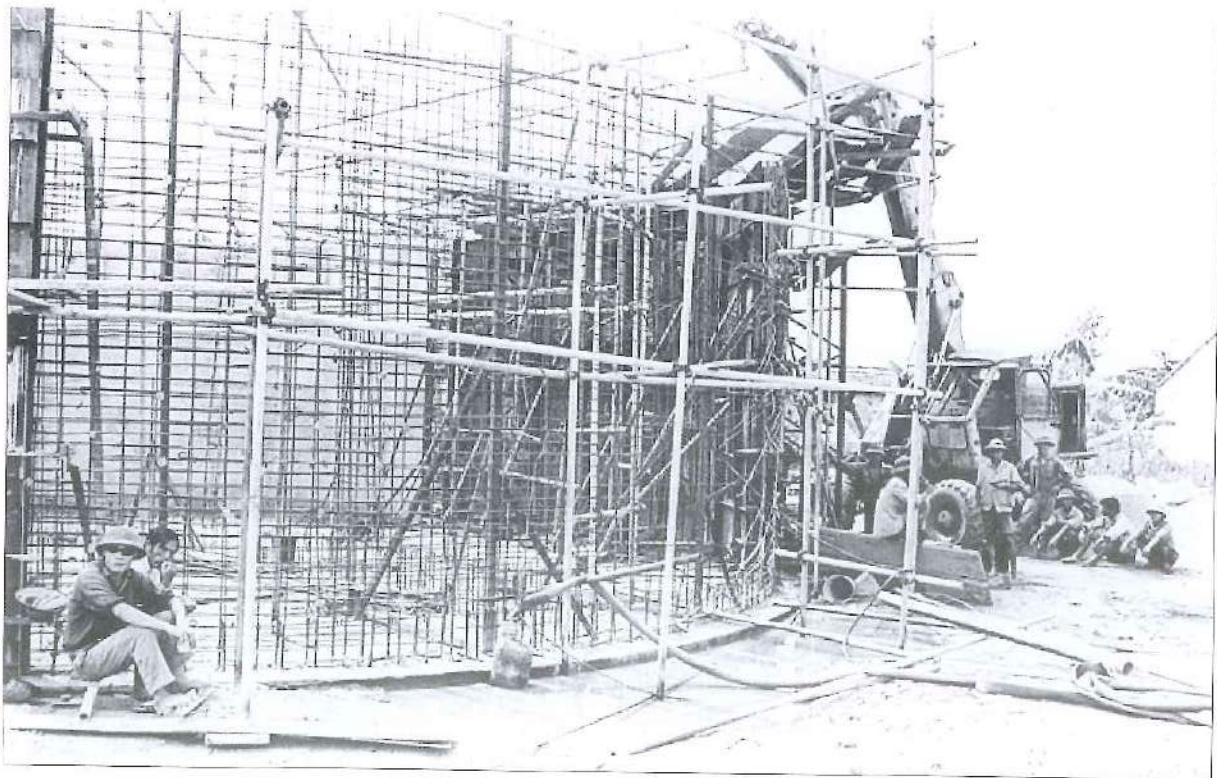
*Bảng tập lò theo dõi dòng điện ở trạm cao áp mới xây dựng (1975)*



*Trạm tăng áp lắp đặt gần hoàn thành để đi vào hoạt động*

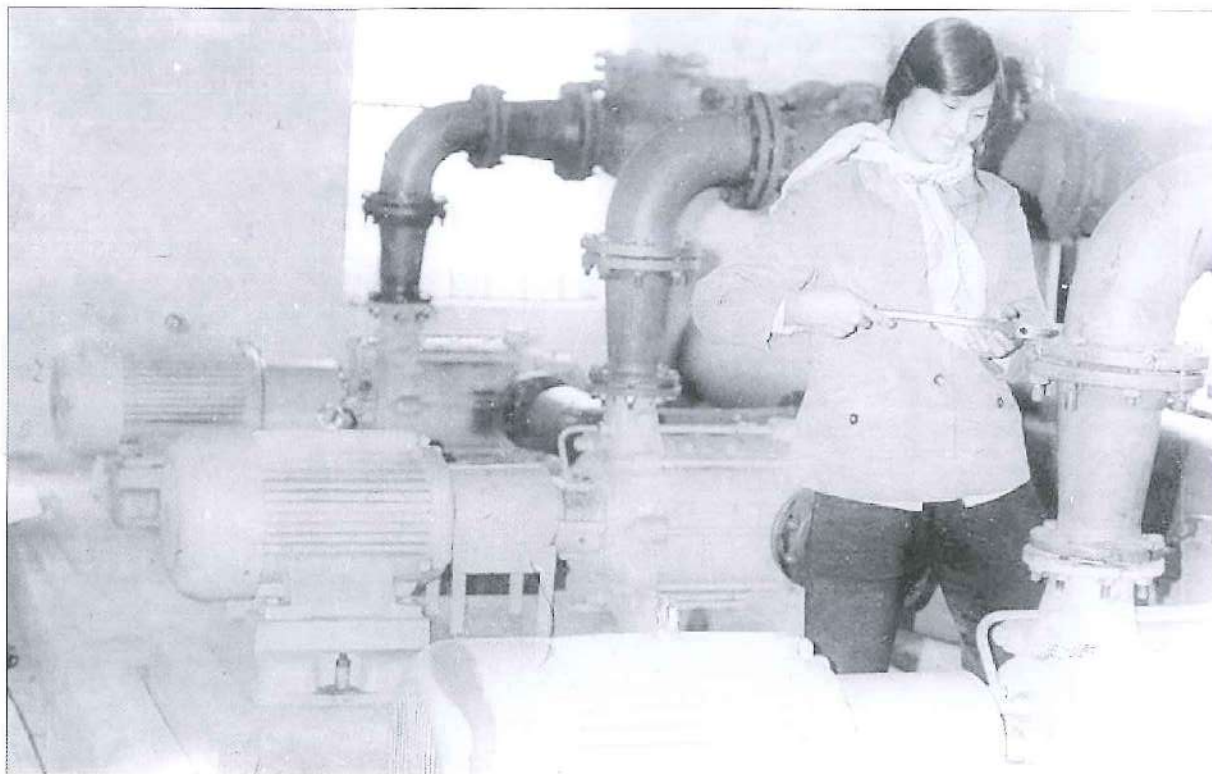


*Phòng thí nghiệm, kiểm tra chất lượng nước sạch do Đức viện trợ*

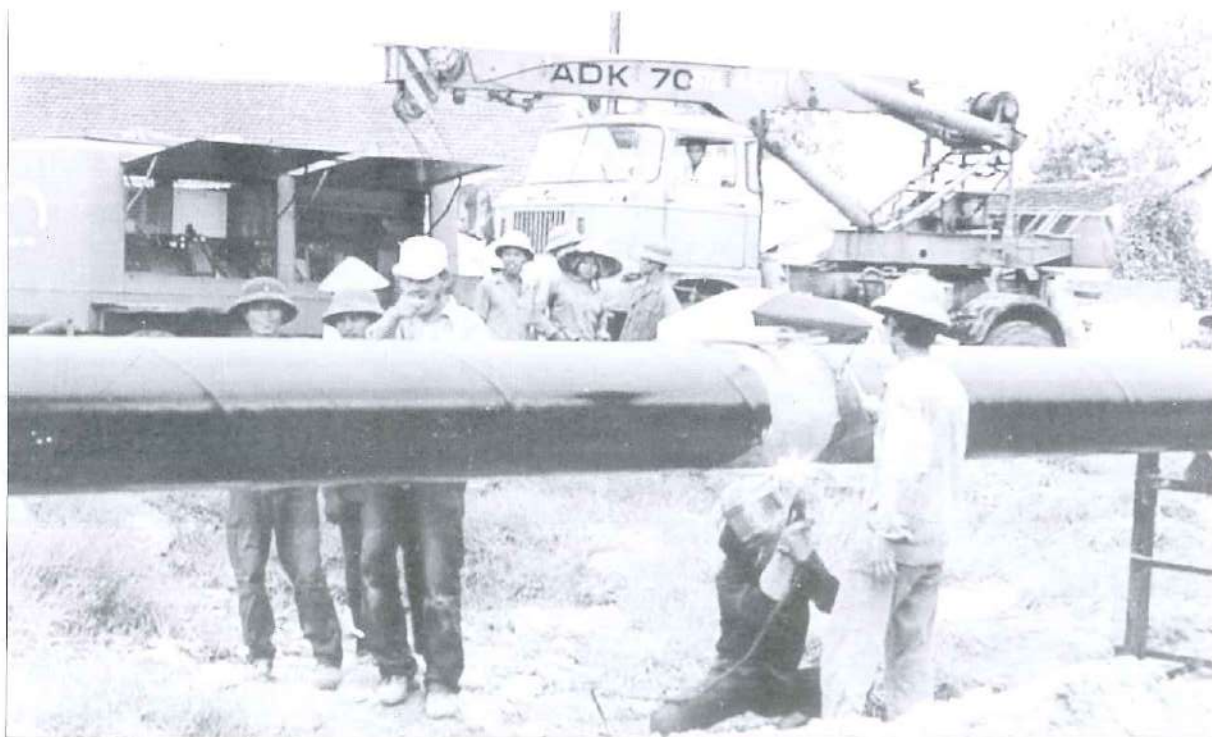


*Một trong những bể chứa nước có trữ lượng lớn đang được xây dựng*





*Công nhân nhà máy đang lắp đặt thiết bị trạm bơm cao áp do Đức viện trợ*



*Chuyên gia Đức và công nhân kỹ thuật Nhà máy đang lắp đặt 2.500m đường ống  $\phi$  400 dẫn nước sạch cho khu Quang Trung*



*Tại buổi lễ đưa hệ thống cấp nước vào sử dụng: Ông Hansen - Trưởng Ban công tác Việt Nam mở khóa van nước trước sự chứng kiến của ông Vũ Quý - Thủ trưởng Bộ Xây dựng và ông Brambach - Trưởng đoàn chuyên gia.*



*Ông Hansen - Trưởng Ban công tác Việt Nam và ông Nguyễn Sỹ Hòa - Phó Chủ tịch UBHC Nghệ An vui mừng trước thành công của sự hợp tác*



## 2.9. Công trình nâng cấp Xí nghiệp may mặc Việt - Đức.

Xí nghiệp may mặc Việt - Đức tiền thân là xí nghiệp may mặc điện, thuộc Ty Công thương quản lý. Địa điểm tại phía Đông Bắc chợ Vinh ở tiểu khu Hồng Sơn (nay là phường Hồng Sơn) thành phố Vinh.

Cuối năm 1974 đầu năm 1975, được sự giúp đỡ vận động đóng góp của nhân dân Đức về vốn và đầu tư máy móc thiết bị, xí nghiệp may mặc điện di chuyển địa điểm sang khu vực ngã 6 (nay là Công viên trung tâm thành phố).

Xí nghiệp được hỗ trợ đầu tư xây lắp và trang bị máy móc, thiết bị cắt may cùng với toàn bộ dụng cụ, linh kiện phục vụ sửa chữa đồng hồ và sửa chữa cơ khí gia dụng bằng nguồn viện trợ nhân dân của Đức. Cuối năm 1975, Xí nghiệp đi vào hoạt động và đổi tên “Xí nghiệp may mặc, sửa chữa tổng hợp Việt - Đức”.

Năm 1982, sau khi tách Ty công thương thành 2 đơn vị, Ty công nghiệp và Ty thương nghiệp, xí nghiệp chuyển tên: Xí nghiệp may mặc Việt - Đức thuộc Ty Công nghiệp quản lý.

- Xí nghiệp có công suất: 3-5 triệu mét vải/năm
- Sản phẩm chính: May mặc các loại quần áo tiêu dùng nội địa và xuất khẩu.
- Số lượng lao động: 680 người
- Giám đốc: ông Tôn Chuyên (nay đã nghỉ hưu), tiếp nối giai đoạn sau là ông Võ Văn Bản.

Trong thời kỳ Đổi mới, Xí nghiệp đã có nhiều thay đổi về quy mô và tổ chức sản xuất. Chuyển cơ sở về địa điểm khu công nghiệp Bắc Vinh với tên đăng ký: Công ty cổ phần Dệt may Nghệ An và hiện nay Công ty được phân thành hai đơn vị hoạt động độc lập: Công ty cổ phần may Minh Anh Kim Liên và Công ty cổ phần Dệt may Nghệ An, do ông Trần Đình Tuyết làm giám đốc, địa điểm tại phường Trung Đô thành phố Vinh.



*Xí nghiệp may mặc Việt - Đức đang xây dựng tại Nga 6 (1975)*



*Một phân xưởng may do Đức giúp đỡ đã đi vào sản xuất*



### 3. Công trình xây dựng cơ sở đào tạo nghề và bồi dưỡng tài năng trẻ của Đức trên thành phố Vinh.

#### 3.1. Xây dựng Trường dạy nghề Việt - Đức

Thời kỳ đầu xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh, cùng với sự ra đời của một loạt công ty xây dựng và các Công ty xây lắp, đội ngũ công nhân có trình độ chuyên sâu các nghề trong lĩnh vực xây dựng thiếu nghiêm trọng.

Để kịp thời cung cấp nguồn nhân lực có tay nghề cho các công trình xây dựng thành phố và thực hiện Hiệp định giữa hai Chính phủ đã ký kết, Trường dạy nghề Việt - Đức được thiết kế và tiến hành thi công xây dựng.

- Trường chính thức khởi công vào đầu năm 1975 và đến cuối năm 1977 các hạng mục công trình quan trọng cơ bản đã hoàn thành, đáp ứng yêu cầu mở lớp dạy nghề.

- Địa điểm công trình tại tiểu khu Trung Đô (nay là phường Trung Đô) thành phố Vinh.

- Toàn bộ cơ sở vật chất của Trường đều do Đức viện trợ, bao gồm cả xây lắp và thiết bị:

+ Một nhà 4 tầng với 10 phòng học của học sinh

+ Một nhà 2 tầng, văn phòng làm việc của Ban giám hiệu và giáo viên Nhà trường, tầng 1 là hội trường 400 chỗ ngồi.

+ Hai nhà xưởng thực hành: Mộc, hàn, cấp thoát nước và một khu thực hành nề, hoàn thiện ngoài trời.

+ Một nhà ở 5 tầng cho học sinh các lớp.

+ Một nhà ăn và nhà bếp

- Quy mô đào tạo: 160 học sinh/khóa học, thời gian 2 năm, gồm các lớp

+ Lớp chuyên ngành nề

+ Lớp chuyên nghề hoàn thiện

+ Lớp chuyên nghề mộc dân dụng và xây dựng

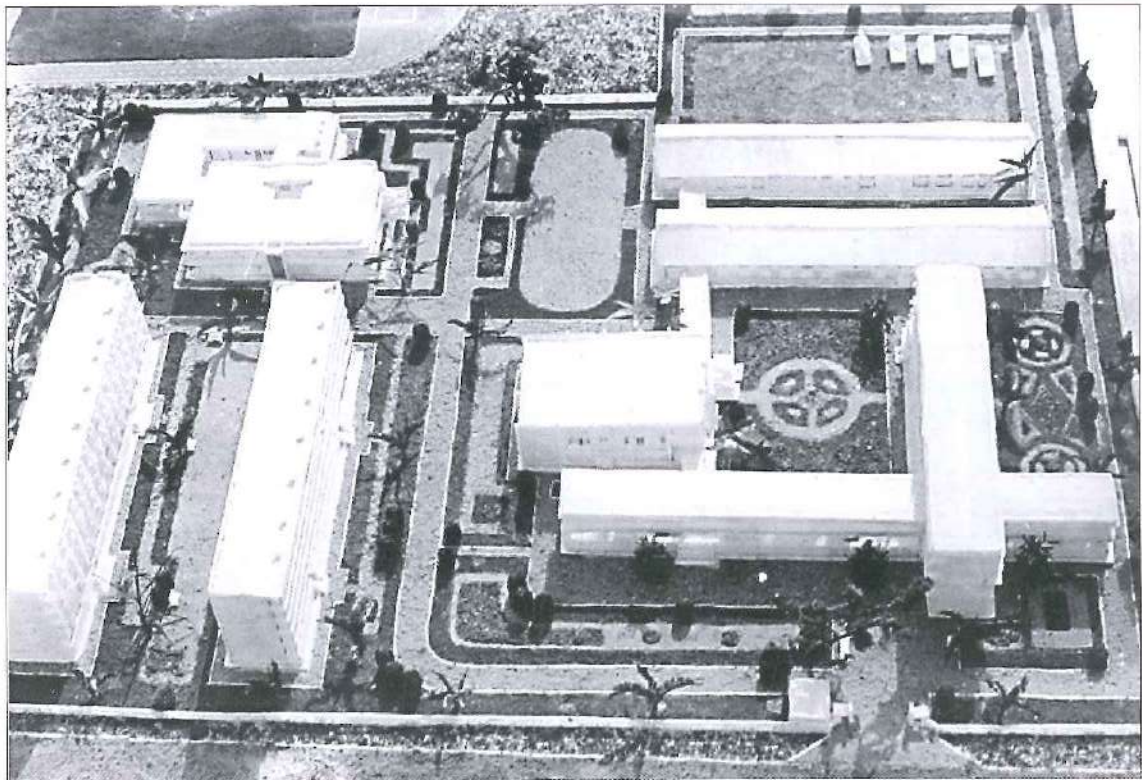
+ Lớp chuyên ngành cấp và thoát nước

+ Lớp chuyên nghề gò hàn

+ Lớp chuyên ngành vận hành và sửa chữa máy xây dựng

- Giáo trình do Đức cung cấp, được dịch sang tiếng Việt do các giảng viên Việt Nam giảng dạy. Chương trình thực hành do các chuyên gia Đức và Việt Nam phối hợp thực hiện tại xưởng và tại hiện trường xây dựng.

- Hiệu trưởng đầu tiên của Trường là ông Lê Doãn Hào (đã mất).



*Mô hình xây dựng Trường dạy nghề Việt - Đức*



*Các chuyên gia, Ban Giám hiệu cùng các giáo viên Trường Việt - Đức thời kỳ đầu mới xây dựng trường*



Ngày 30/12/1976, ông Doering - Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền CHDC Đức, ông Bùi Văn Các - Thứ trưởng Bộ Xây dựng và ông Nguyễn Sỹ Hòa - Phó Chủ tịch UBHC tỉnh đến thăm công trình xây dựng trường, đã tham gia khởi công xây dựng nhà hội trường và nhà làm việc của CBCN-VC nhà trường



Mặt trước của Trường dạy nghề Việt - Đức



*Nhà xưởng thực hành phía sau Trường dạy nghề*



*Một lớp học lý thuyết tại phòng học*





*Một lớp học thực hành tại xưởng cơ khí của Trường*



*Thực hành xây dựng tại nhà B1 khu chung cư Quang Trung*



Ông Egon Krenz Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Tự do Đức, bà Phạm Thị Đông - Chủ tịch Hội Phụ nữ và ông Nguyễn Đình Châu - Trưởng ty xây dựng đến thăm trường

Nhớ lại những kỷ niệm làm việc với các chuyên gia Đức từ ngày đầu xây dựng trường, ông Nguyễn Hồ Hoàn nguyên Hiệu phó nhà trường đã kể lại:

*“Hồi đó theo đề nghị của các chuyên gia Đức, Tỉnh đã quyết định xây dựng Trường dạy nghề Việt-Đức, tiền thân là Trường công nhân xây dựng Nghệ An.*

*Thời gian đầu, Đức cử chuyên gia sang phối hợp với ta để chuẩn bị chương trình và kế hoạch đào tạo. Lúc đó tôi đang là Trưởng ban lý thuyết, được ông Lê Doãn Hào cử trực tiếp làm việc với các chuyên gia xây dựng chương trình và kế hoạch đào tạo công nhân đạt trình độ tay nghề bậc 3/7. Việc soạn thảo dựa trên chương trình đào tạo công nhân xây dựng của Đức chuyển giao, hai bên bàn bạc, trao đổi và chỉnh lý để phù hợp với môi trường và điều kiện của Việt Nam. Xin nói thêm, thời gian đó các chuyên gia ở Nhà khách Giao Tế hàng ngày đi xe đạp xuống Trường để làm việc rất đúng giờ. Trường lúc này đang xây dựng tạm tranh tre và một ít nhà xây cấp 4 ở tiểu khu Bến Thủy. Mọi điều kiện làm việc bàn, ghế điện, nước... đang khó khăn thiếu thốn. Nhưng các chuyên gia, nhất là ông Gennrich. Tổ trưởng lúc nào cũng vui vẻ, thông cảm với hoàn cảnh của ta sau chiến tranh, tận tâm với công việc, không quan tâm đòi hỏi ta điều gì.*

*Trong quá trình hai bên phối hợp xây dựng chương trình, giáo án và kế hoạch đào tạo, các chuyên gia đều nhấn mạnh quan điểm: Học kết hợp thực hành, vừa đào tạo vừa phối hợp chỉnh lý để phục vụ cho việc giảng dạy lâu dài của Nhà trường sau này. Quan điểm đó được tập thể Ban giám hiệu xây dựng thành phương châm công tác đào tạo của Nhà trường cho đến nay.*



Ngày 7/10/1975 khai giảng khóa học đầu tiên, với số lượng 160 học sinh, gồm lớp: nề, hoàn thiện, mộc, cấp thoát nước, máy xây dựng và gò hàn. Việc đào tạo theo chương trình, giáo án mới xây dựng ở các lớp, lúc nào cũng có mặt của các chuyên gia theo dõi. Kết quả đào tạo sau kỳ học và thực hành đều đạt được yêu cầu đã đề ra.

Phương châm đào tạo được áp dụng: Hai tuần học lý thuyết, hai tuần học thực hành xen kẽ nhau. Đến học kỳ 4 (năm thứ 2), học sinh phải ra công trường trực tiếp lao động. Tôi nhớ thời kỳ này, Trường đã đưa học sinh đảm nhận xây dựng một đơn tại nhà B1 khu chung cư cao tầng Quang Trung. Kết quả kiểm tra, chất lượng thi công của học sinh thực tập không thua kém chất lượng thi công các công ty chuyên ngành của Tỉnh. Kết thúc khóa học 100% học sinh tốt nghiệp, trong đó học sinh khá, giỏi đạt 40%. Một số học sinh được Nhà trường giữ lại bồi dưỡng giáo viên hướng dẫn thực hành cho các khóa sau, còn lại được phân bổ về các Công ty xây dựng, số học sinh khóa I, sau này là những hạt nhân nòng cốt của các đơn vị.



Ông Nguyễn Hồ Hoàn,  
nguyên Hiệu phó trường dạy nghề  
Việt - Đức

Năm 1978, Trường chuyển sang địa điểm mới xây dựng xong ở tiểu khu Trung Đô thành phố Vinh. Trường được xây dựng quy mô khang trang và đảm bảo tiêu chuẩn một trường dạy nghề hiện đại. Các khóa đào tạo tiếp theo được tiến hành tại cơ sở mới.

Ở đây tôi muốn nói thêm một vấn đề tâm đắc nhất là: Tinh thần và thái độ của Bạn trong công tác, rất quý trọng thời gian và tôn trọng ý kiến của đồng nghiệp. Trong trao đổi các vấn đề có những lúc bàn cãi khá gay gắt, nhưng cuối cùng cũng gặp nhau trên những vấn đề cụ thể và tổng thể. Tôi nhớ lại một lần khi trao đổi về việc phân bổ học sinh khi ra trường, ta cho rằng: Bố trí theo nguyện vọng của học sinh, bạn cho rằng: Học sinh thực tập ở đâu thì phân bổ về ở đó. Hai bên tranh luận, cuối cùng thống nhất theo ý kiến của Bạn. Cách phân bổ này thực tế đem lại hiệu quả, vì học sinh về cơ sở mình đã thực tập nhanh chóng tiếp cận với môi trường, bạn bè đồng nghiệp, rút ngắn thời gian ngỡ ngàng, thiếu tự tin trong thời gian đầu.

Hiện nay tôi đã gần 70 tuổi, nhưng quãng thời gian làm việc với các chuyên gia sẽ sống mãi trong tôi theo năm tháng. Tôi thiết nghĩ rằng, hiện nay Trường Việt - Đức đã có nhiều đổi mới và phát triển, nhưng nền tảng ban đầu về sự giúp đỡ chí tình của Chính phủ và các chuyên gia Đức là điều hết sức trân trọng”.

**3.2. Nhà văn hóa thiếu nhi mới công trình hữu nghị đào tạo bồi dưỡng tài năng trẻ về năng khiếu nghệ thuật và âm nhạc của thành phố Vinh.**

Để góp phần đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ thành phố phát triển toàn diện trong thời kỳ trước mắt và tương lai; được sự giúp đỡ của Chính phủ và nhân dân Đức, Nhà



văn hóa thiếu nhi Ten-Lơ Man được xây dựng. Công trình nằm trên diện tích 5.500m<sup>2</sup>, ở phía Nam khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung. Công trình được Đức đầu tư toàn bộ cả xây lắp và thiết bị bằng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại. Đây là cơ sở đầu tiên ở Miền Trung, đào tạo và bồi dưỡng tài năng trẻ có năng khiếu về nghệ thuật và âm nhạc ở độ tuổi thiếu niên và nhi đồng.

- Công trình khởi công và xây dựng cuối năm 1977 và đầu năm 1979 hoàn thành và đi vào hoạt động.

- Quy mô đầu tư xây lắp và thiết bị khá lớn bao gồm:

+ Hội trường biểu diễn nghệ thuật 500 chỗ ngồi, sân khấu được trang bị đầy đủ bàn, ghế ngồi và hệ thống âm thanh hiện đại.

+ Xây dựng 8 phòng học cho 8 lớp đào tạo và bồi dưỡng được đầu tư đầy đủ trang thiết bị, trong đó có: Các lớp múa, nhạc lý, hội họa, bóng bàn, nữ công gia chánh...

+ Nhà văn phòng làm việc của ban chủ nhiệm...

- Tỉnh và Thành phố giao cho cơ quan Thành đoàn Vinh quản lý và tổ chức hoạt động.

- Ông Nguyễn Văn Quý và bà Lê Thị Mai Tư, được Thường vụ Thành đoàn Vinh cử phụ trách Nhà văn hóa, cùng với 3 cán bộ, nhân viên chuyên trách.

Hiện nay, Nhà văn hóa thiếu nhi Ten-Lơ-Man đã đổi tên là: Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức và đã được đầu tư nâng cấp, xây dựng mới hệ thống phòng học. Quy mô đào tạo, bồi dưỡng và chương trình đã mở rộng đa dạng bộ môn hơn trước. Nhưng mọi hoạt động của Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức hiện nay đều dựa trên nền tảng của sự giúp đỡ, viện trợ ban đầu của chính phủ và nhân dân Đức. Hiện nay bà: Đoàn Thị Phương Nga, nguyên Bí thư Thành đoàn Vinh làm Giám đốc.



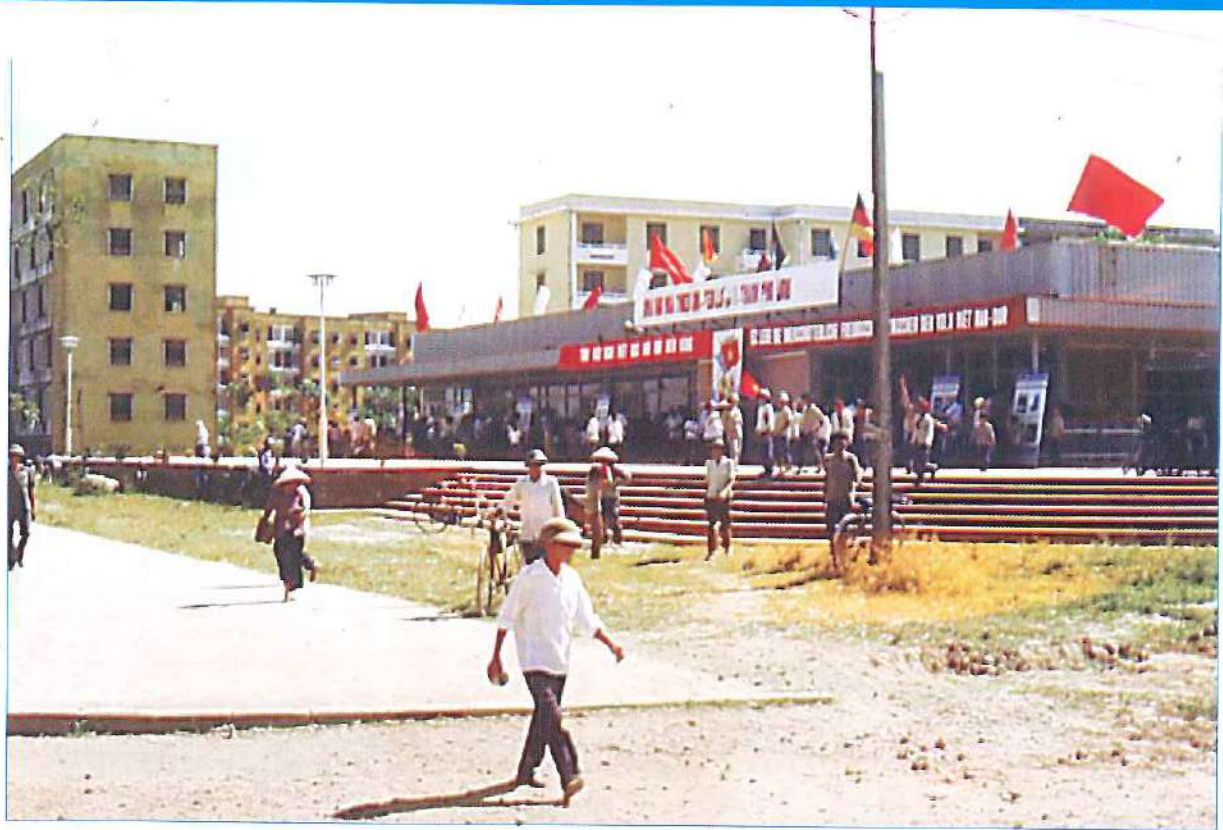
Thanh niên TP Vinh tổ chức lao động giải phóng mặt bằng xây dựng Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức



*Cán cẩu ADK70 đang lắp khung thép xây dựng Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức*



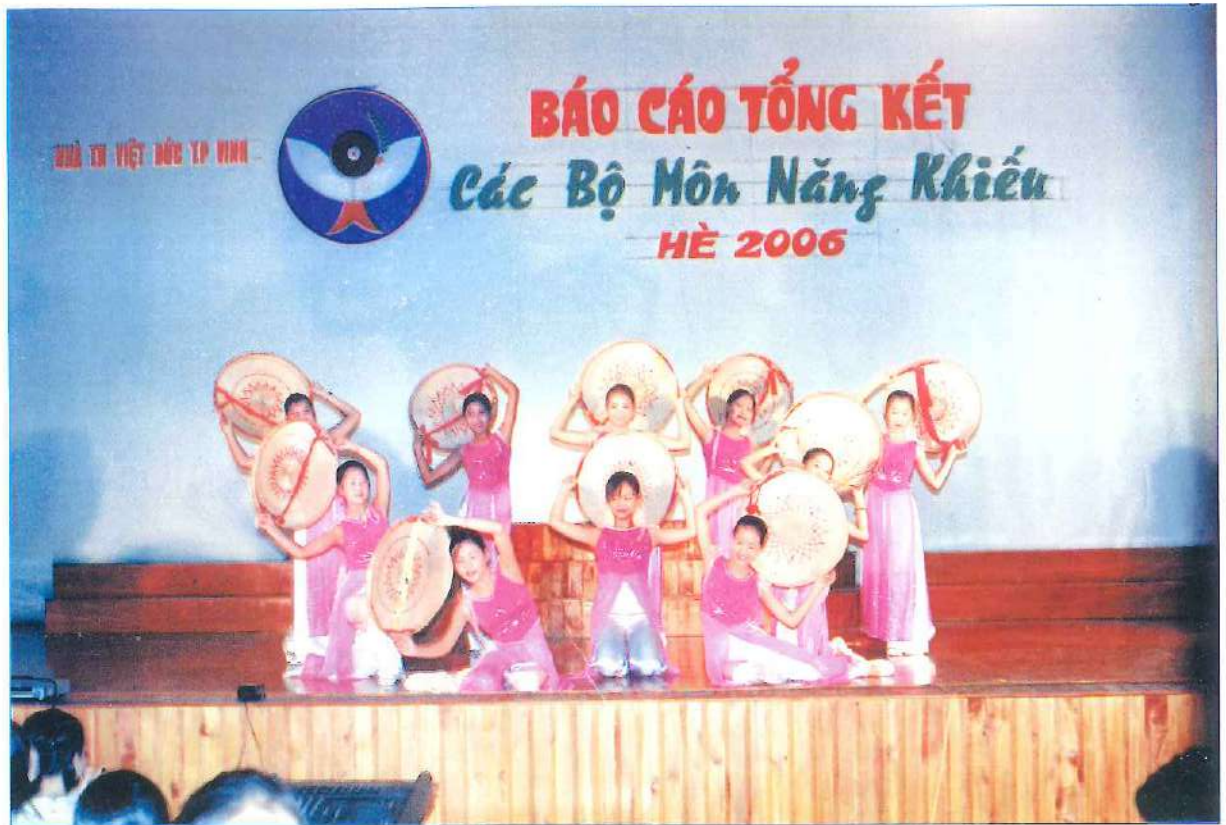
*Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức sắp hoàn thành*



*Khánh thành Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức (1980)*



*Một lớp học múa đang tập luyện*



*Lớp múa báo cáo kết quả học tập*

#### 4. Công trình xây dựng chợ Vinh sau chiến tranh.

Trước năm 1946, chợ Vinh là một Trung tâm thương mại lớn của Tỉnh và khu vực. Trong chiến tranh phá hoại bằng không quân của Mỹ, chợ Vinh bị bom phá hỏng đình chợ và nhiều nhà hàng, cửa hàng kinh doanh sầm uất.

“Một thành phố lớn không thể thiếu chợ là những trung tâm thương mại, giao lưu trao đổi, hàng hóa”. Đó là lời khẳng định của tiến sỹ Purtak - Trưởng đoàn chuyên gia Đức cuối cùng thực hiện Hiệp định, trong một buổi làm việc với Lãnh đạo thành phố Vinh về xây dựng lại chợ Vinh. Vì vậy, sau khi một số công trình được ưu tiên hoàn thành, Lãnh đạo Tỉnh và Thành phố cùng các chuyên gia triển khai ngay dự án đầu tư xây dựng chợ Vinh.



Chợ Vinh năm 1974

Công tác giải phóng mặt bằng xây dựng chợ Vinh vào đầu năm 1977 và khởi công vào cuối năm 1977. Tổng diện tích chợ Vinh gần 32.000m<sup>2</sup>, được mở rộng mặt trước chợ ra hướng Bắc, hướng Tây lên cầu Cửa Tiên và về hướng Nam ra giáp bờ sông Vinh Giang. Là một khu chợ có quy mô xây dựng lớn nhất khu vực Bắc miền Trung thời kỳ đó.

Được Đức giúp đỡ, viện trợ từ nguồn vốn đã ký giữa hai Chính phủ, bao gồm cả xây lắp và cung ứng thiết bị, cùng với lực lượng chuyên gia, đã phối hợp với cán bộ ngành xây dựng. Nghệ An tiến hành quy hoạch, thiết kế và thi công xây dựng.

Hàng trăm tấn vật tư, cấu kiện sắt thép và các thiết bị chuyên dùng được vận chuyển từ Đức sang Việt Nam, vào cảng Bến Thủy cung cấp cho công trình xây dựng chợ Vinh. Các chuyên gia Đức bám sát hiện trường thi công, cùng với lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật chuyên ngành của Tỉnh, thường xuyên trao đổi, bổ sung các giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng.





*Ông Nguyễn Đình Châu - Trưởng ty Xây dựng đang trao đổi với ông Purtak - Trưởng đoàn chuyên gia và các cộng sự tại hiện trường xây dựng chợ*

Sau hơn hai năm thi công, cuối năm 1980 công trình xây dựng chợ Vinh đã hoàn thành với các hạng mục chủ yếu:

- Nhà hai tầng mặt trước đình chợ (nơi làm việc của ban quản lý chợ) có diện tích 500m<sup>2</sup> sử dụng.
- Nhà hàng, ki ốt (hai bên nhà hai tầng chính diện chợ) có diện tích 1000m<sup>2</sup> sử dụng.
- Lắp ghép mỗi bên hai dãy nhà khung bê tông có mái che hình cánh cung (hai bên đình chợ chính) cho các hộ kinh doanh ngoài đình chợ, có diện tích 2000m<sup>2</sup> sử dụng.

- Mặt trước chính diện của đình chợ và nhà của ban quản lý, được xây dựng với cấu trúc hài hòa đẹp mắt, có sân thông thoáng và cột đồng hồ điện tử cỡ lớn chỉ thời gian.

- Chợ Vinh sau khi hoàn thành đã thu hút trên 4.200 hộ đăng ký kinh doanh trong và ngoài đình chợ. Từ năm 1980 chợ Vinh đã trở lại là Trung tâm thương mại của Tỉnh và khu vực miền Trung.

Ông Nguyễn Văn Khôn (nay đã nghỉ hưu) được UBND thành phố cử làm Trưởng ban quản lý chợ đầu tiên, sau khi bàn giao công trình.



*Đình chính chợ Vinh đang xây dựng*



*Một góc bên trái đình chợ chính*



*Một góc bên trái đỉnh chợ chính đang xây dựng*



*Nhà hai tầng mặt trước đỉnh chợ đang thi công*



*Nhà hàng, ki ốt hai bên nhà hai tầng mặt trước đình chợ đang thi công*



*Các nhà khung bê tông, có mái che ở hai bên đình chợ chính*



*Mặt trước chợ Vinh sau khi hoàn thành chuyển giao công trình 1980*



### 5. Một số công trình văn hóa, xã hội mang nặng tình nghĩa của nhân dân Đức

Hiệp định tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh giữa hai Chính phủ đã được nhân dân Đức hoan nghênh và hết lòng ủng hộ.

Đi đôi với nguồn viện trợ Chính phủ, các tổ chức nhân dân và toàn ngành xây dựng Đức đã đẩy lên phong trào quyên góp ủng hộ Việt Nam xây dựng lại thành phố Vinh. Nguồn vốn huy động đóng góp mang nặng tình nghĩa này đã được chúng ta trân trọng đón nhận và đầu tư vào xây dựng một số công trình có ý nghĩa thiết thực.

Ngoài việc sử dụng đầu tư xây dựng Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức và nâng cấp xí nghiệp may Việt - Đức, Tỉnh và Thành phố đã đầu tư vào một số công trình về văn hóa - xã hội cần thiết sau đây:

#### 5.1. Xây dựng Hội trường nhà Bạt.

Đây là một công trình được chuyển đồng bộ từ Đức sang do chuyên gia và cán bộ, CNKT ngành xây dựng tỉnh lắp ráp vào giữa năm 1974.

Hội trường có diện tích xây dựng 1.200m<sup>2</sup>, bằng khung thép lợp mái che bằng vải bạt không thấm nước và có độ bền cao. Hội trường được đầu tư trang thiết bị khá hiện đại, đáp ứng yêu cầu các cuộc hội họp lớn và là nơi thường xuyên biểu diễn của các đoàn nghệ thuật có quy mô số lượng khán giả lớn.



Hội trường nhà Bạt tại thành phố Vinh



## 5.2. Sửa chữa nâng cấp rạp chiếu phim 12- 9

Sau chiến tranh rạp chiếu bóng 12-9 bị hư hỏng nặng, các chuyên gia Đức đã phối hợp với cán bộ, CNKT ngành xây dựng tỉnh và ty văn hóa sửa chữa, nâng cấp. Rạp được cung cấp vật tư thiết bị bao gồm:

- + Trang bị ghế ngồi khán giả 500 chỗ.
- + Xây dựng lại hệ thống cách âm, tường trần nhà và lắp lại mái che.
- + Trang bị máy móc, thiết bị chiếu phim do Đức sản xuất.

Rạp 12-9 sau khi sửa chữa đã đáp ứng yêu cầu thưởng thức phim nhựa của nhân dân thành phố.

Hiện nay rạp đang hoạt động tốt, là một trong những tụ điểm giải trí đông đảo người xem.



Rạp 12 - 9 trên đường Quang Trung thành phố Vinh



### 5.3. Nâng cấp sân vận động thành phố Vinh.

Sân vận động Vinh được xây dựng trước năm 1964, sau chiến tranh bị hư hỏng nhiều, được sự giúp đỡ của nhân dân Đức, Tỉnh chủ trương nâng cấp sân vận động Vinh vào đầu năm 1980, năm cuối cùng các chuyên gia thực hiện Hiệp định. Các chuyên gia Đức đã phối hợp chặt chẽ với cán bộ kỹ thuật chuyên ngành của tỉnh để thiết kế và thi công một số hạng mục cần thiết:

+ Xây dựng lại khán đài A có mái che, nhà nghỉ của cầu thủ, VĐV trước và sau khi thi đấu ở sau khán đài B.

+ Lắp ráp 8 cột điện chiếu sáng phục vụ các trận đấu buổi tối.

+ Đầu tư máy phát điện 155KWA.

Hiện nay sân vận động Vinh đã được nâng cấp mở rộng mới, đáp ứng đủ mọi điều kiện cho các trận bóng đá lớn của Tỉnh và Quốc gia.



Khán đài A và hệ thống đèn chiếu sáng được chuyên gia Đức phối hợp thiết kế và xây dựng





## 6. Những chuyến hàng vượt biển, sâu nặng tình hữu nghị Việt - Đức.

Từ năm 1975-1980 hàng chục chuyến tàu vận tải biển của Đức đã vận chuyển hàng chục nghìn tấn hàng vượt biển sang Việt Nam để cung ứng vật tư, máy móc thiết bị và các phương tiện xe, máy chuyên dùng cho các công trình xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh.

Vào thời điểm này tại vùng biển Việt Nam, nhất là vùng biển ngoài khơi cảng Cửa Lò tỉnh Nghệ An, còn rất nhiều loại bom, mìn ngư lôi phong tỏa các cảng biển do Mỹ thả xuống chưa nổ và chúng ta cũng chưa có thời gian phương tiện để rà phá.

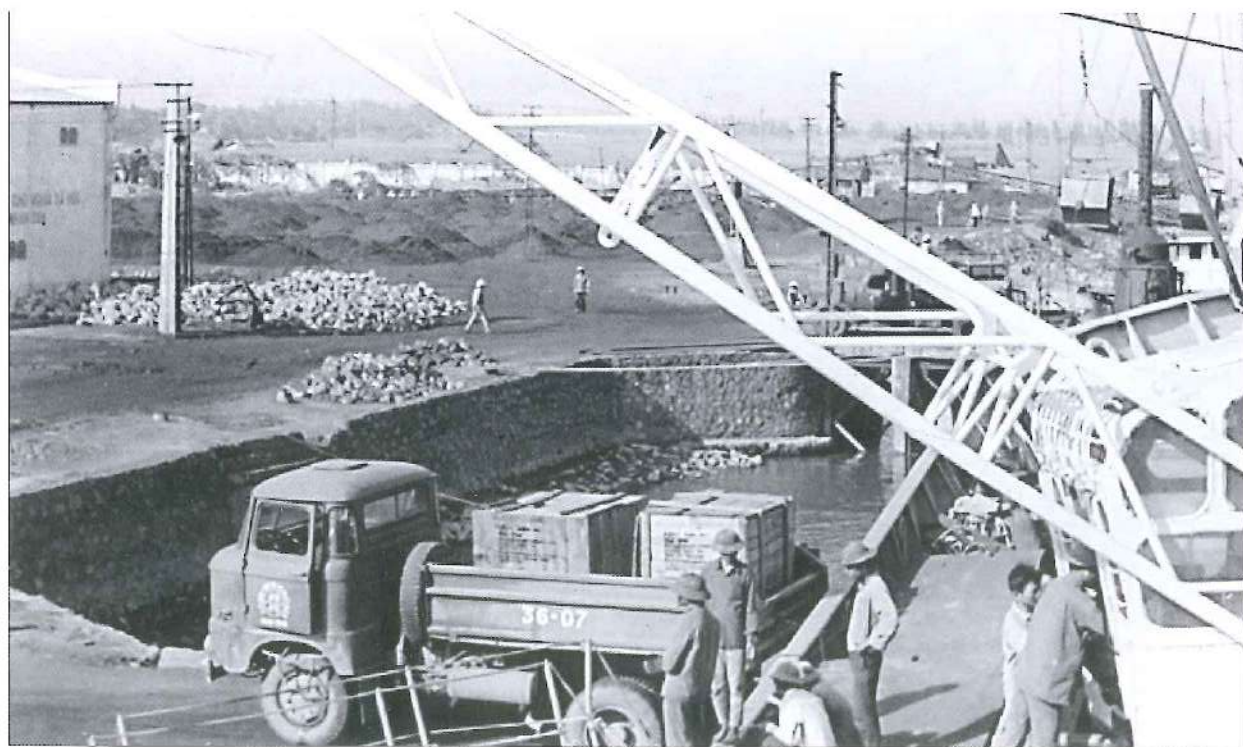
Tuy vậy, các thủy thủ Đức với tấm lòng yêu mến Việt Nam đã không ngại khó khăn, nguy hiểm phối hợp chặt chẽ với các hoa tiêu của cảng Cửa Lò và cảng Bến Thủy dẫn dắt hàng chục chuyến tàu vận chuyển hàng nghìn tấn vật tư máy móc, thiết bị... cập bến an toàn để bốc dỡ hàng hóa. Có thể nói tình hữu nghị Việt - Đức không chỉ thể hiện tại các công trình xây dựng, mà còn sâu đậm trên những chuyến hàng vượt biển của các thủy thủ Đức.



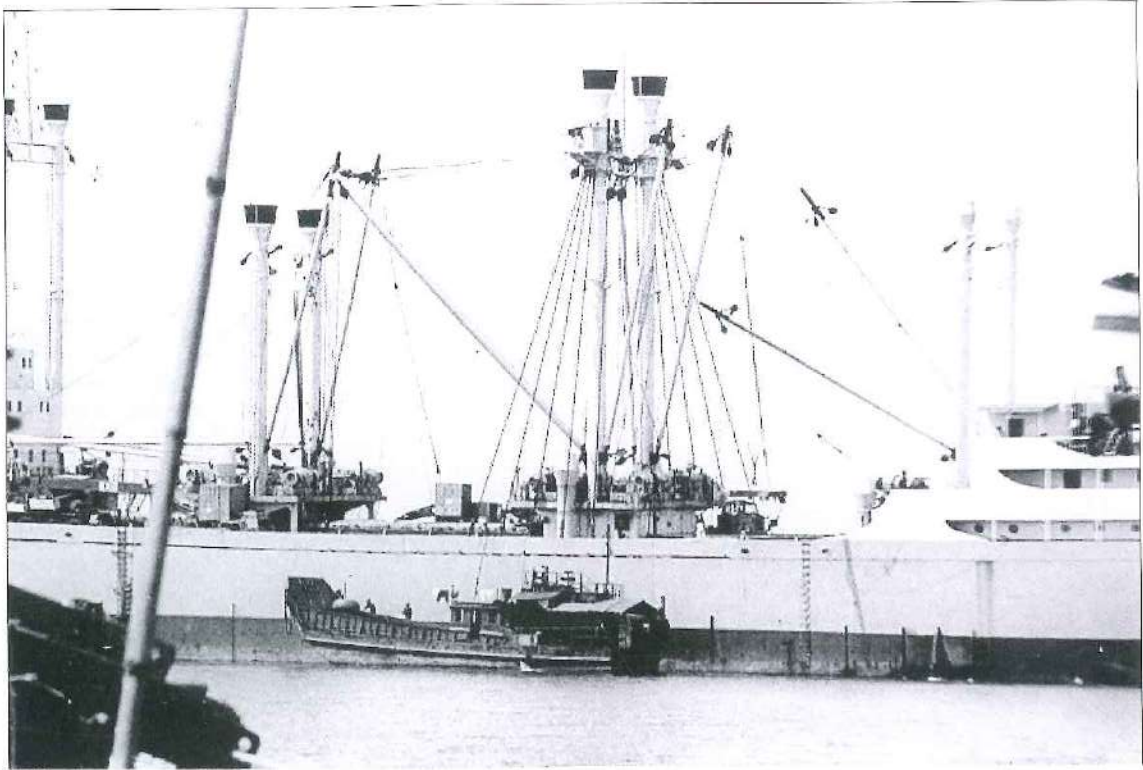
*Ca nô hoa tiêu dẫn đường đưa tàu chở hàng của Đức vào cảng (1976)*



*Vật tư, máy móc thiết bị từ Hòn Ngu đang được bốc dỡ xuống xà lan đưa về cảng Bến Thủy*



*Vật tư hàng hóa từ cảng Bến Thủy được bốc dỡ lên ô tô chuyển về các công trình xây dựng thành phố*



*Những chuyến hàng vượt biển sang Việt Nam trên những con tàu có trọng tải lớn*



*Các phương tiện ô tô, xe máy chuyên dùng được bốc dỡ từ tàu lớn đưa về cảng Bến Thủy*



#### D. Kết thúc thực thi Hiệp định tái thiết thành phố Vinh sau chiến tranh.

Hiệp định tái thiết thành phố Vinh ký ngày 22 tháng 10 năm 1973 giữa hai chính phủ Việt - Đức, được kéo dài thêm 2 năm, đến ngày 31 tháng 12 năm 1980.

Cuối năm 1980, các nguồn viện trợ đã hết, thời gian thực thi Hiệp định được kéo dài cũng đã kết thúc. Công tác quy hoạch tổng thể, quy hoạch xây dựng khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung và các công trình xây dựng theo cam kết đã cơ bản hoàn thành, hầu hết các công trình đã khai thác và sử dụng có hiệu quả, góp phần quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế của Tỉnh.

Thành phố Vinh từ đồng đố nát hoang tàn sau chiến tranh, đã hồi sinh và nổi lên một đô thị lớn ở miền Trung được đầu tư xây dựng theo hướng hiện đại. Khu chung cư cao tầng Quang Trung và các nhà máy, xí nghiệp, trường học đào tạo dạy nghề, khu thương mại chợ Vinh và các công trình văn hóa - xã hội... đã làm thay đổi bộ mặt kinh tế-xã hội của Tỉnh và Thành phố. Có thể nói, đó là những nhân tố trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm cho hàng vạn lao động và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân Nghệ An và thành phố Vinh những năm sau chiến tranh.

Trong những ngày tháng cuối cùng chia tay các bạn Đức, lãnh đạo Tỉnh, Thành phố và cán bộ công nhân ngành xây dựng Nghệ An đã làm tất cả những việc cần làm để cảm ơn những sứ giả của tình hữu nghị Việt - Đức.



*Giáo sư Werner Kohl Thứ trưởng Bộ Xây dựng CHDC Đức cùng các chuyên gia gặp gỡ lãnh đạo thành phố Vinh trước lúc kết thúc Hiệp định*



Ông Nguyễn Hữu Phúc, UVBTV Tỉnh ủy,  
Bí thư Thành ủy Vinh trao cờ lưu niệm  
của Đảng bộ và nhân dân TP cho các  
chuyên gia nhân Quốc khánh CHDC  
Đức, tổ chức tại thành phố Vinh



Liên đoàn Lao động Tỉnh trao cờ lưu niệm cho các chuyên gia Đức



Ông Võ Khắc Minh, PCT UBHC tỉnh và ông Nguyễn Hữu Phúc, BT thành ủy trao cờ lưu niệm của tỉnh Nghệ An cho ông Purtak nhân dịp kết thúc Hiệp định



Gặp gỡ chia tay giữa lãnh đạo tỉnh, ngành xây dựng Nghệ An và các chuyên gia tại Cửa Lò (1980)



Ông Nguyễn Đình Châu, Trưởng ty Xây dựng được Chính phủ ủy nhiệm trao Huy chương Hữu nghị cho các đoàn chuyên gia đã trực tiếp tham gia xây dựng thành phố Vinh



Lễ tổng kết Hiệp định xây dựng thành phố Vinh 1973-1980 được tổ chức trọng thể tại thành phố Vinh



### **E- Nước Cộng hòa liên bang Đức nối tiếp trang sử về tình hữu nghị Việt-Đức trên thành phố Vinh trong thời kỳ Đổi mới.**

Ngày 3/10/1990, nước CHLB Đức thống nhất ra đời. Nối tiếp trang sử về tình hữu nghị vốn có giữa hai dân tộc, Chính phủ và nhân dân CHLB Đức vẫn quan tâm viện trợ giúp đỡ Việt Nam xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Vinh trong sự nghiệp đổi mới.

### **I. Thực hiện dự án thoát nước và vệ sinh môi trường thành phố Vinh bằng nguồn vốn trong chương trình “Chuyển đổi nợ” và nguồn viện trợ ODA của Chính phủ CHLB Đức**

Năm 1995 dân số thành phố đã tăng lên trên 200.000 người. Cùng với sự phát triển nhanh của đô thị hóa, hệ thống cơ sở hạ tầng được Đức giúp đỡ xây dựng hệ thống thoát nước mưa, nước thải và xử lý nước thải, rác bần ở thành phố Vinh không còn đáp ứng được yêu cầu vệ sinh môi trường đô thị. Theo Công hàm đề nghị của Chính phủ Việt Nam, Chính phủ Đức đã chấp nhận viện trợ dự án nước thải ở thành phố Vinh bằng nguồn vốn trong chương trình chuyển đổi nợ (5 triệu USD) và nguồn viện trợ ODA (6,8 triệu USD).

Bộ Kế hoạch Đầu tư Việt Nam và UBND thành phố Vinh cùng Bộ hợp tác kinh tế CHLB Đức và Ngân hàng tái kiến thiết Đức (KfW) là các cơ quan được hai Chính phủ giao nhiệm vụ phối hợp thực thi dự án này.

Ngày 28 tháng 6 năm 1996 ngân hàng KfW đã cử hai chuyên gia của công ty IPRO Berlin sang Việt Nam và vào thành phố Vinh để tư vấn và giám sát các công việc xúc tiến dự án, bao gồm:

- Tư vấn thiết kế
- Kiểm tra chất lượng thiết kế
- Kiểm tra chất lượng thi công.

Cuối năm 1996 toàn bộ khối lượng công việc liên quan đến dự án phía Đức yêu cầu đã được thành phố chuẩn bị hoàn tất. Dự án thoát nước bần và xử lý rác thải ở thành phố Vinh hai giai đoạn, đã được phê duyệt và triển khai đầu năm 1997.





Ông Nguyễn Văn Thuật, Chủ tịch UBND thành phố Vinh đang trao đổi với đại diện KfW để tranh thủ dự án thoát nước trong chuyến thăm thành phố Hamburg CHLB Đức (1994)



Ông Dương Đức Ứng, Vụ trưởng Vụ Kinh tế đối ngoại Bộ KH-ĐT và đoàn cán bộ UBND TP Vinh đang làm việc với đại diện Bộ HTKT và Phó giám đốc Ngân hàng KfW về dự án thoát nước ở TP Vinh tại Hà Nội (11/11/1995)



*Ông Ngô Xuân Phùng, đại diện UBND thành phố Vinh đang báo cáo kế hoạch và nội dung dự án trước đại diện Bộ HTKT và Ngân hàng KfW CHLB Đức tại KS Dân Chủ Hà Nội ngày 12/11/1995*

Tổng giá trị đầu tư của dự án được chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn I: Từ năm 1997 -2002, giá trị đầu tư là: 15 triệu DM, tương đương 40 tỷ VNĐ (Nguồn viện trợ xóa nợ).

- Giai đoạn II: Năm 2003 - 2007, giá trị đầu tư là: 10,3 triệu UERO (Sau này thời gian kéo dài đến hết năm 2011, giá trị đầu tư thực tế là 12 triệu (EURO)

Trong đó: + Xây dựng hệ thống nước thải: 9 triệu EURO

+ Xây dựng hệ thống XL chất thải rắn: 3 triệu EURO

(Nguồn viện trợ ODA, thời gian vay 40 năm, 10 năm sau trả lãi 0,75%/năm)

Đến nay dự án cơ bản hoàn thành, với các hạng mục chủ yếu:

- Xây dựng hệ thống thoát nước trung tâm thành phố (Mương số 2, 3, 4) và hệ thống mương ở các phường Quang Trung, Lê Lợi, Lê Mao, Đội Cung, Bến Thủy và Vinh Tân.

- Xây dựng đê bao chợ Vinh chống ngập tràn 2000m.

- Xây dựng hai trạm bơm tiêu úng.

+ Trạm Tây Nam 20.000m<sup>3</sup>/h.

+ Trạm phía Nam 56.000m<sup>3</sup>/h.



- Cải tạo hệ thống bể phốt ở khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung.
- Đã đầu tư trang bị các loại xe chuyên dùng cho công ty VSMT và xe tang lễ cho ban nghĩa trang thành phố.
  - + Xe thông tắc
  - + Xe chở rác thải
  - + Xe gom rác
  - + Xe tang lễ
- Đang xây dựng khu xử lý nước rác thải ở xã Hưng Hòa.
- Đang xây dựng khu xử lý nước thải mương số 1, 2, 3 và mương Hồng Bàng.
- Đang xây dựng đường ống truyền tải thu gom và xử lý nước thải.

Hiện nay, ngoài dự án xử lý nước thải giai đoạn 2 nói trên, ngân hàng tái thiết Đức (KfW), đã đầu tư thêm dự án: Khu liên hợp xử lý chất thải rắn của thành phố ở xã Nghi Yên trên diện tích 53 ha. Quy mô vốn đầu tư 3 triệu EURO vay của KfW và 2,5 triệu USD vay của Chính phủ Đan Mạch. Dự án xử lý môi trường quan trọng này cũng đang được khẩn trương triển khai, dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng vào cuối quý III năm 2010.



*Trạm bơm tiêu úng phía Nam (ở Vinh Tân) 56.000m<sup>3</sup>/h được xây dựng bằng nguồn vốn chuyển đổi nợ của CHLB Đức (ảnh 7/2010)*



*Mương thoát Cầu Nai trong chương trình chuyển đổi nợ (7/2010)*



*Đê bao chống ngập ủng chợ Vinh, trong chương trình chuyển đổi nợ (7/2010)*



*Mương thoát nước số 2, Cầu Thông - Vinh Tân nguồn viện trợ ODA đang xây dựng  
(ảnh chụp 7/2010)*



*Khu xử lý nước thải thành phố 31.000m<sup>3</sup>/ngày, đê đang xây dựng tại xã Hưng Hòa nguồn viện trợ ODA  
(ảnh chụp 7/2010)*



## II. Các tổ chức phi chính phủ (NGO) của CHLB Đức hoạt động hỗ trợ phát triển thiết thực và hiệu quả tại thành phố Vinh.

Từ năm 1994 đến nay, ngoài viện trợ ODA giữa hai Chính phủ, các tổ chức NGO của CHLB Đức hoạt động hỗ trợ phát triển tại thành phố Vinh cũng rất thiết thực và có hiệu quả. Nổi bật nhất là: Tổ chức hỗ trợ phát triển (DED), Tổ chức hợp tác kỹ thuật (GTZ) và tổ chức hỗ trợ đoàn kết Đức (SODI)

DED là tổ chức có tầm hoạt động lớn tại 23 quốc gia. Ở Việt Nam DED mở Văn phòng đại diện tại Quảng Bá Hà Nội. Năm 1994, DED đã có chuyên gia và mở chi nhánh hoạt động tại Vinh. Phối hợp chặt chẽ với Ban đối ngoại thành phố Vinh để thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển:

- Làm cầu nối và tài trợ để thành phố tiếp cận với các tổ chức chính phủ và phi chính phủ của CHLB Đức.

- Phối hợp với GTZ để tiến hành các chương trình đào tạo, khởi sự doanh nghiệp, quản lý hành chính nhà nước và quản trị kinh doanh.

- Tài trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ ngoài quốc doanh quảng bá sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất và sản xuất mặt hàng mới.

- Tài trợ vốn vật tư và máy móc thiết bị cho một số cơ sở văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội trên địa bàn thành phố.....

Các chương trình hỗ trợ phát triển của DED, GTZ và SODI đã thiết thực góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh Nghệ An và thành phố Vinh trong giai đoạn đầu của thời kỳ Đổi mới. Trong các chương trình, đáng chú ý nhất là tổ chức DED đã phối hợp với tổ chức GTZ mở 6 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, những người muốn khởi sự doanh nghiệp và các lớp quản lý nhà nước, quản lý và vận hành thiết bị đầu tư. Thời gian đào tạo, bồi dưỡng một lớp 15-20 ngày, với số lượng người tham gia 215 người (Trong đó có 17 người ở 5 huyện). Toàn bộ kinh phí mở lớp đều do GTZ và DED tài trợ trực tiếp. Thứ hai là tổ chức DED và GTZ đã tài trợ cho 5 cơ sở sản xuất (Cơ khí 5/8, mộc Thành Vinh, Phước Thủy may xuất khẩu và cơ sở mây tre đan xuất khẩu) với giá trị trên 40.000 USD để tham gia hội chợ giới thiệu quảng bá sản phẩm và đổi mới máy móc thiết bị.... Thứ 3 là tổ chức SODI do bà Monica phụ trách đã tài trợ chương trình nước sạch ở các xã ngoại thành bao gồm: Hưng Đông, Hưng Hòa, Nghi Phú, Vinh Tân và Đông Vinh, với giá trị trên 500 triệu VND. Tài trợ 22.000 USD cho Trung tâm chính hình để đầu tư thiết bị sản xuất dụng cụ nẹp không rỉ cho người tàn tật sau khi giải phẫu.



Lớp học bồi dưỡng kiến thức quản trị kinh doanh cho giám đốc doanh nghiệp Tp. Vinh năm 1996 tại KS Giao tế



Lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN do GTZ và DED tài trợ (1996)



*Khai giảng lớp học khởi sự doanh nghiệp tại nhà VHTN Việt - Đức (1997)*



*Lễ trao chứng chỉ học tập cho lớp QTKD tại KS Giao Tế*





### III. Các chuyên gia Đức trở lại thăm thành phố Vinh.

Từ ngày 2 đến ngày 10 tháng 11 năm 2007, nhận lời mời của UBND tỉnh và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Nghệ An, đoàn Đại biểu các cựu chuyên gia Đức đã trở lại thăm thành phố Vinh, nơi đã hơn 35 năm, một thời tuổi trẻ họ đã tham gia xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh.

Đoàn có 14 người, do ông Kaulfuss, Ủy viên Ban lãnh đạo Hội hữu nghị Đức - Việt tại Béc Linh dẫn đầu. Đoàn đã được lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nghệ An, lãnh đạo Thành ủy, UBND Thành phố Vinh, Hội hữu nghị Việt - Đức và các đơn vị trong ngành XD Tỉnh đón tiếp thân tình, trọng thị như những người bạn lâu ngày gặp lại.

#### 1. Đoàn đến thăm và làm việc với lãnh đạo Tỉnh, thành phố Vinh.



*Ông Hoàng Xuân Lương - PBT Thường trực Tỉnh ủy đón tiếp các cựu chuyên gia tại KS Phương Đông*



Ông Phạm Anh Tuấn, Bí thư Thành ủy và ông Hoàng Đăng Hào, Chủ tịch UBND TP. Vinh tiếp đón và làm việc với đoàn cựu chuyên gia tại UBND TP. Vinh

## 2. Đoàn đến thăm Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức



Các cô và các cháu thiếu niên, nhi đồng Nhà văn hóa vui mừng đón đoàn cựu chuyên gia Đức về thăm ngày 5/11/2007



*Các cháu thiếu niên và nhi đồng Nhà văn hóa Việt - Đức vui mừng đón đoàn*



*Nhà văn hóa thiếu nhi Việt - Đức đã được đầu tư, xây dựng lại*



### 3. Đoàn cựu chuyên gia Đức về thăm và làm việc với Sở Xây dựng Nghệ An



Lãnh đạo Sở Xây dựng đang trao đổi với các cựu chuyên gia Đức những vấn đề hai bên cùng quan tâm

### 4. Đoàn đến thăm và làm việc với Viện quy hoạch - Thiết kế xây dựng tỉnh



Lãnh đạo Viện QH-KT đang trao đổi công tác quy hoạch TP. Vinh với đoàn



## 5. Đoàn đến thăm và làm việc tại Công ty Cổ phần tư vấn TKXD - NACICO



*Giám đốc Công ty báo cáo với đoàn các hoạt động của Công ty*



**DANH SÁCH CHUYÊN GIA ĐỨC SANG LÀM VIỆC  
TẠI THÀNH PHỐ VINH 1973-1980**

TT	TÊN CHUYÊN GIA	TT	TÊN CHUYÊN GIA
1	Otto Knauer	26	Harald Lorenz
2	Karlheinz Schlesier	27	Fritz Rossau
3	Hans Grotewohl	28	Klaus Geiseler
4	Egon Gladitz	29	Udo Purtak
5	Achim Loyal	30	Dr Ulrich Moennig
6	Manfred Bernecker	31	Hans Naumann
7	Herrann Stodtmeier	32	Georg Proske
8	Wolfgang Boettcher	33	Wolfgang Hoffmann
9	Herbert Gradl	34	Hans Gruschwitz
10	Michael Grapentin	35	Werner Mielke
11	Hans Neumann	36	Horst Walentowsky
12	Gerd Gruebler	37	Manfred Rudloph
13	Gerd Gottschalk	38	Peter Liebe
14	Peter Hopfer	39	Lutz Friedrich
15	Adolf Prehn	40	Eberhard Tietze
16	Rainer Globisch	41	Arno Seidler
17	Klaus Broecker	42	Klaus Hoffmann
18	Gottfried Rudowski	43	Juenrgen Pichmann
19	Roland Dietl	44	Theo Meierisse
20	Hubert Grote	45	Madeleine Grolewohl
21	Werner Ruprecht	46	Ruth Prehn
22	Dieter Siegmund	47	Dr. Helmut Kluge
23	Karl Stollberg	48	Heinz Jaenicke
24	Friedrich Eckhardt	49	Dr. Annamarie Knauer
25	Lutz Bastian	50	Berndt Herzog



TT	TÊN CHUYÊN GIA	TT	TÊN CHUYÊN GIA
51	Wolfgang Huth	79	Detlef Klawin
52	Siegfried Hauptmann	80	Klaus Peter Karschunke
53	Otto Schorch	81	Egon Wiechmann
54	Rudi Tlucikont	82	Klaus Woite
55	Rolf Burkhard	83	Otto Harry
56	Juergen Linneweber	84	Gerhard Hillenkamf
57	Bernd Germo	85	Werner Kuesel
58	Volker Kanitz	86	Bernd Schinder
59	Inge Gladitz	87	Ingrid Thomas
60	Hans Peter Hofmann	88	Bernd Haenel
61	Maria Bastian	89	Ullrich Mann
62	Stefan Rauner	90	Hans Dieter Peters
63	Carl Heinz Pastor	91	Helmut Lanz
64	Waltraud Loyal	92	Wolfgang Seidler
65	Otger Greif	93	Reingard Becker
66	Reimer Buntrock	94	Gabriele Kanitz
67	Klaus Haeusler	95	Wolfgang Grieger
68	Siegfried Wagner	96	Hans Loescher
69	Horst Boerner	97	Harry Oliss
70	Mathias Hofmann	98	Joachim Buehlke
71	Hilmar Mueller	99	Helmut Kerl
72	Stefan Beil	100	Karl Heinz Jrmscher
73	Klaus Thomas	101	Adolf Donath
74	Hans Joachim Becker	102	Wolfgang Siemens
75	Dr. Volker Gruenwald	103	Dr. Manred Dominik
76	Angelike Siegmund	104	Walter Westphal
77	Heinz Stelzig	105	Guenter Krause
78	Alfred Betenstedt	106	Hans Dathe



TT	TÊN CHUYÊN GIA	TT	TÊN CHUYÊN GIA
107	Hans. Juergen Lindner	134	Lutz Bautze
108	Eberhard Schack	135	Klaus Herrmann
109	Johannes Resak	136	Heinz Quaas
110	Guenter Wahl	137	Bruno Schwarz
111	Manfred Walther	138	Werner Rudolph
112	Edgar Erdmann	139	Dr. Joachim Hilgenfeld
113	Helga Gennrich	140	Manfred Alstaedt
114	Herbertus Becker	141	Karl Weigel
115	Harald Behne	142	Ruediger Drews
116	Wolfgang Schulz	143	Walher Fischer
117	Gerd Kaestner	144	Horst Kliem
118	Marianne Krause	145	Guenter Bartsch
119	Hans Joachim	146	Hans Joachim Bode
120	Ludwig Brambach	147	Hans Joachim Boese
121	Anne Luise Brambach	148	Christa Erdmann
122	Rolf Wauer	149	Klaus Artopee
123	Dr. Arwald Flach	150	Klaus Wulff
124	Wolfgang Schulze	151	Lothar Nass
125	Egon Gaertner	152	Ferdinand Morgenweck
126	Guenter Petzold	153	Roswitha Siemens
127	Klaus Peter Vollmann	154	Sylvia Westphal
128	Erhard Jahn	155	Manfred Baum
129	Maritta Walther	156	Doris Rudlph
130	Joacim Grimmer	157	Dr. Peter Skeide
131	Werner Georges	158	Werner Karlen
132	Peter Verbwieber	159	Siegfried Piechota
133	Edith Rudowsky	160	Gisela Purtak





TT	TÊN CHUYÊN GIA	TT	TÊN CHUYÊN GIA
161	Bernd Rudloff	188	Georg Schulz
162	Klaus Andexer	189	Dr. Thomas Haesler
163	Dieter Stoehr	190	Martin Reinke
164	Dr. Werner Dohms	191	Rosemarie Steinmueller
165	Wolfgang Kuhne	192	Ingo Mannewitz
166	Klaus Schubert	193	Dieter Lotze
167	Manfred Tscherven	194	Gerhard Hempel
168	Juergen Helbig	195	Wolfgang Hintze
169	Peter Breuel	196	Jutta Alstaedt
170	Wolfgang Leister	197	Wolfgang Schmidt
171	Dr. Ralf Flechsig	198	Norbert Jungnitsch
172	Horst Fust	199	Karl Heinz Oestreich
173	Brigitte Bartsch	200	Edmund Kluge
174	Monika Eckhardt	201	Peter Wenzel
175	Wolfgang Starke	202	Ursula Geiseler
176	Rolf Katzenellenbogen	203	Heinz Klenner
177	Manfred Lehrke	204	Arno Mueller
178	Helnurt Kuhn	205	Joachim Langos
179	Rolf Hildebrandt	206	Gerhard Marschewitz
180	Dieter Haertel	207	Rainer Herz
181	Gerd Marschner	208	Ulrich Brasack
182	Hans Georg Breuer	209	Klaus Dieter Lonczek
183	Ludwig Thomas	210	Alois Mueller
184	Hans Egon Wannewitz	211	Heidemarie Andexer
185	Horst Bax	212	Hugo Herold
186	Karl Palitzsch	213	Reinhard Berlin
187	Helmut Eschrich		



## CÁC TRƯỞNG ĐOÀN CHUYÊN GIA ĐỨC ĐÃ LÀM VIỆC TẠI VINH

Thời kỳ 1973 - 1980



**EDGAR HANSEN**  
*Trưởng ban Công tác Việt Nam*



**HERBERT GRADL**  
*Phó ban Công tác Việt Nam*



**OTTO KNAUER**  
*Trưởng đoàn chuyên gia thứ nhất*



**PETER LIEBE**  
*Trưởng đoàn chuyên gia thứ hai*



**LUDWIG BRAMBACH**  
*Trưởng đoàn chuyên gia thứ ba*



**UDO PURTAK**  
*Trưởng đoàn chuyên gia cuối cùng*



### Chương III

## THÀNH PHỐ VINH NGÀY NAY - HƯỚNG TỚI TRUNG TÂM KINH TẾ, VĂN HÓA VÙNG BẮC TRUNG BỘ

Trong tiến trình hội nhập kinh tế thế giới và thực hiện công nghiệp hoá hiện đại hoá, thành phố Vinh đang đổi mới từng ngày. Từ một thành phố hoang tàn đổ nát sau chiến tranh, được Chính phủ và nhân dân Đức viện trợ xây dựng lại, thành phố đã không ngừng phát triển nhờ biết phát huy nội lực và tranh thủ thu hút các nguồn lực đầu tư từ bên ngoài để vươn lên đạt nhiều thành tựu về kinh tế, xã hội trong sự nghiệp Đổi mới của Đất nước.

Ngày 5 tháng 9 năm 2008, thành phố Vinh đã được Chính phủ công nhận là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Nghệ An (Quyết định số 1210/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ). Địa giới hành chính của thành phố được mở rộng từ 67km<sup>2</sup> lên 105km<sup>2</sup> với dân số gần 300.000 người, có 25 đơn vị hành chính, gồm 16 phường và 9 xã. Vừa qua, tại công trình nghiên cứu “Những trung tâm an cư lạc nghiệp nhất” của trường Đại học Lu Van (Bỉ) đã xếp thành phố Vinh là một trong “Bốn thành phố có triển vọng phát triển nhất tại các nước đang phát triển”.

Hiện nay, Vinh đang hướng tới các mục tiêu: “Xây dựng thành phố Vinh trở thành Trung tâm kinh tế - văn hoá vùng Bắc Trung Bộ”, tạo dựng chức năng đầu tàu tăng trưởng và giải quyết các nhiệm vụ trọng yếu về phát triển kinh tế của Tỉnh và Vùng; Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực trọng điểm về khoa học - công nghệ, văn hoá - thể thao, y tế của vùng; đầu mối giao thông, cửa vào - ra quan trọng của vùng Bắc Trung Bộ, cả nước và quốc tế. (Trích Quyết định số 6541/QĐ-UBND tỉnh Nghệ An, ngày 11 tháng 12 năm 2004, về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể, phát triển KT- XH thành phố Vinh đến năm 2020).

Một số mục tiêu cụ thể:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm giai đoạn 2011 - 2020 đạt 16,1%.
- Hoàn thiện cơ cấu kinh tế theo hướng: Thương mại dịch vụ - công nghiệp, xây dựng - nông nghiệp, với tỉ trọng tương ứng vào năm 2020 là:
  - + Thương mại dịch vụ: 57%
  - + Công nghiệp, xây dựng: 42%
  - + Nông nghiệp: 1%



- Thu nhập (GTGT) bình quân đầu người 90,5 - 92,5 triệu đồng/năm.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%.

Đối với xây dựng và phát triển đô thị mở rộng, tại Quyết định số 654 1 của UBND Tỉnh cũng đã chỉ rõ:

Tổ chức các đơn vị hành chính theo 5 khu vực: Khu vực nội thành thành phố Vinh hiện nay và mở rộng đến đường bao Bắc - Đông Bắc; Khu vực các xã của thành phố Vinh và Nghi Lộc từ đường bao Bắc - Đông Bắc thành phố đến Thị xã Cửa Lò hiện nay; Khu vực Quán Hành - Nam Cấm và các xã còn lại của huyện Nghi Lộc; Khu vực các xã phía Nam dọc theo đường tránh và Thị Trấn của huyện Hưng Nguyên.

Khu trung tâm mới của thành phố Vinh sau khi mở rộng bao gồm khu trung tâm nội thành Vinh hiện nay và khu vực nằm giữa hai khu đô thị mới Quán Bính và Hưng Lộc.

Các trung tâm chuyên ngành gồm: Trung tâm thương mại - dịch vụ bố trí trên trục đường Quang Trung, từ chợ Vinh kéo ra phía Bắc và các khu vực Quán Bính, Bến Thủy, Quán Hành, Cửa Lò và Cửa Hội; Trung tâm thể thao bố trí trên trục đường Vinh - Cửa Lò tại địa bàn 3 xã Nghi Phong, Nghi Thạch và xã Nghi Xuân; Trung tâm y tế vùng bố trí theo khu vực Tây - Bắc đại lộ Xô Viết - Nghệ Tĩnh và khu vực đường Vinh - Cửa Hội; Trung tâm giáo dục - đào tạo bố trí ở Bến Thủy, Hưng Lộc, Nghi Phú, Nghi Ân và Cửa Lò.

Không gian công nghiệp: Phát triển theo hướng Tây - Bắc đường I và đường tránh Vinh.

Không gian dân dụng: Phát triển trên cơ sở các phường nội thành của thành phố Vinh hiện nay và kéo dài theo hướng Đông - Bắc giữa hai trục Vinh - Cửa Lò, Vinh - Cửa Hội và khu vực nội thị Cửa Lò.

Quy hoạch tổng thể phát triển thành phố Vinh đến năm 2020 đã tạo lập cho thành phố nhiều tiềm năng và lợi thế mới để thu hút các nguồn lực đầu tư từ bên ngoài, như: Trung tâm vùng về hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ cảng sông, cảng biển, sân bay, đường bộ, đường sắt thuận lợi; Trung tâm vùng về nguồn lực lao động có chất lượng được đào tạo, đáp ứng đủ nhu cầu cho các loại hình doanh nghiệp ở các thành phần kinh tế, Trung tâm kinh tế vùng về các ngành dịch vụ, du lịch - thương mại và phát triển một số ngành công nghiệp mũi nhọn có quy mô lớn về sản xuất và chế biến các mặt hàng Nông - Lâm - Thủy hải sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.



**Đánh giá về sự giúp đỡ to lớn của Chính phủ và nhân dân Đức trong thời kỳ đầu xây dựng lại thành phố Vinh sau chiến tranh, cũng như nói về tiềm năng phát triển thành phố trong tương lai: Ông Hoàng Đăng Hào, Phó bí thư Thành uỷ, Chủ tịch UBND thành phố Vinh đã phát biểu:**

*“Thành phố Vinh có được bước phát triển như ngày hôm nay phải khẳng định một phần nhờ sự giúp đỡ to lớn và quan trọng của Chính phủ Đức, mà trực tiếp là các chuyên gia sang làm việc tại Thành phố Vinh trong giai đoạn đầu xây dựng lại thành phố sau chiến tranh trong những năm từ 1973 đến 1980. Các bạn Đức đã tạo cho Thành phố cơ sở vật chất quan trọng ban đầu trong lúc khó khăn nhất. Hình ảnh những người bạn Đức tận tụy lao động trên công trường trong thời tiết khắc nghiệt luôn in đậm trong tâm trí nhân dân Thành phố với lòng biết ơn vô hạn. Đó là những biểu tượng cao đẹp của tình hữu nghị Việt - Đức.*



**Ông Hoàng Đăng Hào**  
Chủ tịch UBND thành phố Vinh

Cuối năm 1980, Hiệp định giúp đỡ của CHDC Đức kết thúc, thành phố Vinh được trực tiếp thu hưởng những thành quả sự giúp đỡ của Bạn trong lúc tình hình Đất nước nói chung, Nghệ An và thành phố Vinh nói riêng còn vô vàn khó khăn. Những thành quả thực hiện Hiệp định là cơ sở vật chất quan trọng để Thành phố tiếp tục sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, đồng thời từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Đồ án quy hoạch tổng thể thành phố Vinh được thiết kế trình Chính phủ. Tuy lúc đó chưa được Chính phủ phê duyệt, song đồ án quy hoạch đó luôn là tài liệu để triển khai các công trình cụ thể và các khu chức năng, là tài liệu để quản lý đô thị, đất đai trong những năm đầu xây dựng thành phố. Đồng thời là cơ sở để Viện quy hoạch thiết kế Nghệ An hoàn thiện, bổ sung trình Chính phủ phê duyệt lần đầu vào tháng 12/1993 và các lần bổ sung điều chỉnh sau này. Khu nhà ở chung cư cao tầng Quang Trung bước đầu đã giải quyết khó khăn và ổn định chỗ ở cho hơn 8000 cán bộ, công nhân trong thành phố. Với bán kính khoảng 10km xung quanh thành phố Vinh là hệ thống công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như: xi măng, gạch, ngói, đá, khai thác cát sỏi... đã tạo nguồn vật liệu tại chỗ, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố. Các công trình chợ Vinh, nhà văn hoá thiếu nhi Việt -



Đức, công viên Cửa Bắc, khu chung cư cao tầng Quang Trung, các công trình công sở, hệ thống giao thông rộng rãi đã tạo cho Vinh có hình dáng một thành phố trẻ, tạo đà cho quá trình đô thị hoá, cho sự phát triển Khang trang hiện đại bền vững.

Sau khi Hiệp định xây dựng lại thành phố Vinh kết thúc, thành phố vẫn luôn nhận được sự giúp đỡ của nhà nước Đức. Ngoài việc hỗ trợ nguồn kinh phí chuyển đổi nợ và vay vốn ODA phục vụ cho dự án thoát nước Thành phố và xử lý rác thải đã và đang triển khai, Thành phố còn nhận được sự giúp đỡ bằng nhiều dự án nhỏ của các tổ chức phi chính phủ (NGO), tổ chức phát triển Đức (DED), tổ chức hợp tác kỹ thuật (GTZ), tổ chức đoàn kết (SODI)... Những chương trình đào tạo khởi sự doanh nghiệp, quản lý hành chính và quản trị kinh doanh, đào tạo quản lý các doanh nghiệp vừa và nhỏ, chương trình xoá đói giảm nghèo, giúp phụ nữ nghèo vượt khó được triển khai. Các tổ chức đã hỗ trợ kinh phí và cử chuyên gia sang hướng dẫn thực hiện dự án.

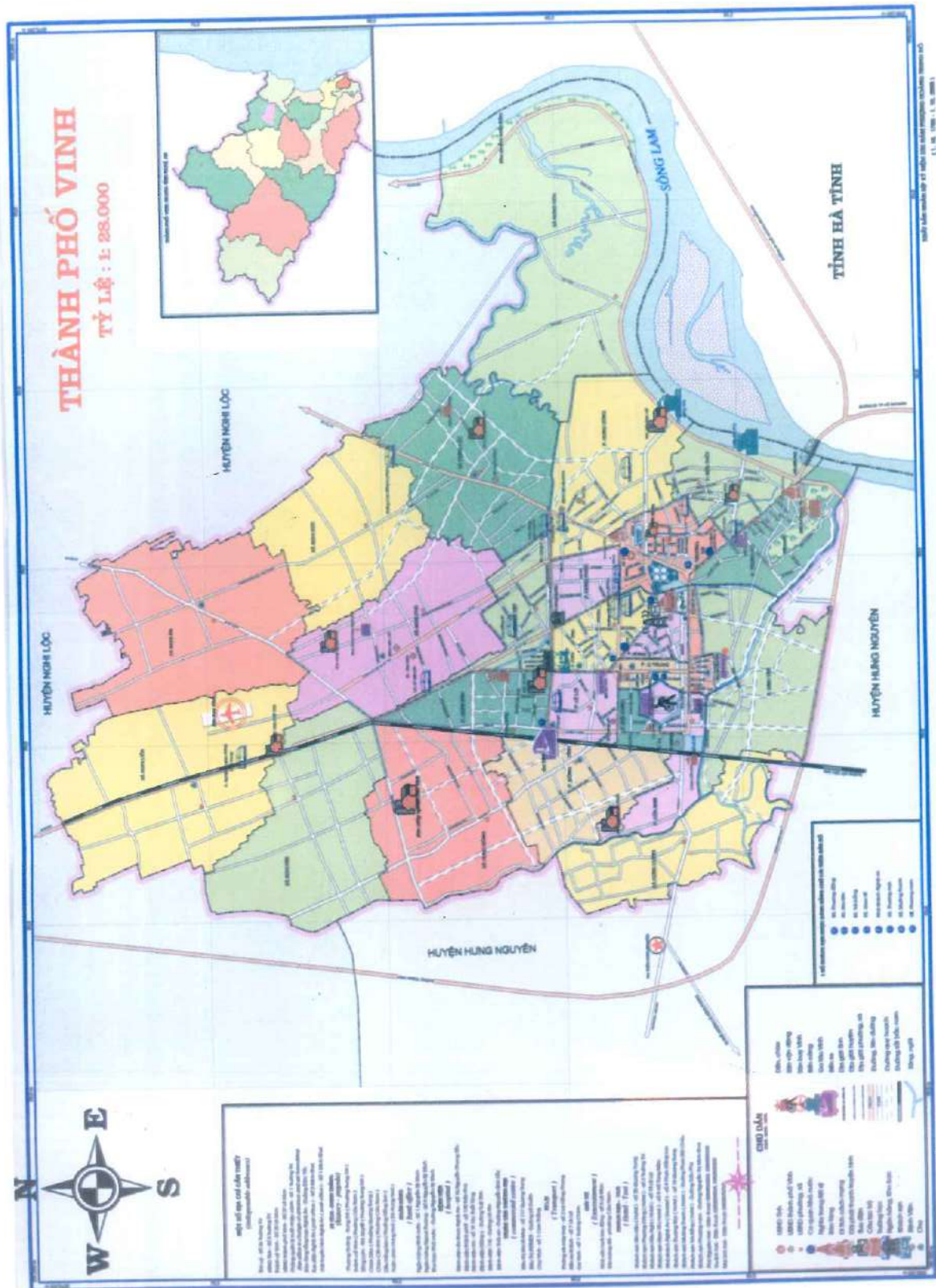
Ngày nay, thành phố Vinh đã có bước phát triển vượt bậc trên tất cả các lĩnh vực kinh tế xã hội và phát triển đô thị, luôn là đầu tàu tăng trưởng và có vị trí, vai trò trung tâm tổng hợp: chính trị, hành chính, kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật của tỉnh Nghệ An. Năm 2008, thành phố Vinh đã được Chính phủ công nhận là đô thị loại I trực thuộc Tỉnh.

Hiện nay, thành phố Vinh đang phấn đấu thực hiện mục tiêu quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội đến năm 2020 là “xây dựng thành phố Vinh thành Trung tâm kinh tế văn hoá Bắc Trung bộ, tạo dựng chức năng đầu tàu tăng trưởng, giải quyết các nhiệm vụ trọng yếu và phát triển kinh tế của tỉnh và vùng; trung tâm đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ, văn hoá, giáo dục thể thao, y tế của vùng, trung tâm thương mại, du lịch và dịch vụ khác; đầu mối giao thông, cửa ra vào quan trọng của vùng Bắc Trung Bộ, cả nước và quốc tế.

Nhân kỷ niệm 35 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước Việt Nam - CHLB Đức, nhân dân thành phố Vinh lại nhớ về những thời điểm khó khăn và vô cùng biết ơn sự giúp đỡ của Chính phủ và nhân dân Đức trước đây trong quá trình xây dựng lại thành phố Vinh. Hôm nay, thành phố Vinh đã có những bước phát triển nhanh chóng. Trong quá trình xây dựng và phấn đấu trở thành Trung tâm kinh tế - văn hoá khu vực Bắc Trung Bộ, Thành phố mong tiếp tục nhận được sự giúp đỡ của Chính phủ và nhân dân Đức, đặc biệt là tiếp tục đầu tư công trình thoát nước vệ sinh môi trường góp phần tạo diện mạo mới cho hạ tầng kỹ thuật Thành phố, đồng thời giúp đỡ về vật chất, tinh thần và tư vấn trên mọi lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

Chúc Chính phủ và nhân dân hai nước Việt Nam và CHLB Đức sẽ tiếp tục đẩy mạnh “quan hệ đối tác vì sự phát triển bền vững”, tăng cường hơn nữa mối quan hệ hữu nghị, giao lưu thông tin văn hoá, quảng bá các thành tựu văn hoá, kinh tế, chính trị xã hội của hai nước.

Chúc tình hữu nghị Việt Nam - CHLB Đức ngày càng phát triển bền vững”.



Bản đồ thành phố Vinh ngày nay (lập ngày 1-10-2008)  
Theo ND 54-CP ngày 18/4/2008



Một góc thành Vinh nhìn từ hướng Nam ra Bắc



Thành phố Vinh mở rộng hướng Đông - Bắc (Góc nhìn từ phường Lê Lợi)





*Các công trình trên đường phố Quang Trung*



*Bưu điện Nghệ An tại ngã 5 thành phố*



*Khách sạn Phương Đông*



*Đại lộ Lê Nin - từ Quảng trường Hồ Chí Minh ra sân bay*



*Khu công nghiệp Bắc Vinh*



*Trung tâm thương mại, nhà ở cao cấp và văn phòng cho thuê VICENTRA phía Đông Bắc ngã tư chợ Vinh*



*Sân bay Vinh đang được nâng cấp sân bay Quốc tế*



*Trường Đại học Vinh*



*Quảng trường Hồ Chí Minh*



*Công viên Trung tâm thành phố*



*Lâm viên núi Quyết, dấu tích Phụng Hoàng Trung Đô*



*Đền Hồng Sơn*



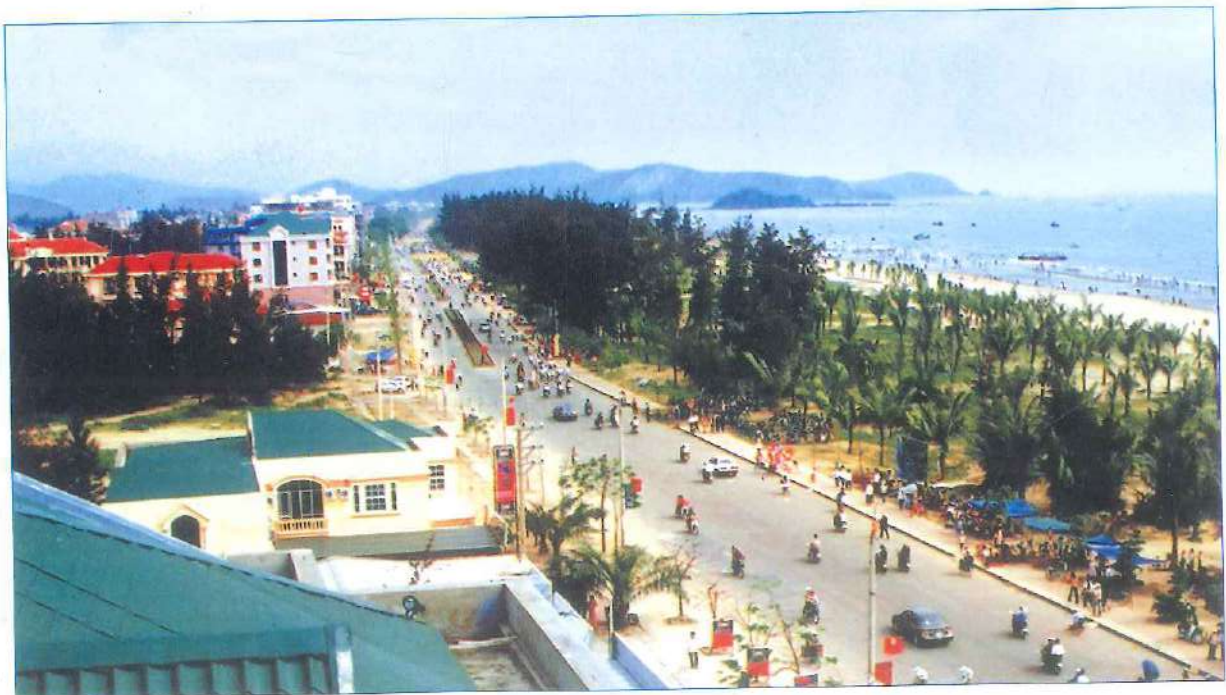
*Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh*



*Sân vận động thành phố Vinh*



*Bình Minh Cửa Lò*



*Khu du lịch - bãi biển Cửa Lò*





## LỜI KẾT

Thành phố Vinh ngày nay đã trải qua một chặng đường dài có bề dày lịch sử, tính từ thời điểm Vua Quang Trung chọn đất Vinh - Bến Thủy để xây dựng Phượng Hoàng Trung Đô (1788) đến nay Vinh đã trên 220 năm.

Vào giai đoạn cuối của Triều Đại phong kiến Việt Nam, nhất là vào những năm 20 của thế kỷ XX, Thị xã Vinh là vùng đất năng động và trở thành trung tâm công nghiệp, thương mại lớn nhất của vùng Bắc Trung Kỳ. Nhưng để chống lại sự xâm lược của thực dân Pháp, Thị xã Vinh đã tự “Tiêu thổ kháng chiến” (1946). Hoà bình lập lại, được sự quan tâm của Trung ương, thị xã Vinh được tập trung đầu tư và khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Cuối năm 1963 Vinh được nâng cấp lên thành phố. Thất bại nặng nề ở chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ leo thang đánh phá Miền Bắc. Thành phố Vinh là trọng điểm đánh phá bằng không quân ác liệt nhất, suốt 8 năm (1964 - 1972), ngập chìm trong bom đạn, cả Thành phố chỉ còn là đồng gạch vụn.

Nhìn lại thành phố Vinh dưới góc độ lịch sử, không ai quên được cảnh hoang tàn đổ nát do chiến tranh phá hoại của Mỹ gây nên vào thời kỳ trước năm 1973. Sau cuộc chiến tranh tàn khốc đó, chúng ta gặp muôn vàn khó khăn, thử thách. Nhiều người đã tự hỏi rằng: “Đến bao giờ chúng ta mới có điều kiện để xây dựng lại thành phố Vinh xinh đẹp như ngày xưa”.

Nhưng rồi, thành phố Vinh đã được hồi sinh “Đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, bắt nguồn từ việc thực hiện Hiệp định tái thiết thành phố Vinh giữa hai Chính phủ Việt - Đức. Sau 8 năm hết lòng viện trợ, giúp đỡ về tiền của vật chất và sức lao động trí tuệ của 213 chuyên gia Đức, cùng với tinh thần phát huy cao độ nội lực trong nước, hàng chục nhà máy công nghiệp, xây dựng có quy mô lớn, thiết bị hiện đại; Khu chung cư nhà cao tầng Quang Trung; các cơ sở đào tạo dạy nghề, hướng nghiệp; hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị; các trung tâm thương mại và các công trình văn hoá, giáo dục, thể thao đã mọc lên trên mảnh đất trước đó còn chồng chất hố bom. Có thể nói, Chính phủ và nhân dân Đức đã tạo dựng cho thành phố Vinh và tỉnh Nghệ An những nguồn lực vô giá trong công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển Thành phố sau này. Chúng ta có thể tự hào Vinh là thành phố đã đi vào lịch sử của các đô thị Việt



Nam được đầu tư, xây dựng lại sau chiến tranh mang nặng dấu ấn của quan hệ quốc tế, đó là tình hữu nghị Việt - Đức.

Ngày nay, Vinh đang hướng tới Trung tâm kinh tế, văn hoá vùng Bắc Trung Bộ; Quy hoạch tổng thể thành phố đến năm 2020 thực sự đã mở rộng không gian cũng như tiềm năng và những nguồn lợi thế to lớn để thu hút các nguồn đầu tư từ bên ngoài, trong đó có Chính phủ và các nhà đầu tư CHLB Đức. Những chương trình, dự án của các bạn Đức trên thành phố Vinh trong những năm qua và hiện nay đang phát huy hiệu quả, nhất là các dự án về cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý rác thải rắn, vệ sinh môi trường đô thị. Các hoạt động đầu tư quan trọng đó đã tô thắm thêm trang sử về tình hữu nghị Việt - Đức trên thành phố Vinh trong thời kỳ Đổi mới.

Chúng ta, những người đang sống hiện tại và các thế hệ của thành phố Vinh tương lai, không bao giờ được quên sự giúp đỡ chí tình của Chính phủ và nhân dân Đức trước đây cũng như hiện nay trong công cuộc xây dựng và phát triển Thành phố. Phải giữ cho thành phố Vinh mãi mãi là biểu tượng được mở đầu và tiếp nối bằng những công trình của tình hữu nghị Việt - Đức.



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lịch sử thành phố Vinh, Nhà xuất bản Nghệ An 1998.
2. Vinh xưa và nay, TP.Vinh xuất bản năm 2003.
3. Các văn bản lưu trữ tại trung tâm lưu trữ tỉnh Nghệ An và Bộ KH-ĐT tại Hà Nội.
4. Hồi tưởng của một số nhân chứng lịch sử thời kỳ đầu xây dựng lại TP.Vinh (1973-1980).
5. Quy hoạch phát triển TP. Vinh trở thành trung tâm KT- VH khu vực Bắc Trung Bộ - UBND TP.Vinh tháng 9 năm 2004.
6. Tư liệu Nhà truyền thống Vinh.
7. QĐ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể thành phố Vinh năm 2020 của UBND tỉnh ngày 11/12/2009.
8. Lịch sử Đảng bộ TP.Vinh (1930 - 2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia HN 2010.

### *Sử dụng tư liệu ảnh:*

1. Những hình ảnh “Chúng ta hồi tưởng lại” của cựu chuyên gia Đức tham gia xây dựng thành phố Vinh, tặng ông Ngô Văn Yên và ông Trần Quốc Ban.
2. Ảnh: Hồ Xuân Thanh và ảnh tư liệu nhà truyền thống Vinh.
3. Ảnh ban biên soạn chụp các công trình, dự án thoát nước tháng 7/2010.
4. Ảnh sưu tầm lưu giữ của các cơ quan và các cá nhân cung cấp.



**Chỉ đạo biên soạn:**

- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Nghệ An
- Hội hữu nghị Việt - Đức tỉnh Nghệ An
- UBND thành phố Vinh

**Biên soạn:**

- NGUYỄN SỸ THÚY
- LÊ QUỐC HỒNG
- NGÔ VĂN YÊM
- NGUYỄN VĂN LỤC
- NGÔ XUÂN PHÙNG

**Chủ biên:**

- NGÔ XUÂN PHÙNG

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

NGUYỄN SỸ THÚY

---

In 300 cuốn, khổ 19 x 27cm tại NHÀ IN BÁO NGHỆ AN. Giấy phép xuất bản số 01/2011/GPXB-STTTT. Do Sở Thông tin Truyền thông Nghệ An cấp ngày 06 tháng 01 năm 2011. In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 2011.



DP 032 MX/3M



DP 242 M



DP 70231 M



DP 035M/3



DP 244/3

ép xuất bản  
ấp ngày 06



# DUC PHONG COMPANY LIMITED

CÔNG TY TNHH ĐỨC PHONG



DUC PHONG COMPANY LIMITED

DUC PHONG COMPANY LIMITED

DUC PHONG COMPANY LIMITED

**Office:** Plot 15, Nghi Phu Industrial park, Vinh City, Nghe An Province, Viet Nam

**ĐT:** (84-38) 3518 459 - **Fax:** (84-38)3518 448

**Email:** ducphongcom@hn.vnn.vn - **Website:** www.ducphong.com.vn

**Home:** No 29, Ha Huy Tap Street, Vinh city, Nghe An Province, Viet Nam

**Tel:** (84-38) 3842 153 - **Fax:** (84-38) 3595252 - **Mobile:** 0913 273 395

**Email:** thaيداiphong@gmail.com